

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN  
UNIVERSITY OF SOCIAL SCIENCES AND HUMANITIES

---



**TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VIỆT NAM: TỪ  
TRUYỀN THỐNG ĐẾN HIỆN ĐẠI**  
*VIETNAMESE PHILOSOPHY OF EDUCATION: FROM  
TRADITION TO MODERN TIME*  
**TÓM TẮT KỸ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ  
ABSTRACT OF INTERNATIONAL CONFERENCE  
PROCEEDINGS**

**HÀ NỘI, 9/2023**  
**Hanoi, September 2023**

## MỤC LỤC/TABLE OF CONTENTS

Stt	Tác giả	Tên bài viết	Trang
1.	NGUT. PGS. TS. Lê Hữu Ái và TS. Lê Văn Thao – Trường Đại học kinh tế, Đại học Đà Nẵng	<i>Cần xây dựng triết lý giáo dục phù hợp cho Việt Nam trong bối cảnh hiện nay</i> Need to Build Educational Philosophy for Vietnam in Context Day	1-2
2.	TS. Nguyễn Tuấn Anh - Viện Nghiên cứu Thanh niên	<i>Định hướng giáo dục lối sống văn minh, hiện đại cho thanh niên – một triết lý giáo dục mới của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh</i> Guiding a Civilized and Modern Lifestyle for Youth - A New Philosophy of Education by The Ho Chi Minh Communist Youth Union	3
3.	TS. Mai Diệu Anh, Học viện An ninh nhân dân và TS. Đỗ Thị Vân Hà, Trường Đại học Mở - Địa chất	<i>Học tập và làm theo triết lý giáo dục Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay</i> Learning and Following Ho Chi Minh Educational Philosophy in The Current Period	4-5
4.	Prof.Dr. Detlef Briesen	<i>Digital Humanities, its Main Features and Possible Consequences for the Philosophy of Education</i>	6
5.	TS. Hà Thị Bắc, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn và TS. Lê Văn Hùng, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	<i>Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và sự vận dụng trong xây dựng nền giáo dục ở Việt Nam hiện nay</i> Ho Chi Minh's Thought on Education and Its Application in Building Education in Vietnam Now	7
6.	TS. Đặng Hà Chi, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội	<i>Vấn đề “Triết lý giáo dục” trong tư duy lý luận và thực tiễn sư phạm ở Việt Nam</i> Philosophy of Education Problems in Theoretical Thinking and Practice of Pedagogy in Vietnam	8
7.	TS. Phạm Quỳnh Chinh và TS. Phạm Thu Trang Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN	<i>Giáo dục KHXH&amp;NV trong các trường Đại học ở Việt Nam: Lịch sử và hiện tại</i> Education of Social Sciences and Humanities in Universities in Vietnam: History and Present	9-10

8.	TS. Phạm Văn Chung <i>Đại học Quốc gia Hà Nội</i>	<i>Hướng đến một minh triết giáo dục Việt Nam- Triết lý về người thầy</i> Philosophy of The Master	11
9.	TS. Lê Anh Dũng <i>Học viện An ninh nhân dân</i>	<i>Một số giá trị của tư tưởng Mahatma Gandhi trong xây dựng triết lý giáo dục hiện đại</i> Some Values of Mahatma Gandhi's Thought in Building Modern Education Philosophy	12
10.	Đặng Tuấn Dũng và Phan Thu Hương, <i>Trường Đại học KHXH&amp;NV</i>	<i>Bàn thêm về một số cách hiểu khái niệm “giáo dục khai phóng” ở Việt Nam hiện nay</i> On Contemporary Interpretations of the Concepts of “Liberal Arts Education” in Vietnam	13-14
11.	Jean-François Dupeyron <i>Université de Bordeaux (France)</i> <i>Équipe de recherche SPH</i>	<i>Freeing Up Educational Time</i>	15
12.	Lê Đình Đài, <i>Trường Đại học KHXH&amp;NV</i>	<i>Triết lý giáo dục của Hoàng Đạo Thuý trong cuốn sách “Nghề thầy”</i> Hoang Dao Thuy's Educational Philosophy on the Book “Nghe Thay” (The Teacher's Profession)	16-17
13.	TS. Trần Thị Điều <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV</i>	<i>Bàn về triết lý giáo dục Việt Nam hiện nay: Nhân bản – Dân tộc – Sáng tạo</i> On Current Vietnamese Educational Philosophy: Humanity – Nationality – Creativity	18
14.	TS. Phạm Hoàng Giang, TS. Nguyễn Thị Hoài, <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV</i>	<i>Vai trò của Phật giáo trong giáo dục đạo đức thanh niên Việt Nam hiện nay (Nghiên cứu trường hợp một số chùa ở Hà Nội)</i> The Role of Buddhism in Vietnam's Moral Education for Vietnam Youth Today (Case Study of Some Pagodas in Hanoi)	19
15.	TS. Nguyễn Thị Giang <i>Khoa Giáo dục chính trị, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội 2</i>	<i>Cải cách giáo dục ở Singapore – Một số bài học kinh nghiệm cho giáo dục Việt Nam hiện nay</i> Education Reform in Singapore - Some	20

		Lessons for Vietnam's Education Today	
16.	Lưu Thị Thuý Hà, <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV</i>	<i>Tư tưởng của Maria Montessori về giáo dục vì hoà bình.</i> Maria Montessori's Thoughts on Education for Peace	21
17.	PGS. TS. Đỗ Thu Hà, <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV, ĐHQGHN</i>	<i>Triết lý Phật giáo về giáo dục: Cách tiếp cận xã hội học và những vấn đề đặt ra</i> Buddhist Philosophy on Education: Sociological Approach and Raising Issues	22
18.	TS. Nguyễn Duy Mộng Hà <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV, ĐHQG-HCM</i>	<i>Quan điểm và triết lý giáo dục ở Singapore và bài học kinh nghiệm cho giáo dục Việt Nam</i> The Conception and Philosophy of Education in Singapore and Lessons Learned for Vietnamese Education	23
19.	TS. Phạm Thanh Hà, <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV, ĐHQGHN</i>	<i>Từ nhận thức sai lầm của con người về tự nhiên đến suy nghĩ cần xây dựng một triết lý giáo dục môi trường cho Việt Nam hiện nay</i> From People's Misconceptions about Nature to Thinking about the Need to Build an Environmental Education Philosophy for Vietnam Today	24-25
20.	TS. Nguyễn Thị Bích Hằng, <i>Đại học Hà Tĩnh</i>	<i>Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số ở khu vực Bắc Trung Bộ</i> Situation and Solutions to Improve Quality of Education in Ethnic Minority Areas in the North Central Vietnam	26-27
21.	TS. Vũ Thị Hằng, <i>Trường Đại học Xây dựng</i> và TS. Đinh Nguyễn An, <i>Học viện Y học cổ truyền</i>	<i>Các nhân tố và quy luật chi phối đến sự hình thành và biến đổi của triết lý giáo dục Việt Nam hiện nay</i> Factors and Rules that Govern the Formation and Change of The Current Vietnamese Educational Philosophy	28
22.	TS. Lê Thị Hạnh <i>Viện Triết học – Học viện Chính trị</i>	<i>Triết lý giáo dục “đạo đức” của Nhật Bản và kinh nghiệm giáo dục Việt Nam</i>	29-30

	<i>quốc gia Hồ Chí Minh</i>	Japanese “Ethical” Educational Philosophy and Experience Education in Vietnam	
23.	PGS. TS. Trần Thị Hạnh, <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV, ĐHQGHN</i>	<i>Tư tưởng dân chủ trong giáo dục Việt Nam đầu thế kỷ XX</i> Democratic Thought in Vietnamese Education at the Beginning of The 20th Century	31-32
24.	GS. TS. Nguyễn Vũ Hào, <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV</i>	<i>Khái lược lịch sử triết học giáo dục và những vấn đề đặt ra cho Việt Nam hiện nay</i> An Overview of the History of Philosophy of Education and the Problems Posed for Vietnam Today	33-34
25.	TS. Trần Minh Hiếu, Ths. Phan Thị Hoàng Mai, <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV, ĐHQGHN</i>	<i>Quan điểm của Rudolf Steiner về nền tảng của giáo dục</i> Rudolf Steiner's Viewpoint on The Foundations of Education	35
26.	Ths. Nguyễn Trung Hiếu, <i>Khoa Lý luận Chính trị &amp; KHXHNV – Học viện An ninh Nhân dân</i>	<i>Triết lý giáo dục của Phật giáo trong giai đoạn Đại Việt Thời Lý và một số bài học kinh nghiệm hiện nay.</i> The Educational Philosophy of Buddhism in Social Political Life The Dai Viet Time in The Ly Dynasty and Some Learning Experience Today	36
27.	ThS. Nguyễn Thị Phương Hoa <i>Khoa Khoa học liên ngành, Học viện hành chính Quốc gia</i>	<i>Vận dụng kinh nghiệm một số quốc gia trong đổi mới hệ thống giáo dục ở Việt Nam</i> Applying Other Countries’ Experience in Rennovating the Education System in Vietnam	37-38
28.	TS. Nguyễn Thị Hoàn, <i>Trường Đại học Trưng Vương</i>	<i>Mô hình gắn kết trường Đại học tư thực và doanh nghiệp ở nước ta hiện nay – thực tiễn tại trường Đại học Trưng Vương</i> Cooperative Model of Private University and Enterprise in Vietnam Today - Case of Trưng Vương University	39
29.	GS. TS. Tô Duy Hợp, <i>Liên hiệp các Hội KH &amp; KT Việt Nam (VUSTA)</i>	<i>Tam triết giáo dục và ứng dụng</i> Three Educational Philosophies And Application	40
30.	NCS. Nguyễn Minh Hưng, <i>Học viện Khoa học xã hội Việt Nam và</i>	<i>Đổi mới giáo dục và đào tạo gắn với</i>	41

	PGS.TS. Nguyễn Văn Hoà, <i>trưởng Đại học Sư phạm - Đại học Huế</i>	<i>tiến bộ khoa học và công nghệ</i> Renovation of Education and Training in Association with Scientific and Technological Advances	
31.	NCS. Nguyễn Minh Hưng, <i>Học viện Khoa học xã hội Việt Nam</i>	<i>Phát triển nguồn nhân lực giảng viên là nhiệm vụ hàng đầu của đổi mới giáo dục đại học ở Việt Nam</i> Developing Human Resources of Lecturers is the Top Mission of Higher Education in Viet Nam	42
32.	HVCH. Bùi Quang Hưng và TS. Mai K Đa <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV, ĐHQGHN</i>	<i>Một số tư tưởng của Michel Foucault về giáo dục</i> Michel Foucault's Ideas on Education	43
33.	PGS. TS. Nguyễn Quang Hưng, <i>Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn</i>	<i>Immanuel Kant và Phan Chu Trinh</i> Immanuel Kant and Phan Chu Trinh	44-45
34.	TS. Bùi Lan Hương, <i>Đại học Sư phạm Hà Nội 2</i>	<i>Xu thế giáo dục công dân toàn cầu và vấn đề đặt ra đối với giáo dục công dân toàn cầu ở Việt Nam hiện nay</i> Trends In Global Citizenship Education And Issues Facing Global Citizenship Education In Vietnam Today	46-47
35.	TS. Dương Thị Hương, <i>Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh – Đại học Thái Nguyên</i> ThS Lê Thị Kim Quyên, <i>Trường Chính trị Tỉnh Kiên Giang</i>	<i>Những giá trị tiếp cận từ triết lý giáo dục trong tư tưởng Hồ Chí Minh đối với đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục – đào tạo ở Việt Nam hiện nay</i> Values Approached from Educational Philosophy in Ho Chi Minh Thought for Education - Training Innovation in Vietnam Today	48-49
36.	ThS. Nguyễn Quỳnh Hương và GS. Nguyễn Vũ Hào <i>Trường Đại học Thương mại</i>	<i>Triết lý giáo dục Nhật Bản – Nhìn từ góc độ lịch sử cải cách giáo dục và một số gợi mở cho Việt Nam</i> Japanese Philosophy of Education from the Perspective of The History of Educational Reforms and Some Suggestions for Vietnam	50
37.	TS. Lê Thị Hường, <i>Viện Triết học, Viện Hàn lâm KHXHVN</i>	<i>Giáo dục khai phóng – bài học kinh nghiệm cho giáo dục Đại học Việt Nam</i> Liberal Arts Education - Lessons Learnt for Viet Nam University Education	51-52

38.	TS. Nguyễn Thị Thu Hương, <i>Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn</i>	<i>Phát triển đội ngũ giảng viên các trường đại học ở nước ta hiện nay</i> Develop Our Country Universities Teaching Staff	53
39.	TS. Đỗ Quang Huy <i>Học viện An ninh Nhân dân</i>	<i>Giáo dục Đại học Việt Nam – Từ quan điểm đến triết lý giáo dục</i> Vietnamese Higher Education - From the Point of View to The Philosophy of Education	54
40.	PGS. TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền và ThS. Nguyễn Thị Kim Thanh <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV, ĐHQGHN</i>	<i>Kant về phương pháp giáo dục đạo đức và ý nghĩa với Việt Nam</i> I. Kant on The Method of Moral Education and Its Meaning in Vietnam	55
41.	Phó Thị Ngọc Huyền, HVCH. Nguyễn Quang Minh <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV</i>	<i>Về bình đẳng giữa giáo viên và học sinh: Một tiếp cận từ lý thuyết Freire</i> On the Equality Between Teachers and Students: An Approach from Freirean Theory	56
42.	TS. Lê Trung Kiên, <i>Học viện CTQG HCM</i>	<i>Phương châm giáo dục của Hồ Chí Minh – Cơ sở lý luận cho việc định hướng xây dựng triết lý giáo dục bậc Đại học ở Việt Nam hiện nay</i> Ho Chi Minh's Educational Motto - Theoretical Basis for The Orientation to Build the Higher Education Philosophy of Vietnam Today	57
43.	PGS. TS. Đặng Thị Lan, <i>Trường đại học Khoa học xã hội và Nhân văn</i> và Ths. Lưu Thị Diễm, <i>Làm việc tại TP HCM</i>	<i>Quan niệm của Khổng Tử về phương pháp giáo dục và ý nghĩa đối với quá trình đổi mới giáo dục ở Việt Nam hiện nay</i> Confucius on Educational Method and Its Implications to the Educational Reform in Vietnam Today	58
44.	TS. Nguyễn Thị Lan, <i>Trường ĐHKHXH &amp; NV, ĐHQGHN</i>	<i>Quan điểm của Nho giáo sơ kỳ về giáo dục và ý nghĩa hiện thời của nó</i> Perspective of Early Confucianism for Education and Its Current Meaning	59
45.	TS. Lương Thùy Liên, <i>Trường ĐHKHXH &amp; NV, ĐHQGHN</i>	<i>Hồ Chí Minh và triết lý về một nền văn hóa giáo dục tương lai</i> Ho Chi Minh and the Philosophy of A Future Educational Culture	60
46.	PGS. TS. Trần Ngọc Liêu, <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV, ĐHQGHN</i> và Ths. Trần Huy Quang, <i>Trường Đại học</i>	<i>Triết lý giáo dục ở Đại học Quốc gia Hà Nội</i>	61

	<i>Ngoại thương</i>	Philosophy Of Education In Vietnam National University, Hanoi	
47.	Nguyễn Huyền Linh, Trường ĐHKHXH & NV, ĐHQGHN	<i>Ứng dụng A.I trong giáo dục: tiếp cận từ triết học của H. Bergson và liên hệ với triết lý giáo dục Việt Nam</i>  Application of A.I in Education: An Approach from H. Bergson's Philosophy and Connection with Vietnamese Educational Philosophy	62-63
48.	Ths. Hà Vũ Long Khoa LLCT & KHXHNV, Học viện An ninh nhân dân	<i>Triết lý giáo dục của UNESCO và những gợi mở cho việc đổi mới giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay</i>  Unesco's Education Philosophy and Its Implications for Nowadays Viet Nam's Higher Education Innovating	64
49.	PGS. TS. Cao Xuân Long, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG-HCM	<i>Quan điểm giáo dục của các nhà tư tưởng Việt Nam nửa cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX và ý nghĩa lịch sử của nó</i>  Educational Perspectives of Vietnamese Thinkers in the Late 19th and Early 20th Centuries and Their Historical Significance	65-66
50.	HVCH. Lê Hoàng Lộc, Trường ĐHKHXH&NV	<i>Triết lý giáo dục của Đông Kinh Nghĩa Thục và giá trị gợi mở cho đổi mới giáo dục ở Việt Nam hiện nay</i>  Tonkin Free School's Philosophy of Education and Its Suggestive Values for the Renovation of Education in Vietnam Today	67-68
51.	TS. Trần Hồng Lưu, Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng, Nguyễn Võ Thị Ánh Tú (Thích Nữ Hòa Thảo), Thiền viện Chơn Không, TP Vũng Tàu	<i>Từ Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh thử tìm hiểu triết lý giáo dục Việt Nam hiện nay</i>  From the Philosophy of Education Ho Chi Minh Can Learn the Philosophy of Education Vietnam Education Now	69-70
52.	TS. Nguyễn Thị Phương Mai Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	<i>Văn hóa ứng xử đối với bản thân: điểm nên lưu ý trong việc xác định mục tiêu của chương trình giáo dục</i>  The Behavior Culture for Oneself: Point to Note in The Curriculum	71-72



53.	TS. Võ Ngọc Quân	<i>Quan niệm của Jean Jacques Rousseau về mục tiêu giáo dục</i> Jean Jacques Rousseau's Viewpoint On Educational Aim	73-74
54.	PGS. TS. Trần Đăng Sinh, <i>Trường ĐHSP Hà Nội</i> và TS Nguyễn Thị Ngọc, <i>Trường Đại học Y Hà Nội</i>	<i>Truyền thống và triết lý giáo dục Việt Nam hiện nay</i> Traditional and Contemporary Vietnamese Philosophy Of Education	75-76
55.	TS. Hà Trọng Sức, TS. Đoàn Văn Tự - <i>Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng</i>	<i>Vận dụng triết lý giáo dục Hồ Chí Minh trong Đổi mới giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay</i> Applying Ho Chi Minh Philosophy of Education in Innovation of Education and Training in Vietnam	77-78
56.	TS. Trần Thị Tâm <i>Đại học Công nghệ giao thông vận tải</i>	<i>Triết lý giáo dục đạo đức của Nhật Bản và bài học kinh nghiệm cho giáo dục của Việt Nam hiện nay</i> Japanese Ethical Education Philosophy and Current Experience for Education in Vietnam	79-80
57.	Ths. Nguyễn Thị Kim Thanh, <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV, ĐHQGHN</i>	<i>Quan niệm của Kim Định về triết lý và triết lý giáo dục Việt Nam</i> Kim Dinh's Conception of Philosophizing and Vietnamese Educational Philosophizing	81-82
58.	PGS.TS Nguyễn Văn Thế & TS. Trịnh Quốc Việt, <i>Học viện Chính trị, Bộ Quốc Phòng.</i>	<i>Triết lý Hồ Chí Minh về giáo dục – giá trị và định hướng vận dụng hiện nay</i> Ho Chi Minh's Philosophy on Education - Current Value and Application Orientation	83
59.	GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm, <i>Trường ĐHKHXH&amp;NV, ĐHQG-HCM</i>	<i>Con đường xây dựng triết lý giáo dục và triết lý giáo dục Việt Nam</i> <i>The Path of Constructing Educational Philosophy and Vietnamese Educational Philosophy</i>	84
60.	ThS. Lê Thị Thu, <i>Học viện Hành chính Quốc gia</i>	<i>Bàn về lịch sử và một số vấn đề lý luận của triết lý giáo dục</i> Discussing the History and Some Theoretical Issues of Philosophy of Education	85-86
61.	TS. Nguyễn Thị Thanh Thương, <i>Học viện Quản lý giáo dục</i> và TS. Hoàng Thu Trang, <i>Học viện Chính</i>	<i>Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao của một số quốc gia phát triển và những hướng</i>	87-88

	<i>trị quốc gia Hồ Chí Minh</i>	<i>phát triển cho Việt Nam</i> Policy on Training and Promoting High Quality Human Resources of Some Developed Countries and Development Directions for Vietnam	
62.	TS. Bùi Thị Phương Thùy, <i>Viện Triết học, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh</i>	<i>Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục ở nước ta hiện nay</i> <i>The Implementation of Social Justice in Education in Our Country Currently: Some Achievements and Problems to be Solved</i>	89
63.	TS. Nguyễn Văn Thủy, <i>Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng</i>	<i>Định hướng chính trị trong giảng dạy triết học Mác – Lênin ở trường Đại học trước sự tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư</i> Political Orientation in Lecture Philosophy of Marxism and Leninism in The University Before Impact of the Fourth Industrial Revolution	90-91
64.	HVCH. Trần Ngọc Thúy, <i>Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn</i>	<i>Từ nghiên cứu triết lý giáo dục trong tư tưởng của dòng giáo dục yêu nước Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, suy nghĩ về triết lý giáo dục Việt Nam hiện đại</i> From the Study of Educational Philosophy in the Thought of the Vietnamese Patriotic Education Movement of the Late 19th and Early 20th Centuries, Reflections on Modern Vietnamese Educational Philosophy	92
65.	TS. Đặng Minh Tiến <i>Khoa Lý luận chính trị, Đại học Thương Mại</i>	<i>Đổi mới quản lý – đòn bẩy nhằm thúc đẩy phát triển giáo dục đại học ở Việt Nam</i> Management Innovation – Management Leverage to Improve the Development of Universities’s Education In Vietnam	93-94
66.	TS. Ngô Đăng Toàn và TS. Nguyễn Thị Như, <i>Trường đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN</i>	<i>Giáo dục về tôn giáo trong nhà trường: Cách tiếp cận và gợi ý đối với Việt Nam</i> Religious Education in School and University: Approaches and Suggestions To Vietnam	95
67.	PGS. TS. Nguyễn Anh Tuấn và TS. Nguyễn Thị Liên, <i>Trường đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN</i>	<i>Triết lý dạy làm (Đôi điều suy nghĩ nhân đọc một số tác phẩm cuối đời của E.V. Ilyencov)</i> The Philosophy of Teaching to Do (Reflections upon Reading the Late Works of E.V. Ilyenkov)	96

68.	TS. Nguyễn Minh Tuấn và PGS.TS Nguyễn Thanh Bình <i>Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội</i>	<i>Quan điểm “Thiên mệnh” với việc giáo dục đạo đức và xác định trách nhiệm của nhà vua trong tư tưởng trị nước của Minh Mệnh</i> The “Mandate Of Heaven” Ideology On Moral Education and Determining the King's Responsibilities in Minh Menh Emperor's Ruling Philosophy.	97-98
69.	TS. Nguyễn Minh Tuấn, <i>Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội</i> và Ths. Ngô Thị Mai, <i>Khoa Lý luận Chính trị và Pháp luật Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp</i>	<i>Giáo dục, giáo hoá trong tư tưởng trị nước của Minh Mệnh</i> Education, Teaching in Minh Menh’s Thoughts on Governance	99-100
70.	Phạm Minh Đức, Trương Linh Vân, <i>Trường đại học Khoa học xã hội và Nhân văn</i>	<i>“Trường học chúng ta cần dạy cách tư duy!” của Ilyenkov và những gợi ý cho việc xây dựng triết lý giáo dục ở Việt Nam hiện nay</i> “Our Schools Must Teach How To Think!” by Ilyenkov and Suggestions for Building a Philosophy of Education in Contemporary Vietnam	101-102
71.	TS. Lê Thị Vinh <i>Trường ĐHKHXH và NV, Đại học Quốc gia Hà Nội</i>	<i>Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm: lịch sử triết lý và giá trị gợi mở đối với Việt Nam hiện nay</i> Child-Centered Education Philosophy: History And Implications For Vietnam Today	103-104
72.	TS. Nguyễn Thị Thuý Vy <i>Khoa Công nghiệp văn hoá, Trường ĐH Thủ Dầu Một</i>	<i>Sự biến động trong nhận thức của các nhà Đông Kinh Nghĩa Thục về vai trò của triết lý giáo dục “thực học, thực nghiệp” đối với quá trình phát triển đất nước</i> The Fluctuation in the perception of the Dong Kinh Nghia Thuc about the Roles of the Educational Philosophy “Practical Learning, Practical Work” in The Nation- Building Process	105-106

# **CẦN XÂY DỰNG TRIẾT LÝ GIÁO DỤC PHÙ HỢP CHO VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY**

*NGŨT. PGS. TS. Lê Hữu Ái và TS. Lê Văn Thao*

*Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng*

Bối cảnh phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở nước ta hiện nay cần phải có một triết lý giáo dục phù hợp nhằm định hướng cho sự phát triển toàn diện ngành giáo dục. Trên cơ sở phân biệt triết lý và triết lý giáo dục, từ thực tế sinh động của bức tranh giáo dục, các ý kiến trái chiều về những thành tựu và hạn chế, bất cập trong giáo dục, những thảo luận có hay chưa có triết lý giáo dục ở Việt Nam thời gian qua, bài viết chỉ ra năm quan điểm thường được đề cập trong giáo dục hiện nay. Các quan điểm đó là: Triết lý giáo dục được thể hiện Cương lĩnh của Đảng, hệ thống các văn bản pháp luật về giáo dục; Triết lý giáo dục là tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục; Triết lý giáo dục Việt Nam thể hiện sinh động quan niệm về 4 trụ cột về giáo dục của tổ chức UNESCO; Triết lý giáo dục tiếp biến nhiều giá trị về giáo dục trong lịch sử cả phương Đông và phương Tây; Triết lý giáo dục kế thừa những triết lý dân gian về giáo dục thể hiện trong ca dao, tục ngữ. Từ đó, cần nhanh chóng ban hành Triết lý giáo dục Việt Nam với những giá trị cốt lõi, khái quát mang tính định hướng để các ngành học, cấp học căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ để xây dựng triết lý giáo dục phù hợp cho từng đối tượng, chẳng hạn triết lý giáo dục đại học trong các cơ sở giáo dục đại học hiện nay.

## **NEED TO BUILD EDUCATIONAL PHILOSOPHY FOR VIETNAM IN CONTEXT TODAY**

**Assoc. Prof. Dr. Le Huu Ai and Dr. Le Van Thao**

The current context of strong development of science, technology and innovation in our country requires a suitable educational philosophy to guide the comprehensive development of the education sector. Based on the distinction between philosophy and philosophy of education, from the vivid reality of the educational picture, there are conflicting opinions about the achievements, limitations, and inadequacies in education, and whether or not there are discussions. philosophy of education in Vietnam recently, the article points out five perspectives that are often mentioned in education today.

These views are: The philosophy of education is reflected in the Party's Platform, the system of legal documents on education; Educational philosophy is Ho Chi Minh's thought on education; Vietnamese educational philosophy vividly embodies the concept of four pillars of education of UNESCO; Educational philosophy instills many educational values in the history of both the East and the West; Educational philosophy inherits folk philosophies about education expressed in folk songs and proverbs. From there, it is necessary to quickly promulgate the Vietnamese Education Philosophy with core values and general orientations so that majors and educational levels can build appropriate educational philosophies based on their functions and tasks. suitable for each object, such as the philosophy of higher education in higher education institutions today.

**ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC LỐI SỐNG VĂN MINH, HIỆN ĐẠI  
CHO THANH NIÊN – MỘT TRIẾT LÝ GIÁO DỤC MỚI  
CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

*TS. Nguyễn Tuấn Anh*

*Viện Nghiên cứu Thanh niên*

Bài viết này nhằm làm rõ một trong những triết lý giáo dục mới phù hợp với bối cảnh hiện nay của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đó chính là giáo dục thanh niên thành những con người có lối sống văn minh, hiện đại. Bài viết đã phân tích những mục tiêu; chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đoàn cũng như những hoạt động cụ thể mà Đoàn đã triển khai đối với công tác giáo dục lối sống văn minh, hiện đại cho thanh niên. Trên cơ sở đó, bài viết cũng đã đề ra những giải pháp chính trong việc định hướng giáo dục lối sống văn minh, hiện đại cho thanh niên gồm: Định hướng thanh niên trở thành những công dân toàn cầu; Định hướng lối sống có trách nhiệm với cộng đồng, xã hội; Định hướng lối sống tuân thủ pháp luật; Định hướng lối sống có bản lĩnh và Định hướng một lối sống văn minh, hiện đại trên nền tảng phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

**GUIDING A CIVILIZED AND MODERN LIFESTYLE FOR YOUTH – A  
NEW PHILOSOPHY OF EDUCATION BY THE HO CHI MINH  
COMMUNIST YOUTH UNION**

**Dr. Nguyen Tuan Anh**

**Abstract:** This article aims to clarify one of the new educational philosophies that is suitable for the current context of Ho Chi Minh Communist Youth Union (HCMCYU) which is to educate young people to become people with civilized and modern lifestyles. The paper analyzed the objectives; guidelines and direction of the HCMCYU as well as specific activities that the HCMCYU has implemented for the education of civilized and modern lifestyle for young people. On that basis, the article also proposed the main solutions in orienting education of a civilized and modern lifestyle for young people, including: Orienting young people to become global citizens; Orientate a responsible lifestyle to the community and society; Orientation of lifestyle in compliance with laws; Orientation of a brave lifestyle and Orientation of a civilized and modern lifestyle on the basis of promoting the traditional cultural values of the nation.

## HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TRIẾT LÝ GIÁO DỤC HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

*TS Mai Diệu Anh - Học viện An ninh nhân dân  
TS Đỗ Thị Vân Hà – Trường Đại học Mở - Địa chất*

Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ kiệt xuất, nhà tư tưởng thiên tài, đồng thời cũng là một nhà giáo dục vĩ đại của dân tộc. Trong suốt cuộc đời mình, Người không chỉ tìm ra con đường cứu nước, lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác mà Người còn để lại cho chúng ta một hệ thống tư tưởng có giá trị, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, trong đó phải kể tới triết lý giáo dục. Triết lý giáo dục của Hồ Chí Minh được khái quát từ thực tiễn đứng trên bục giảng với tư cách một nhà giáo cách mạng, thực tiễn đấu tranh cách mạng với tư cách một người cộng sản kiên trung. Triết lý giáo dục của Người nhấn mạnh đến vai trò quan trọng của giáo dục trong sự nghiệp cách mạng, khẳng định và làm rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục cũng như vai trò của người thầy trong sự nghiệp giáo dục. Từ đây, Hồ Chí Minh đã đặt nền móng cho nền giáo dục cách mạng của đất nước - nền giáo dục mới, toàn diện, nhân văn, dân tộc, dân chủ và sáng tạo, hướng tới mục tiêu đưa dân tộc Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu. Nhiều năm đã trôi qua, song triết lý giáo dục Hồ Chí Minh hiện nay vẫn cho thấy tính đúng đắn, tính khoa học, sự phù hợp với tình hình thực tiễn của đất nước ta. Học tập và làm theo triết lý giáo dục Hồ Chí Minh vì vậy trở thành kim chỉ nam cho nền giáo dục Việt Nam, là một yêu cầu tất yếu trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Bài viết này tập trung vào hai nội dung lớn: 1) *Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh*; 2) *Học tập và làm theo triết lý giáo dục Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay*

## **LEARNING AND FOLLOWING HO CHI MINH EDUCATIONAL PHILOSOPHY IN THE CURRENT PERIOD**

*Dr. Mai Dieu Anh - People Security Academy*

*Dr. Do Thi Van Ha – Hanoi University of Mining and Geology*

Ho Chi Minh - an outstanding leader, genius thinker, and also a great educator of the nation. During his life, he not only found the way to save the country and led the Vietnamese revolution to victory, but he also left us a valuable and meaningful ideological system with theoretical significance and profound practice, including the philosophy of education. Ho Chi Minh's educational philosophy is generalized from the practice of standing on the podium as a revolutionary teacher, the practice of fighting the revolution as a staunch communist. His educational philosophy emphasized the important role of education in the revolutionary cause, affirming and clarifying the goals, contents, methods of education as well as the role of the teacher in the cause of education. Since then, Ho Chi Minh has built the foundation for our country's revolutionary education - a new, comprehensive, humanistic, national, democratic and creative education towards the goal of bringing the Vietnamese nation on par with the great powers of the five continents. Many years have passed, but Ho Chi Minh's educational philosophy today still shows the correctness, science, and suitability with the practical situation of our country. Studying and following Ho Chi Minh's philosophy of education therefore becomes a guideline for Vietnamese education, which is an indispensable requirement in the process of national construction and development. This article focuses on two major issues: 1) Ho Chi Minh's philosophy of education; 2) Study and follow Ho Chi Minh's philosophy of education in the current period.



# DIGITAL HUMANITIES, ITS MAIN FEATURES AND POSSIBLE CONSEQUENCES FOR THE PHILOSOPHY OF EDUCATION

*Prof. Dr. Detlef Briesen*

*University in Giessen, Germany and University counsellor for the DAAD in Vietnam*

The humanities and social sciences are currently undergoing a fundamental change, which is described by the buzzword "digital humanities". This does not only mean that computers and statistical analysis methods have been used in these sciences for many years. In contrast, digital humanities aims at a more fundamental change, at new intersections of digital technology and the humanities and social sciences, and this primarily in three areas:

The establishment of genuinely new methods (computational humanities), the digital transformation of traditional methodologies and reflection on the social consequences of digitisation.

The contribution has three main aims:

- Firstly, it presents examples of how the digital transformation is changing research and publication practices in the cultural and social sciences, what additional benefits the new or renewed methods have and how this also affects reflection on societal problems.
- Secondly, the article describes application areas and methods of digital humanities.
- Thirdly, the paper asks what demands this places on university education and the further training of academic staff, in Vietnam in particular.

## **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC VÀ SỰ VẬN DỤNG TRONG XÂY DỰNG NỀN GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

*TS. Hà Thị Bắc, Trường ĐHKHXH&NV, HQGHN,*

*TS. Lê Văn Hùng, Học viện Nông nghiệp Việt Nam*

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hy sinh cho sự nghiệp đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc, cống hiến trọn cuộc đời mình cho Tổ quốc, nhân dân. Người đã để lại cho chúng ta cả hệ thống tư tưởng đồ sộ được thể hiện trên nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Sinh thời, không chỉ là một vị lãnh tụ kiệt xuất, một nhà cách mạng lỗi lạc mà còn một tấm gương mẫu mực về đạo đức, về ý thức tự học, tự giáo dục. Người đặc biệt đề cao vai trò của giáo dục, nêu cao những tấm gương người tốt, việc tốt để lôi cuốn tất cả mọi người cùng tham gia vào sự nghiệp giáo dục vì mục đích xây dựng cuộc sống mới, xã hội mới, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Những tư tưởng, quan niệm của Người về giáo dục vẫn có giá trị rất lớn trong bối cảnh Đảng và Nhà nước ta đang đẩy mạnh công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ở Việt Nam hiện nay. Trong phạm vi của bài viết này, các tác giả sẽ tập trung làm rõ một số quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về giáo dục và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong xây dựng nền giáo dục ở Việt Nam hiện nay.

## **HO CHI MINH'S THOUGHT ON EDUCATION AND ITS APPLICATION IN BUILDING EDUCATION IN VIETNAM NOW**

*Dr. Ha Thi Bac and Dr. Le Van Hung*

Throughout his life of revolutionary activities, President Ho Chi Minh sacrificed himself for the cause of fighting for the independence and freedom of the nation, dedicating his entire life to the Fatherland and the people. He left us a huge system of ideas expressed in many fields, including the field of education and training. During his lifetime, he was not only an outstanding leader and a brilliant revolutionary but also an exemplary example of morality, self-study, and self-education. He especially emphasized the role of education, upholding examples of good people and good deeds to attract everyone to participate in the cause of education for the purpose of building new lives, new societies, wealthy people, a strong country, just and civilized society. His thoughts and concepts on education are still of great value in the context that our Party and State are promoting the fundamental and comprehensive reform of education and training and human resource development in Vietnam. South today. Within the scope of this article, the authors will focus on clarifying some of Ho Chi Minh's basic views on education and the application of the Communist Party of Vietnam in building education in Vietnam today.

## VẤN ĐỀ “TRIẾT LÝ GIÁO DỤC” TRONG TƯ DUY LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN SƯ PHẠM Ở VIỆT NAM

*TS. Đặng Hà Chi – Đại học Văn hoá Hà Nội*

Bài viết này bắt đầu bằng việc giải thích các khái niệm như giáo dục, giáo dục học, triết học, triết học giáo dục, và đi sâu hơn ở khái niệm triết lý giáo dục để cho thấy sự vận động thay đổi của các khái niệm này trong lịch sử nghiên cứu và điểm khác biệt của các khái niệm đó trong sự vận dụng của các nhà nghiên cứu, các hướng nghiên cứu khác nhau. Theo đó triết lý giáo dục là những quan điểm, tư tưởng chủ đạo, cốt lõi phản ánh một cách khái quát mục đích của giáo dục nhằm đáp ứng các yêu cầu của xã hội trong một giai đoạn lịch sử cụ thể, được sử dụng nhiều hơn trong quá trình giáo dục. Ở Việt Nam triết lý giáo dục đã có sự thay đổi qua các thời kì lịch sử để phù hợp hơn với sự phát triển vận động của thế giới và đất nước. Quan điểm giáo dục hiện nay ở Việt Nam theo chúng tôi có thể được tổng hợp trong 5 cụm từ (10 chữ): “Lễ nghĩa, tri thức, thực tiễn, trách nhiệm và sáng tạo” thuộc hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam. Sự phân tích ngữ nghĩa các chữ đó cho thấy chúng cùng nhau tương hỗ thoả mãn cấu trúc của triết lý giáo dục, hội tụ được đầy đủ các nội dung giáo dục trong thời kỳ mới, đáp ứng yêu cầu của phát triển quốc gia Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

### “PHILOSOPHY OF EDUCATION” PROBLEMS IN THEORETICAL THINKING AND PRACTICE OF PEDAGOGY IN VIETNAM

**Dr. Dang Ha Chi**

This article begins by explaining concepts such as education, pedagogy, philosophy, philosophy of education, and further clarifying the concept of educational philosophy to show the changing movement of concepts and the difference of those concepts in the application of different researchers and research directions. Accordingly, educational philosophy is the main and core viewpoints, ideas which generally reflect the purpose of education aimed at meeting the requirements of society in a specific historical period, are used more in the educational process. In Vietnam, educational philosophy has changed through historical periods in order to more suitable with the development of the world and the country. The current educational perspective in Vietnam, in our opinion, can be summarized in 5 phrases (10 words): "Richness, knowledge, practicality, responsibility and creativity" belonging to the cultural value system, Vietnamese standard values. The semantic analysis of those words shows that they mutually satisfy the structure of educational philosophy, fully converging educational content in the new era, meeting the requirements of Vietnamese national development in the current period

# GIÁO DỤC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM: LỊCH SỬ VÀ HIỆN TẠI

*TS. Phạm Quỳnh Chinh và TS. Phạm Thu Trang*

*Khoa Triết học - Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội*

Bài viết khái quát về lịch sử đào tạo khoa học xã hội và nhân văn trong các trường Đại học ở Việt Nam qua các thời kỳ như: thời kỳ phong kiến đến thời kỳ thuộc địa, đến giai đoạn sau cách mạng tháng 8 năm 1945, giai đoạn trước đổi mới và giai đoạn hiện nay. Đặc biệt, bài viết đã đi sâu phân tích về bối cảnh, về thực trạng đào tạo Khoa học xã hội và nhân văn, cùng với đó nêu lên triết lý giáo dục bậc Đại học để đưa ra một số giải pháp nhằm thúc đẩy chất lượng giáo dục Khoa học xã hội và nhân văn ở Việt Nam hiện nay. Trong đó, bài viết đã chỉ ra tồn tại căn bản là hiện đang có sự mâu thuẫn giữa nhu cầu xã hội Việt Nam với nội dung đào tạo KHXHNV với những vấn đề đang còn tồn tại như: chất lượng đào tạo XHKH&NV thấp, quản trị đào tạo còn non kém, công tác kiểm định chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế còn hạn chế, vấn đề tự chủ, nhất là tự chủ tài chính còn nhiều điểm chưa thống nhất. Chương trình đào tạo KHXNV nặng về lý thuyết, kiến thức mang tính hàn lâm, ít gắn với thực tiễn sôi động của đời sống kinh tế, xã hội. Giáo dục và đào tạo KHXH&NV chưa thực sự hấp dẫn để thu hút những tài năng tham gia đội ngũ giảng dạy, chưa thu hút được nguồn nhân lực trẻ. Từ đó, bài viết đã chỉ ra các giải pháp sau: *thứ nhất*, chuẩn hóa nội dung, chương trình đào tạo; *đổi mới* phương pháp dạy học các môn KHXH&NV; *thứ hai*, phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức và lực lượng xã hội nhằm nâng cao chất lượng dạy học các môn KHXH&NV; *thứ ba*, giảng dạy các môn KHXHNV trong các nhà trường Đại học phải hướng tới đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, bám sát triết lý giáo dục của nhà trường.

## EDUCATION OF SOCIAL SCIENCES AND HUMANITIES IN UNIVERSITIES IN VIETNAM: HISTORY AND PRESENT

*Dr. Pham Quynh Chinh and Dr. Pham Thu Trang*

The article provides an overview of the history of humanities and social sciences training in universities in Vietnam through periods such as: feudal period to colonial period, to the post-revolutionary period in August 1945, the pre-reform period and the current period. In particular, the article has carefully analyzed the context and reality of training in the social sciences and humanities, along with the philosophy of higher education to offer some solutions to promote the quality of Social Sciences and Humanities education in Vietnam today. The article has also pointed out the basic existence that there is currently a contradiction between the needs of Vietnamese society and the content of social sciences and humanities training with existing problems such as: low quality of social sciences and humanities training, poor management of social sciences and human resources. Training values are still weak, quality accreditation according to national and international standards is still limited, and the issue of autonomy, especially financial autonomy, still has many inconsistencies. The Human Resources training programmes is heavy on theory and academic knowledge, with little connection to the vibrant reality of economic and social life. Education and training of social sciences and humanities is not really attractive to attract talents to join the teaching staff, and has not yet attracted young human resources. Since then, the article has pointed out the following solutions: *firstly*, standardize content and training programs; innovate teaching methods for Social Sciences and Humanities subjects; *Secondly*, promote the roles and responsibilities of organizations and social forces to improve the quality of teaching Social Sciences and Humanities subjects; *Thirdly*, teaching social sciences and humanities subjects in universities must aim to meet the requirements of comprehensive development of learners' capacity and qualities, closely following the educational philosophy of the school.

**HƯỚNG ĐẾN MỘT MINH TRIẾT GIÁO DỤC VIỆT NAM**  
**TRIẾT LÝ VỀ NGƯỜI THẦY**

**TS. Phạm Văn Chung**

*Đại học Quốc gia Hà Nội*

*Triết lý về người thầy*

Bài viết thể hiện kết quả tìm tòi mới của tác giả. Tôi hiểu trọng tâm của triết lý giáo dục là triết lý về người thầy và triết lý về người thầy ngày nay chính là triết lý về sứ mệnh của ông ta trong công việc giáo dục với nội dung cơ bản là lập và thực hành Đạo của người thầy. Đạo bao gồm hệ tri thức trong đó chỉ rõ tính chất đường dẫn của triết học, hệ giá trị với tính chất đường dẫn của Tự do, hệ tâm lý với tính chất đường dẫn của tính chủ thể, hệ ngôn ngữ trong đó làm rõ tính chất đường dẫn của tiếng Mẹ đẻ (tiếng Việt đối với người thầy Việt Nam). Đạo làm nên nhân cách rạng rỡ của người thầy. Do đó, thực hành Đạo, một hệ hành động, đó là quá trình làm cho Đạo từ dạng tiềm năng thành hiện thực bằng việc truyền dạy nó để người học có thể thành người Tự do.

**PHILOSOPHY OF THE MASTER**

*Dr. Pham Van Chung*

The article presents the new results that the outhor has found. I think an important part of Philosophy of education is Philosophy of the Master. Now it is the Philosophy of the His mission in education to work with the basic content to establish and practice the Master of the Dao's. Dao's content includes the branch of knowledge with the philosophy of the stream, the branch of value with the freedom of stream, the branch of psychology with the main character is line, the branch of language with the mother language is current. Dao was formed to Master's distinguished personality. Therefore, practicing Dao's, a branch of action, this is process of transforming it from its potential form into reality by propagating it, so that the student can become Free Man.

# MỘT SỐ GIÁ TRỊ CỦA TƯ TƯỞNG MAHATMA GANDHI TRONG XÂY DỰNG TRIẾT LÝ GIÁO DỤC HIỆN ĐẠI

*TS. Lê Anh Dũng*

*Học viện An ninh nhân dân*

Mahatma Gandhi là một luật sư, chính trị gia, nhà hoạt động xã hội và nhà văn người Ấn Độ. Gandhi được quốc tế kính trọng vì học thuyết phản đối bất bạo động (Satyagraha) nhằm đạt được tiến bộ chính trị và xã hội ngoài ra ông còn được biết tới với những di sản đồ sộ về triết lý giáo dục như “kế hoạch giáo dục Wardha” hay “Nai Talim”. Gandhi nói “Sự trong sạch của cuộc sống cá nhân là điều kiện không thể thiếu để xây dựng một nền giáo dục lành mạnh”<sup>1</sup>. Với việc sinh ra trong một gia đình nền nếp và trưởng thành trong lòng xã hội Ấn Độ thời kỳ bị đô hộ bởi thực dân Anh đã giúp ông hình thành những tư tưởng vĩ đại về giáo dục. Ông là người đặt những “viên gạch” đầu tiên xây dựng nền móng cho giáo dục hiện đại ở Ấn Độ với những triết lý mang giá trị vượt thời đại về chủ trương, chính sách trong giáo dục, phương pháp tiếp cận giáo dục, về mối quan hệ giữa người học với môi trường giáo dục, với tự bản thân người học, về việc xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên, những tư tưởng này của ông đi ngược lại với những quan điểm giáo dục đang tồn tại lúc bấy giờ không chỉ ở Ấn Độ mà còn trên phạm vi toàn châu lục.

## SOME VALUES OF MAHATMA GANDHI'S THOUGHT IN BUILDING MODERN EDUCATION PHILOSOPHY

**Dr. Le Anh Dung**

**Abstract:** Mahatma Gandhi is an Indian lawyer, politician, activist and writer. Gandhi is internationally respected for his doctrine of nonviolent opposition (Satyagraha) aimed at achieving political and social progress and is also known for his great legacies in educational philosophies such as his "educational plan". Education Wardha" or "Nai Talim". “Purity of personal life is an indispensable condition for building a healthy education,” Gandhi said. Being born into a well-to-do family and growing up in the Indian society during the period of British colonial rule helped him form great ideas about education. He was the one who laid the first "brick" to build the foundation for modern education in India with his timeless philosophies on guidelines, policies in education, educational approaches, on the relationship between learners and the educational environment, with the learners themselves, on the construction and development of teachers, his ideas go against existing educational views. at that time not only in India but also on the whole continent.

---

<sup>1</sup> Aggarwal JC. *Theory and principles of Education*. New Delhi: Vikas Publishing House PVT LTD, 1981, pp.32.

## **BÀN THÊM VỀ MỘT SỐ CÁCH HIỂU KHÁI NIỆM “GIÁO DỤC KHAI PHÓNG” Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

*Đặng Tuấn Dũng và Phan Thu Hương*

*Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn – ĐHQGHN*

“Giáo dục khai phóng” là một khái niệm đã trở nên phổ biến trong những cuộc tranh luận về giáo dục và triết lý giáo dục ở Việt Nam trong những năm gần đây. Với sự xuất hiện của “giáo dục khai phóng”, nền giáo dục Việt Nam đã có những góc nhìn mới và sự tham chiếu cũng được mở rộng. Song trên nhiều vấn đề, “giáo dục khai phóng” vẫn là một trong những câu chuyện nóng bỏng nhất của nền giáo dục Việt Nam. Trong nghiên cứu này, chúng tôi sẽ luận chứng cho một số những điểm mới trong cách nhìn nhận của chúng tôi về giáo dục khai phóng ở Việt Nam. Chúng tôi cho rằng, “giáo dục khai phóng” không phải là một mô hình trừu tượng, có sẵn hay là một khuôn mẫu với những nội hàm cụ thể, phản ánh được đầy đủ thực tiễn phát triển giáo dục. Cũng không có chuyện mô hình này là bất biến và không có sự thay đổi nào trong suốt chiều dài lịch sử. Thay vào đó, “giáo dục khai phóng” là một tinh thần được manh nha từ những bước phát triển mang tính ngẫu nhiên, tự phát và không có đường hướng rõ ràng của nền giáo dục Châu Âu thời tiền Phục Hưng. Sau đó trải qua từng biến động lịch sử, chỉ có tinh thần ấy là điểm chung nhất trong nền giáo dục của các quốc gia, còn mỗi một quốc gia dân tộc sẽ có những bước chuyển đổi riêng. Để làm rõ vấn đề này, chúng tôi sẽ trình bày về một số cách hiểu về “giáo dục khai phóng” ở Việt Nam hiện nay. Tiếp theo, chúng tôi sẽ làm rõ một số những khái niệm đã từng xuất hiện trong lịch sử giáo dục Châu Âu có liên quan đến tinh thần khai phóng. Sau cùng, chúng tôi sẽ đi đến kết luận thông qua việc chỉ ra một số những hạn chế mà những cách hiểu về “giáo dục khai phóng ở Việt Nam” đang vướng phải.



## ON CONTEMPORARY INTERPRETATIONS OF THE CONCEPTS OF “LIBERAL ARTS EDUCATION” IN VIETNAM

**Dang Tuan Dung va Phan Thu Huong**

**Abstract:** “Liberal Art Education” is a concept that has been recognized widely in the debates about education and educational philosophy in Vietnam in recent years. With the emergence of "liberal education", Vietnamese education has had new perspectives for development. In this paper, we will argue for some new points in our view of liberal art education in Vietnam. We believe that "liberal art education" is not an abstract, available model or a template with specific connotations, which fully reflects the reality of educational development. It is also not true that this model is immutable and has not changed throughout history. Instead, "liberal art education" is a spirit born from the spontaneous and undirected developments of pre-Renaissance European education. After going through each historical upheaval, only that spirit is the most common point in the education of all countries, and each nation will have its own transformation steps. To clarify this issue, we will present some understandings of "liberal art education" in Vietnam today. Next, we will clarify some of the concepts that have appeared in the history of European education related to the spirit of liberation. Finally, we will come to a conclusion by pointing out some of the limitations that the interpretations of “liberal arts education in Vietnam” are facing.

## **FREEING UP EDUCATIONAL TIME**

*Jean-François Dupeyron*

*Université de Bordeaux (France)*

*Équipe de recherche SPH*

*« Occupying children is like occupying a country. »  
Catherine Baker, *Insoumission à l'école obligatoire*, 1985, p. 12*

Educational time has its own specific characteristics: it depends on the quality of the educational process and flows at a pace that is closely linked to the relational nature of teaching. It is therefore difficult to control and programme, for a number of reasons: not only does its duration seem to have no end (humans can learn and evolve throughout their lives), but its speed is not homogeneous between individuals, or even within the course of each person's existence. What's more, educational time seems to be subject to occasional regressions, backward steps and even stagnation. Finally, the different dimensions of a human personality do not all advance at the same speed.

This is why our work proposes prioritising the concept of *minor-mode education*, as defined by the Scottish anthropologist Tim Ingold (2018), by contrasting it with *major-mode education*: the major mode conveys enlightenment, mastery and efficiency, and brings education closer to a kind of social programming; in contrast, the minor mode accepts variations, freedoms and difficulties. While it is clear that a society needs a major mode of education, if only for the purposes of cohesion and integration, it is equally important to make room for a minor mode of education, to prevent education from degenerating into mere « social training », about which John Dewey felt thought that it was totally incompatible with democracy and, beyond that, with the characteristics of the human being. In his view, children should not be « trained like animals », but « educated like human beings » (2018, p. 13).

## TRIẾT LÝ GIÁO DỤC CỦA HOÀNG ĐẠO THÚY TRONG CUỐN SÁCH “NGHỀ THẦY”

*Lê Đình Đài*

*Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQGHN*

Tình hình giáo dục Việt Nam đầu thế kỷ XX diễn ra hết sức phức tạp, sau 2 cuộc cải cách giáo dục của người Pháp năm 1904 - 1907, dấu ấn giáo dục Hán học đã nhường chỗ cho giáo dục Pháp - Việt. Một sự chuyển đổi mô hình giáo dục từ Đông sang Tây không thể không có những điểm giao thoa, điều này được thể hiện rõ nhất trong quan điểm của các sĩ phu - trí thức trong nước. Có thể nghiên cứu trường hợp thầy giáo Hoàng Đạo Thúy - một tấm gương chiếu hậu cho sự chuyển đổi triết lý giáo dục. Trong cuốn sách *Nghề thầy* với tinh thần định hướng giảng dạy như một nét đậm trong triết lý giáo dục, Hoàng Đạo Thúy đã trình bày triết lý giáo dục đậm đà tinh thần dân tộc, coi giáo dục là công cụ quan trọng để hình thành và phát triển nhân cách, phẩm chất và ý chí của con người.

Triết lý giáo dục của Hoàng Đạo Thúy là một sự kết hợp tuyệt vời giữa kiến thức và đạo đức, nhấn mạnh vào việc xây dựng nhân cách, phẩm chất và ý chí của con người. Giáo dục không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt kiến thức mà còn nhấn mạnh sự phát triển toàn diện của học sinh, rèn luyện tư duy sáng tạo và khả năng tự học, và hình thành những con người có trách nhiệm xã hội và lòng yêu nước. Quan trọng hơn cả, triết lý giáo dục của Hoàng Đạo Thúy là sự gắn kết giáo dục với cách mạng, coi giáo dục là công cụ quan trọng để thức tỉnh nhân dân và góp phần thúc đẩy cách mạng.

Trong bối cảnh xã hội hiện nay, mặc dù giáo dục đã có nhiều sự thay đổi tiên bộ nhưng những tranh luận về triết lý giáo dục ở nước ta vẫn diễn ra, cho nên việc quay lại suy ngẫm và tiếp thu triết lý giáo dục của những nhà giáo dục tiền bối là cần thiết; chúng ta sẽ nhận ra được giáo dục suy cho cùng là phải hướng về con người, vì con người và làm cho xã hội tốt đẹp hơn.

## HOANG ĐẠO THUY'S EDUCATIONAL PHILOSOPHY IN THE BOOK "NGHE THAY" (THE TEACHER'S PROFESSION)

*Le Dinh Dai*

In the early 20th century, the educational landscape in Vietnam underwent significant complexities. After the two educational reforms by the French in 1904-1907, the influence of Confucian education gradually gave way to French-Vietnamese education. This transition from Eastern to Western educational models inevitably had points of convergence, most notably evident in the perspectives of local scholars and intellectuals. A case study of teacher Hoàng Đạo Thúy can shed light on the transformation of educational philosophy. In the book "Nghề thầy" (The Teacher's Profession), Hoàng Đạo Thúy presents an educational philosophy deeply rooted in national spirit, considering education as a vital tool for shaping and developing individuals' character, qualities, and willpower.

Hoàng Đạo Thúy's educational philosophy is a remarkable fusion of knowledge and ethics, emphasizing the holistic development of students, fostering creative thinking and self-learning capabilities, and cultivating responsible citizens with a strong sense of patriotism. Above all, his educational philosophy is closely tied to the revolutionary cause, viewing education as a crucial instrument in awakening the people and contributing to the progress of the revolution.

In today's social context, despite progressive changes in education, debates on educational philosophy persist in our country. Therefore, it is essential to revisit and embrace the educational philosophies of our predecessors. Through this, we come to realize that, ultimately, education should be centered around humanity, for humanity, and to make society a better place.

## **BÀN VỀ TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VIỆT NAM HIỆN NAY**

**Nhân bản – Dân tộc – Sáng tạo**

*TS. Trần Thị Diệu*

Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN

Triết lý giáo dục là quan điểm, tư tưởng chủ đạo, cốt lõi của hoạt động giáo dục nhằm định hướng hoạt động giáo dục. Triết lý giáo dục đúng sẽ định hướng tích cực chỉ đạo toàn bộ việc xác lập mục tiêu, nội dung, phương pháp, nguyên lý giáo dục. Bất cứ một quốc gia nào, tùy vào từng giai đoạn lịch sử đều xây dựng một triết lý giáo dục riêng, phù hợp với triết lý, mục tiêu xây dựng con người và phát triển đất nước. Trên cơ sở phân tích những yêu cầu lịch sử, những thành tố trong triết lý giáo dục, nhằm góp tiếng nói bàn về triết lý giáo dục Việt Nam hiện nay, bài viết đề xuất và luận giải những nội dung của triết lý giáo dục Việt Nam hiện nay: Nhân bản – Dân tộc – Sáng tạo

## **ON CURRENT VIETNAMESE EDUCATIONAL PHILOSOPHY**

**Humanity – Nationality – Creativity**

*Dr. Tran Thi Dieu*

**Abstract:** The philosophy of education represents the fundamental viewpoints and core principles that guide educational activities with the aim of shaping educational practices. A proper educational philosophy will positively guide the entire establishment of objectives, content, methods, and principles of education. Every nation, depending on each historical stage, constructs its own educational philosophy, which is consistent with the philosophy, goals of human development, and national development. Based on an analysis of historical requirements and elements in educational philosophy, in order to contribute to the discussion on Vietnamese educational philosophy, this article proposes and interprets the contents of Vietnamese educational philosophy: Humanism - Nationalism - Creativity.

## **VAI TRÒ CỦA PHẬT GIÁO TRONG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC THANH NIÊN VIỆT NAM HIỆN NAY (NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP MỘT SỐ CHÙA Ở HÀ NỘI)**

*TS. Phạm Hoàng Giang và TS. Nguyễn Thị Hoài*  
*Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội*

Giáo dục đạo đức cho thanh niên là trách nhiệm của mỗi gia đình, trường học, các tổ chức xã hội, trong đó có sự tham gia của các tôn giáo. Tìm hiểu và vận dụng các giá trị của Phật giáo trong công tác giáo dục đạo đức cho thanh niên Việt Nam sẽ tạo ra các ảnh hưởng tích cực đối với hành vi và lối sống của người trẻ, đặc biệt trong bối cảnh đất nước đổi mới và hội nhập quốc tế. Bài viết này tập trung phân tích những nội dung cơ bản trong tư tưởng, triết lý của Phật giáo liên quan đến giáo dục đạo đức, qua đó, làm rõ vai trò của Phật giáo trong giáo dục đạo đức cho thanh niên qua nghiên cứu trường hợp một số chùa trên địa bàn Hà Nội hiện nay.

## **THE ROLE OF BUDDHISM IN VIETNAM'S MORAL EDUCATION FOR VIETNAM YOUTH TODAY (CASE STUDY OF SOME PAGODAS IN HANOI)**

*Dr. Pham Hoang Giang and Dr. Nguyen Thi Hoai*

Moral education for young people is the responsibility of every family, school and social organizations, including the participation of religions. Learning and applying Buddhist values in moral education for Vietnamese youth will create positive influences on the behavior and lifestyle of young people, especially in the context of the country's change innovation and international integration. This article focuses on analyzing the basic contents of Buddhist thought and philosophy related to moral education, thereby clarifying the role of Buddhism in moral education for young people through research the case of some pagodas in Hanoi today.

# **CẢI CÁCH GIÁO DỤC Ở SINGAPORE - MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO GIÁO DỤC VIỆT NAM HIỆN NAY**

*TS. Nguyễn Thị Giang*

*Khoa Giáo dục chính trị, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội 2*

Việt Nam đang trong quá trình đổi mới giáo dục toàn diện, đổi mới cả về mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục. Đây là quá trình đòi hỏi sự nỗ lực và chung tay của toàn xã hội vì có nền giáo dục tốt là nguồn gốc của phát triển kinh tế. Nghiên cứu giáo dục của Singapore qua một số giai đoạn phát triển và một số chính sách để từ đó rút ra bài học kinh nghiệm có thể vận dụng vào thực tiễn giáo dục Việt Nam đáp ứng nhu cầu về công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa hiện nay là việc làm cần thiết để học hỏi kinh nghiệm từ một quốc gia khác cho phát triển giáo dục của Việt Nam.

## **EDUCATION REFORM IN SINGAPORE - SOME LESSONS FOR VIETNAM'S EDUCATION TODAY**

Vietnam is currently undergoing a comprehensive educational reform, aiming to innovate in terms of educational goals, contents, and methods. This reform process necessitates the collective efforts and cooperation of the entire society, as quality education serves as a fundamental driver of economic development. In this pursuit, studying Singapore's education system across various developmental stages and policies can provide valuable lessons and experiences that can be applied to the Vietnamese education practice. By doing so, Vietnam can better meet the demands of industrialization and modernization while also fulfilling the crucial task of safeguarding the socialist fatherland. Drawing from the experiences of other countries becomes essential in advancing the educational development of Vietnam.

## TƯ TƯỞNG CỦA MARIA MONTESSORI VỀ GIÁO DỤC VÌ HÒA BÌNH

*Lưu Thị Thúy Hà, Trường ĐHKHXH&NV-ĐHQGHN*

Hòa bình luôn là một trong những khát khao của nhân loại xuyên suốt lịch sử, tuy nhiên chúng ta cho đến ngày nay vẫn loay hoay trong việc hiểu được bản chất và giải quyết nó. Thấy được vấn đề đó, Montessori đã xây dựng tư tưởng giáo dục với mục tiêu lớn nhất là hướng về hòa bình, giải quyết xung đột. Tư tưởng giáo dục được xây dựng từ góc nhìn bao quát về sự hài hòa vũ trụ cũng như nhiệm vụ mang tính vũ trụ của con người trong việc duy trì sự cân bằng đó. Thông qua sự hình thành và phát triển của đứa trẻ, Montessori thấy được rằng về bản chất, con người không hướng tới chiến tranh mà hướng tới tình yêu và hòa bình, chính vì vậy mục đích lớn nhất của giáo dục là nâng đỡ, phát triển bản chất tự nhiên này thông qua giáo dục ba mục tiêu nhỏ hơn : giáo dục nhân cách cá nhân ; giáo dục về sự hài hòa giữa cá nhân và xã hội ; giáo dục về sự hài hòa giữa con người với siêu tự nhiên dựa trên tôn trọng, thấu hiểu trẻ thơ – cha của nhân loại. Qua đó, tác giả đưa ra đánh giá về tính hợp thời, giá trị giáo dục nhân văn, chứa đựng tính khoan dung của tư tưởng giáo dục hướng tới hòa bình trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay đồng thời chỉ ra một vài hạn chế.

### MARIA MONTESSORI'S THOUGHTS ON EDUCATION FOR PEACE

**Lưu Thị Thúy Hà**

Throughout history, mankind has always eagerly longed for peace, but unfortunately, our efforts to seek the essence of peace are still in a stir and a jumble. Notice that, Maria Montessori tried to build her philosophy of education on her grandeur of vision about the harmonic cosmos and the cosmic task of human-being in maintaining this harmony. Montessori believes that human nature is never towards violence or war even backward, it belongs to love and peace. Therefrom, the most fundamental aim of education is to approach peace by throwing three specific aims: education for personality as an individual; education for the harmonic relation between individual – society and individual–supernature. Finally, the article draws a few significance of Montessori's philosophy of education: the humanity, tolerance, timely instruction in the context of globalization and brings out some confinements.



# TRIẾT LÝ PHẬT GIÁO VỀ GIÁO DỤC: CÁCH TIẾP CẬN XÃ HỘI HỌC VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

*PGS. TS. Đỗ Thu Hà*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

“Các tăng ni, lợi ích của đời tu không phải thu được lợi nhuận vật chất, cũng không phải là để giành được sự tôn kính, Các tăng ni, mục đích của đời tu là sự giải thoát tâm trí không gì lay chuyển được. Đây là bản chất. Đây là mục tiêu”.

*Mahasaropama-sutta, M i 197.*

## **Tóm tắt**

Mục tiêu của bài nghiên cứu này là tìm hiểu triết lý giáo dục của Phật giáo dựa trên cách tiếp cận theo phương pháp nghiên cứu xã hội học để chứng minh rằng triết lý giáo dục của Phật giáo được dựa trên triết lý của Phật giáo về xã hội và con người.

Bài viết gồm ba phần chính: 1. Một số vấn đề gây tranh cãi khi nghiên cứu triết lý giáo dục của Phật giáo; 2. Mục tiêu của giáo dục Phật giáo và 3. Các thách thức nảy sinh từ việc áp dụng triết lý giáo dục của Phật giáo.

## **BUDDHIST PHILOSOPHY ON EDUCATION: SOCIOLOGICAL APPROACH AND RAISING ISSUES**

**Assoc. Prof. Dr. Do Thu Ha,**

The objective of this paper is to study the educational philosophy of Buddhism based on a sociological research method to demonstrate that the educational philosophy of Buddhism is based on the philosophy of Buddhism on society and human beings.

The paper consists of three main parts: 1. Some controversial issues on studying Buddhist educational philosophy; 2. The goals of Buddhist education and 3. The challenges that arise from the application of Buddhist philosophy.

# QUAN ĐIỂM VÀ TRIẾT LÝ GIÁO DỤC Ở SINGAPORE VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO GIÁO DỤC VIỆT NAM

*TS. Nguyễn Duy Mộng Hà*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG-HCM*

Là một quốc gia phồn thịnh ở Đông Nam Á, mạnh về thương mại và du lịch mặc dù diện tích rất nhỏ, Singapore đã phát triển nhờ một nền giáo dục hiện đại kết hợp hài hòa với các giá trị truyền thống tốt đẹp một cách khéo léo có chọn lọc. Đặc biệt, Singapore cũng tiên phong về triết lý giáo dục sáng tạo, từ đó góp phần công nghệ hóa rất mạnh và đồng bộ trong cả nước. Bài viết trình bày (1) sơ lược các giai đoạn phát triển giáo dục và khái quát những nét đặc trưng nổi bật của giáo dục Singapore, tiếp theo (2) phân tích những tư tưởng, quan điểm triết lý giáo dục của Singapore thể hiện qua tuyên bố của các trường học và chương trình học, và sau cùng (3) gợi mở một số bài học kinh nghiệm cho giáo dục Việt Nam qua phân tích khái quát thực tiễn giáo dục ở Việt Nam.

## THE CONCEPTION AND PHILOSOPHY OF EDUCATION IN SINGAPORE AND LESSONS LEARNED FOR VIETNAMESE EDUCATION

**Dr. Nguyen Duy Mong Ha**

**Abstract:** As a prosperous country in South-east Asia despite its small size, Singapore has flourished economically in trade and tourism due to its modern educational system that skilfully combines progressive values with carefully selected traditional principles. Especially, Singapore has been pioneering in innovative educational philosophies, leading to a robust and synchronized nationwide technological integration. This paper presents (1) an overview of educational developmental stages and distinctive features of education in Singapore, followed by (2) an analysis of the educational thoughts, perspectives and philosophies exemplified through school declarations and curriculum, and lastly (3) draws implications and lessons learned for the educational system in Vietnam via an overview of educational context in Vietnam.

# TỪ NHẬN THỨC SAI LẦM CỦA CON NGƯỜI VỀ TỰ NHIÊN ĐẾN SUY NGHĨ CẦN XÂY DỰNG MỘT TRIẾT LÝ GIÁO DỤC MÔI TRƯỜNG CHO VIỆT NAM HIỆN NAY

*TS. Phạm Thanh Hà*

*Trường ĐHKHXH&NV- ĐHQGHN*

Con người và giới tự nhiên có mối liên hệ với nhau, việc con người phá hoại môi trường vì lợi ích của bản thân mình đã và đang bị trả giá đắt. Và bản chất nguy cơ sinh thái chính là do nhận thức sai lầm của con người về mối quan hệ với giới tự nhiên. Từ xưa đến nay, và đặc biệt là con người hiện đại đã lạc lối trước giới tự nhiên, tạo nên hành vi ác của con người với thế giới tự nhiên và gây ra hậu quả xấu đối với môi trường sinh thái. Nguyên nhân nhận thức sai lầm của con người dẫn đến phát sinh sự chia rẽ giữa con người và tự nhiên, vì con người đã lấy ham muốn, dục vọng của bản thân mình để làm lý do giải thích hậu quả tất yếu đó. Vì vậy, muốn giải cứu được nguy cơ sinh thái, thì trước tiên con người phải được giải phóng khỏi những ham muốn dục vọng ích kỷ của bản thân. Khi con người được giải phóng khỏi bản chất sai lầm đó thì nó sẽ hoàn thành bản chất thống nhất biện chứng cùng giới tự nhiên.

Con người chỉ có hướng tới tự nhiên mà sinh thành, phát triển và cùng giới tự nhiên hòa hợp với bản chất của nó, như vậy mới bảo đảm nhân loại khi cải tạo giới tự nhiên chính là một sự kết hợp mỹ lệ của tự nhiên. Bài viết này dựa vào những kết quả nghiên cứu của triết học Mác về vấn đề con người và tự nhiên, để làm rõ thêm mối quan hệ biện chứng giữa con người và tự nhiên. Nhằm chỉ ra nguyên nhân cơ bản dẫn đến môi trường sinh thái bị hủy hoại chủ yếu là do nhận thức sai lầm của con người về tự nhiên. Đặc biệt, trong xã hội hiện đại, con người đã quá lệ thuộc vào khoa học công nghệ dẫn đến coi thường tự nhiên, làm trái quy luật của tự nhiên điều này khiến con người phải trả giá đắt. Từ cơ sở lý luận của triết học Mác về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên, tác giả vận dụng vào giải quyết vấn môi trường sinh thái ở Việt Nam nhằm hướng tới triết lý giáo dục sinh thái để xây dựng xã hội phát triển bền vững trong giai đoạn hiện nay.

**FROM PEOPLE’S MISCONCEPTIONS ABOUT NATURE TO THINKING  
ABOUT THE NEED TO BUILD AN ENVIRONMENTAL EDUCATION  
PHILOSOPHY FOR VIETNAM TODAY**

*Dr. Pham Thanh Ha*

Humans and the natural world are interconnected, and humans destroying the environment for their own benefit has been paying a high price. And the very nature of ecological risk is caused by people's misconceptions about the relationship with nature. From ancient times to the present, and especially modern people, they have lost their way before the natural world, creating evil human behavior towards the natural world and causing negative consequences for the ecological environment. The cause of human error leads to the division between humans and nature, because humans use their own desires and desires as the reason to explain that inevitable consequence. Therefore, to rescue the ecological danger, people must first be freed from their own selfish desires. When humans are liberated from that false nature, they will complete their dialectical unified nature with the natural world.

Humans can only be born, develop and harmonize with nature towards nature, thus ensuring that humanity, when transforming the natural world, is a beautiful combination of nature. course. This article is based on the research results of Marxist philosophy on the issue of humans and nature, to further clarify the dialectical relationship between humans and nature. To point out the basic cause leading to the destruction of the ecological environment, mainly due to human misconceptions about nature. In particular, in modern society, people have become too dependent on science and technology, leading to disregard for nature and violating the laws of nature, causing people to pay a high price. From the theoretical basis of Marxist philosophy on the relationship between humans and nature, the author applies it to solve ecological environmental problems in Vietnam with the aim of moving towards the philosophy of ecological education to build a developed society. sustainable development in the current period.

## **THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ**

*TS. Nguyễn Thị Bích Hằng*

*Khoa Chính trị - Luật, Trường Đại học Hà Tĩnh*

Cũng như các vùng dân tộc thiểu số (DTTS) khác ở Việt Nam, vùng DTTS ở Bắc Trung bộ (BTB) gặp rất nhiều khó khăn trong phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là, trong giáo dục. Vùng DTTS của BTB chủ yếu nằm ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, địa hình chia cắt, phân tán, thiên tai bão lũ thường xuyên xảy ra. Đời sống của đồng bào vùng DTTS ở BTB gặp rất nhiều khó khăn, đây là, vùng có tỷ lệ hộ nghèo nhiều nhất cả nước. Trong thời gian qua, tình hình kinh tế-xã hội ở khu vực đạt nhiều thành tích đáng kể, tuy nhiên so với mặt bằng chung của BTB cũng còn có nhiều hạn chế nhất là, về giáo dục. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng giáo dục thì hạn hẹp, trường lớp thiếu thốn, xuống cấp, điều kiện học tập và cơ sở vật chất cho trường lớp đang còn bị hạn chế. Đội ngũ giáo viên ở đây, gặp nhiều khó khăn, vừa bị thiếu về số lượng, vừa bị yếu kém về chất lượng. Tình hình dân trí trong vùng thấp, tỷ lệ mù chữ cao, nhiều học sinh bỏ học khi lên các lớp cao, nhiều tệ nạn xã hội trong học sinh. Đây là, những nguyên nhân chính tạo ra sự thua kém về chất lượng giáo dục giữa vùng DTTS với các vùng khác trong trong khu vực cũng như cả nước. Bài viết làm rõ thực trạng về công tác giáo dục vùng DTTS ở Bắc Trung bộ, từ đó đề xuất một số giải pháp cơ bản để nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng này. Các giải pháp chủ yếu tập trung vào hỗ trợ cho các chủ thể cốt lõi của giáo dục là: Học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất giáo dục. Các giải pháp đó, đều dựa trên nền tảng cơ bản là nâng cao đời sống và kinh tế-xã hội của đồng bào DTTS trong khu vực Bắc Trung bộ.

## **SITUATION AND SOLUTIONS TO IMPROVE QUALITY OF EDUCATION IN ETHNIC MINORITY AREAS IN THE NORTH CENTRAL VIETNAM**

*Dr. Nguyen Thi Bich Hang*

Like other ethnic minority areas in Vietnam, ethnic minority areas in the North Central region face many difficulties in socio-economic development, especially in education. The ethnic minority areas of the North Central region are mainly located in mountainous, with harsh natural conditions, fragmented and scattered terrain, frequent natural disasters such as storms and floods. The lives of ethnic minorities in the North Central region face many difficulties, this is the region with the highest rate of poor households in the country. In recent years, the socio-economic situation in the region has achieved many remarkable achievements, but compared to the general level of the North Central region, there are still many limitations, especially in education. Investment in education infrastructure is limited, schools are inadequate and degraded. Learning conditions and facilities for schools are limited. The teaching staff here face many difficulties, both in terms of quantity and weak in quality. The educational situation in the area is low, the illiteracy rate is high, many students drop out of school when they go to higher grades, and there are many social evils among students. These are the main reasons for the poor quality of education between ethnic minorities and other regions in the region, as well as the whole country. The article clarifies the reality of education in the North Central region of ethnic minorities areas, thereby proposing some basic solutions to improve the quality of education in this region. Solutions focus on supporting the core subjects of education: Students, teachers, educational facilities. These solutions are all based on the basic foundation of improving the living standards and socio-economic conditions of ethnic minorities in the North Central region.

## **CÁC NHÂN TỐ CHI PHỐI ĐẾN SỰ HÌNH THÀNH VÀ BIẾN ĐỔI CỦA TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VIỆT NAM HIỆN NAY**

*TS. Vũ Thị Hằng – Trường Đại học Xây dựng*

*TS. Đinh Nguyễn An – Học viện Y dược học cổ truyền*

Trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện triết lý phát triển giáo dục là cần thiết, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới giáo dục, hướng tới mục tiêu đến năm 2030 nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực. Tuy nhiên, sự hình thành, biến đổi của triết lý giáo dục Việt Nam chịu sự quy định của các nhân tố và quy luật chi phối. Bởi vậy, bài viết của tác giả tập trung phân tích, làm rõ những nhân tố và quy luật chi phối đến sự hình thành, biến đổi của triết lý giáo dục Việt Nam hiện nay.

## **FACTORS AND RULES THAT GOVERN THE FORMATION AND CHANGE OF THE CURRENT VIETNAMESE EDUCATIONAL PHILOSOPHY**

**Dr. Vu Thi Hang and Dr Dinh Nguyen An**

In the current period of innovation and international integration, continuing to build and perfect the philosophy of educational development is necessary, contributing to the successful implementation of educational innovation, towards the goal by 2030, Vietnam's education will reach the regional advanced level. However, the formation and change of the Vietnamese educational philosophy is subject to the governing factors and rules. Therefore, the author's article focuses on analyzing and clarifying the factors and laws that govern the formation and change of the current Vietnamese educational philosophy.

# TRIẾT LÝ GIÁO DỤC “ĐẠO ĐỨC” CỦA NHẬT BẢN VÀ KINH NGHIỆM GIÁO DỤC VIỆT NAM

*TS. Lê Thị Hạnh – Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*

Triết lý giáo dục nêu lên tư tưởng tổng quát, để xác định chủ trương, đường lối xây dựng và phát triển giáo dục. Nói cách khác, muốn phát triển giáo dục thì phải có triết lý giáo dục. Triết lý giáo dục là phải giáo dục cho mỗi người có “giá trị bản thân”, tức là dạy và học phải giúp người học hình thành hệ giá trị của từng người, có hiểu biết, có thái độ đúng, có năng lực. Nhật Bản thực hiện triết lý giáo dục “đạo đức” làm nền tảng cho phát triển giáo dục của mình, nhằm tạo ra những con người biết cống hiến cho đất nước trên nền tảng “kỷ luật thép” và sự chia sẻ gánh nặng với mọi người xung quanh. Trong bài viết, tác giả đã nghiên cứu lịch sử triết lý giáo dục Nhật Bản, Cùng với việc thành lập Bộ Giáo dục (1871), chính phủ Nhật Bản đã sớm có chính sách phát triển hệ thống giáo dục tiểu học. Sau chiến tranh thế giới thứ hai (Tháng 8/1945), nền giáo dục Nhật Bản thực hiện cải cách giáo dục theo mô hình của nước Mỹ. Để chuẩn bị bước vào thế kỷ XXI, từ năm 1984 Nhật Bản đã tiến hành cải cách giáo dục lần thứ 3 với tư tưởng chủ đạo là hình thành hệ thống giáo dục suốt đời (life-long learning), xây dựng xã hội học tập, chuẩn bị một thế hệ trẻ phát triển toàn diện, năng động, tự chủ, sáng tạo, đáp ứng những yêu cầu mới của xã hội hiện đại Nhật Bản trong nền kinh tế tri thức với quá trình toàn cầu hóa, nâng cao khả năng cạnh tranh của Nhật Bản trong trường quốc tế. Từ đó, tác giả nghiên cứu nội dung cơ bản triết lý giáo dục “đạo đức” Nhật bản bao gồm: Giáo dục mang tính công bằng và minh bạch; Ý thức “tuân thủ kỷ luật” tuyệt đối; Gắn kết gia đình với nhà trường; Giáo dục tư duy “tự lập” để học tập suốt đời. Từ việc phân tích nội dung, tác giả đã chỉ ra kinh nghiệm cho giáo dục Việt Nam hiện nay. Điều quan trọng mà chúng ta có thể học từ triết lý giáo dục “đạo đức” của Nhật Bản chính là “học sinh làm trung tâm” của các hoạt động giàu tính trải nghiệm, chia sẻ, trách nhiệm. Với điều kiện Việt Nam hiện nay tìm ra triết lý giáo dục sẽ làm thay đổi căn bản nền giáo dục Việt Nam đi theo một hướng phát triển và hạn chế được các vấn đề bất cập như hiện nay.



## **JAPANESE "ETHICAL" EDUCATIONAL PHILOSOPHY AND EXPERIENCE EDUCATION IN VIETNAM**

**Dr. Le Thi Hanh**

Educational philosophy raises general ideas to determine policies and guidelines for building and developing education. In other words, if you want to develop education, you must have an educational philosophy. The philosophy of education is to educate each person to have "personal values", that is, teaching and learning must help learners form their own value system, have understanding, have the right attitude, and have capacity. Japan implements the "moral" educational philosophy as the foundation for its educational development, in order to create people who know how to contribute to the country on the basis of "steel discipline" and sharing the burden with others. people who around me. In the article, the author researched the history of Japanese educational philosophy. Along with the establishment of the Ministry of Education (1871), the Japanese government soon had a policy to develop the primary education system. After World War II (August 1945), Japanese education implemented educational reform following the American model. To prepare for entering the 21st century, since 1984 Japan has carried out the third educational reform with the main idea of forming a life-long learning system, building social learning. Train and prepare a young generation to develop comprehensively, dynamically, autonomously, and creatively, meeting the new requirements of modern Japanese society in the knowledge economy with the process of globalization and improvement, Japan's competitiveness in the international arena. From there, the author researches the basic content of Japan's "moral" educational philosophy, including: Education is fair and transparent; Absolute sense of "discipline compliance"; Connecting families with school; Educate yourself with "self-reliance" for lifelong learning. From the content analysis, the author has pointed out the experience for Vietnamese education today. The important thing that we can learn from Japan's "ethical" educational philosophy is that "students are at the center" of activities rich in experience, sharing, and responsibility. Under the current conditions in Vietnam, finding an educational philosophy will fundamentally change Vietnam's education system in a direction of development and limit the current inadequacies.

## TƯ TƯỞNG DÂN CHỦ TRONG GIÁO DỤC VIỆT NAM ĐẦU THẾ KỶ XX

*PGS.TS. Trần Thị Hạnh*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

Tư tưởng giáo dục Việt Nam đầu thế kỷ XX phát triển phong phú sinh động nhưng cũng biến động khôn lường. Những vấn đề lý luận và thực tiễn lớn về giữ gìn các giá trị truyền thống và tiếp thu các giá trị mới trong lĩnh vực giáo dục được du nhập vào Việt Nam; kết hợp giữa các tư tưởng phương Đông và phương Tây đều hướng vào việc giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn xã hội đặt ra. Lịch sử đã chứng minh, trong thời kỳ khủng hoảng, lực lượng nòng cốt của công cuộc tiếp thu, đổi mới tư tưởng và đổi mới xã hội theo hướng dân chủ giai đoạn đầu thế kỷ XX là đội ngũ trí thức xã hội, đi tiên phong là tầng lớp nho sĩ. Họ là Phan Chu Trinh, Phan Bội Châu, Huỳnh Thúc Kháng, Lương Văn Can, Trần Quý Cáp, Đào Nguyên Phổ, Nguyễn Thượng Hiền... Họ là sản phẩm trực tiếp của hệ thống giáo dục phong kiến nhưng lại tuyên chiến với nền giáo dục của chế độ quân chủ, phê phán khoa cử giáo điều, thiếu thực dụng của Nho giáo một cách trực diện. Họ phê phán sự phân biệt giới tính, phân biệt nghề nghiệp, phân biệt tông tộc... mà mấy nghìn năm xã hội phong kiến đã hằn in. Họ khởi xướng quá trình tiếp thu những tư tưởng dân chủ về văn hóa, về xã hội. Họ cũng chủ động tổ chức những hoạt động giáo dục, kinh tế, xã hội. Hoạt động của các hội, các trường học cũng như công cuộc truyền bá tư tưởng, văn hóa mới đã thể hiện rõ nét toàn bộ tư tưởng duy tân theo khuynh hướng dân chủ, khai phóng về giáo dục của các ông. Cuộc đời của họ là cuộc đời của những trí thức luôn tự nhiệm, không màng danh lợi, không cầu vinh, bất chấp tù đày, gian khổ, dấn thân vào công cuộc duy tân dân chủ, thực hiện khát vọng cứu nước, cứu dân. Sự thành công hay thất bại của họ đều đáng để chúng ta ghi nhận một cách khách quan, khoa học.

# **DEMOCRATIC THOUGHT IN VIETNAMESE EDUCATION**

## **AT THE BEGINNING OF THE 20th CENTURY**

**Assoc Prof..PhD. Tran Thi Hanh**

The philosophical thought of Vietnam in the early 20th century was rich and dynamic, yet also marked by profound changes. Significant theoretical and practical issues related to preserving traditional values while embracing new ones in the field of education were imported into Vietnam. The integration of Eastern and Western ideas was aimed at addressing practical social tasks. History has shown that during times of crisis, the core forces driving the renewal of thought and society towards democracy in the early 20th century were social intellectuals, with the leading role played by the scholar class. They included figures such as Phan Chu Trinh, Phan Boi Chau, Huynh Thuc Khang, Luong Van Can, Tran Quy Cap, Dao Nguyen Pho, Nguyen Thuong Hien, and others. They were direct products of the feudal education system but openly opposed the educational system of the autocratic regime. They criticized the rigidity of the Confucian examination system and its lack of practicality. They criticized gender discrimination, occupational distinctions, and class distinctions that had been deeply ingrained in feudal society for thousands of years. They initiated the process of absorbing democratic ideas about culture and society. They actively organized educational, economic, and social activities. The activities of associations, schools, and the dissemination of new ideas and culture all vividly reflected their entire thought process toward democratic and progressive education. Their lives were those of intellectuals who were selfless, uninterested in personal gain, uninterested in fame, and undeterred by imprisonment or suffering. They devoted themselves to the cause of democratic reform, fulfilling their aspirations to save the nation and its people. Whether they succeeded or failed, their contributions deserve to be objectively and scientifically acknowledged.

# KHÁI LƯỢC LỊCH SỬ TRIẾT HỌC GIÁO DỤC VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA CHO VIỆT NAM HIỆN NAY

*GS.TS. Nguyễn Vũ Hảo*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

Theo nghĩa truyền thống, ở Việt Nam, triết lý giáo dục thường được coi là tư tưởng cơ bản cốt lõi của toàn bộ hoạt động giáo dục được thể hiện qua các châm ngôn ngắn gọn, cô đọng gắn với mục tiêu giáo dục với tư cách là kim chỉ nam cho các hành động của con người. Triết lý được hiểu theo nghĩa đó đã phát huy tác dụng trong một giai đoạn nhất định của lịch sử Việt Nam. Hiện nay, giới học giả và nhiều người Việt Nam có xu hướng nhấn mạnh vai trò định hướng của triết lý giáo dục được hiểu theo nghĩa đó, cố gắng giải thích những bất cập của một nền giáo dục là do chưa tìm được một triết lý giáo dục đúng đắn và phù hợp.

Tuy nhiên, triết lý giáo dục truyền thống như vậy đã thể hiện những hạn chế trong bối cảnh Đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay. Chúng ta cần sớm học hỏi và tiếp thu các kinh nghiệm của các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới, đặc biệt cần sớm tiếp cận đến các thành tựu của triết học giáo dục như là lĩnh vực tri thức triết học độc lập và triết lý giáo dục được hiểu theo các phi truyền thống như là sự kết tinh của triết học giáo dục hiện đại.

Bài viết này gồm có ba phần chính. Phần 1 tập trung vào triết học giáo dục, triết lý giáo dục và một số khái niệm liên quan. Phần 2 phân tích khái lược lịch sử hình thành triết học giáo dục trên thế giới gồm 3 giai đoạn: (1) giai đoạn “tiền lịch sử” hay giai đoạn tiền đề đầu tiên cho triết học giáo dục từ thời Cổ đại cho đến đầu thế kỷ XIX; (2) giai đoạn quá độ từ thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX và (3) giai đoạn chính thức hình thành triết học giáo dục từ giữa thế kỷ XX. Phần 2 còn phân tích một nội dung quan trọng khác: sự hình thành triết học giáo dục ở Liên bang Nga với những kinh nghiệm thành bại của nó. Từ những bài học được rút ra từ sự hình thành triết học giáo dục trên thế giới và ở nước Nga, phần 3 của bài viết nêu ra một số vấn đề cho Việt Nam hiện nay

# **AN OVERVIEW OF THE HISTORY OF PHILOSOPHY OF EDUCATION AND THE PROBLEMS POSED FOR VIETNAM TODAY**

**Prof. Dr. Nguyen Vu Hao**

In the traditional sense, in Vietnam, philosophy of education is often considered as the fundamental and core thoughts of all educational activities, which are expressed through short and concise maxims associated with the goal of education as a orientation guide to human actions. The philosophy of education understood in such a traditional sense, used to be effective in certain periods of Vietnamese history. Today, scholars and many Vietnamese people still tend to emphasize the guiding role of the philosophy of education understood in that sense, trying to explain the inadequacies of an education due to the failure in finding out a correct and appropriate philosophy of education.

However, such a traditional philosophy of education has shown its limitations in the current context of Renovation and international integration. We need early to learn and absorb the experiences of countries with advanced education in the world, first of all, early access to the achievements of philosophy of education as an area of independent philosophical knowledge, particularly the philosophy of education understood in non-traditional terms as the crystallization of the contemporary philosophy of education.

This article consists of three main parts. Part 1 focuses on philosophy of education and some related notions. Part 2 briefly analyzes the history of the formation of philosophy of education in the world, including three stages: (1) the "pre-historic" stage or the first premise stage for philosophy of education from Ancient times to the beginning of the 19th century; (2) the transitional period from the 19th century to the beginning of the 20th century and (3) the formal formation of philosophy of education since the middle of the 20th century. Part 2 also analyzes another important content: the formation of philosophy of education in Russia with its success and failure experiences.

From the lessons learned from the formation of philosophy of education in the world and in Russia, part 3 of the article raises some problems for Vietnam today.

## QUAN ĐIỂM CỦA RUDOLF STEINER VỀ NỀN TẢNG CỦA GIÁO DỤC

*TS. Trần Minh Hiếu, Ths. Phan Thị Hoàng Mai*

*Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội*

Trước những khủng hoảng trong giáo dục hiện nay, nhiều cải cách đã được đề xuất, thử nghiệm, song không phải lúc nào cũng thành công. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự không hiệu quả đó nằm ở cách tiếp cận. Bao lâu nay, chúng ta hầu như chỉ dựa vào thế giới quan khoa học duy vật trong việc giải quyết vấn đề, song chừng đó là không đủ. Thực tiễn cho thấy cần phải bổ sung một cách tiếp cận khác, tuy không mới, nhưng chúng ta lại lãng quên hoặc không muốn đối diện: đó là góc nhìn từ khoa học tâm linh về con người trong giáo dục. Một trong những người đề xuất tiếp cận này là Rudofl Steiner Joseph Lorenz (1861 - 1925) – nhà triết học, nhà tư tưởng xã hội, kiến trúc sư, nhà tâm linh học người Áo. Tìm hiểu quan điểm của ông về Anthroposophy (Nhân linh học), đặc biệt là khái niệm “Tâm linh” trong tác phẩm “Nền tảng tâm linh trong giáo dục” (1922) sẽ giúp chúng ta có cái nhìn sâu sắc về cách tiếp cận này trong giáo dục, từ đó có tâm thế tích cực hơn để giải quyết những vấn đề trong giáo dục Việt Nam hiện nay.

### **RUDOLF STEINER'S VIEWPOINT ON THE FOUNDATIONS OF EDUCATION**

**Dr. Tran Minh Hieu and MA. Phan Thi Hoang Mai**

In the face of the current crises in education, many reforms have been proposed and tried, but not always successfully. One of the reasons for that inefficiency lies in the approach. For too long, we have relied almost exclusively on the materialist scientific worldview in solving problems, but that is not enough. Practice shows that there is a need to add another approach, which is not new, but that we forget or do not want to face: the spiritual science perspective on the human person in education. One of the proponents of this approach was Rudofl Steiner Joseph Lorenz (1861-1925), an Austrian philosopher, social thinker, architect, and spiritualist. Understanding his views on Anthroposophy, especially the concept of "Spirituality" in his work "Spiritual Foundations in Education" (1922) will help us to have an insight into this approach in education, thereby having a more positive attitude to solve the problems in Vietnamese education today.

# **TRIẾT LÝ GIÁO DỤC CỦA PHẬT GIÁO TRONG ĐỜI SỐNG CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI ĐẠI VIỆT THỜI LÝ VÀ MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM HIỆN NAY**

*Ths. Nguyễn Trung Hiếu*

*Học viện An ninh nhân dân*

Trong bối cảnh chuyển mình rất lớn của hệ thống giáo dục nước nhà hiện nay, cùng với những nỗ lực rất lớn trong xác định mục tiêu, giá trị và triết lý giáo dục trên con đường đổi mới và phát triển cần có sự nghiên cứu thấu đáo, khoa học dựa trên cơ sở phát huy những giá trị truyền thống kết hợp với những yếu tố thời đại là một đòi hỏi tất yếu khách quan. Hơn bao giờ hết, việc nghiên cứu, vận dụng triết lý giáo dục đặc biệt phát huy giá trị tích cực triết lý giáo dục của Phật giáo trong thời kỳ phát triển hưng thịnh nhất của dân tộc lại càng có ý nghĩa và giá trị sâu sắc, để tiếp nối, kiến tạo những giá trị bền vững tạo bước ngoặt làm thay đổi diện mạo đưa giáo dục Việt Nam ngày càng phát triển xa hơn trên con đường hội nhập quốc tế. Từ góc độ nghiên cứu bài viết làm rõ nội dung căn bản triết lý giáo dục của Phật giáo thời Lý, từ lăng kính triết lý giáo dục của Phật giáo đóng góp một số kiến nghị và những bài học kinh nghiệm đối với nền giáo dục hiện đại soi chiếu từ lăng kính truyền thống của dân tộc.

## **THE EDUCATIONAL PHILOSOPHY OF BUDDHISM IN SOCIAL POLITICAL LIFE THE DAI VIET TIME IN THE LY DYNASTY AND SOME LEARNING EXPERIENCE TODAY**

*MA. Nguyen Trung Hieu*

In the changing context of the current educational system of the country, along with great efforts in determining educational goals and philosophies on the way of development, it is necessary to conduct thorough and scientific research based on the Traditional values are an indispensable and objective. More than ever, it is more meaningful to study and apply the positive values of Buddhist educational philosophy in the period of the nation's most flourishing development, in order to continue and create new values. Sustainable values change the face, bringing Vietnam's Education to more and more development on the path of international integration. From a research perspective, the article clarifies the content of the educational philosophy of Buddhism in the Ly Dynasty, thereby making some recommendations and lessons learned for modern education today from a traditional perspective of the nation

## VẬN DỤNG KINH NGHIỆM MỘT SỐ QUỐC GIA VÀO ĐỔI MỚI HỆ THỐNG GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

*ThS. Nguyễn Thị Phương Hoa*

*Khoa Khoa học liên ngành, Học viện hành chính Quốc gia*

Toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế đang là xu thế của các nước trên thế giới. Hệ thống giáo dục và nền kinh tế của một quốc gia có mối quan hệ qua lại với nhau. Nền kinh tế không phát triển thì giáo dục cũng không phát triển. Giáo dục không phát triển thì không đủ nhân lực giúp cho kinh tế phát triển. Nhiều nước trên thế giới đã thực hiện thành công đổi mới giáo dục. Những kinh nghiệm của họ, những thành công, thất bại của họ là bài học quý đối với Việt Nam. Đảng ta cũng nhiều lần nhấn mạnh, muốn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho đất nước, cần chủ động, tích cực hội nhập quốc tế để phát triển giáo dục và đào tạo, tiếp thu có chọn lọc những kinh nghiệm của thế giới; đồng thời, giáo dục và đào tạo phải đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế để phát triển đất nước. Bài viết nghiên cứu khái quát về giáo dục, hệ thống giáo dục Việt Nam, khẳng định vai trò to lớn của giáo dục và đào tạo đối với sự phát triển con người; phân tích kinh nghiệm phát triển giáo dục và đào tạo ở một số quốc gia (Phần Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc) đặc biệt về các chính sách trong giáo dục và vị thế của người giáo viên; phân tích thực trạng đổi mới hệ thống giáo dục Việt Nam hiện nay và rút ra những bài học từ kinh nghiệm quốc tế trong đổi mới hệ thống giáo dục Việt Nam. Cụ thể là: Cần đầu tư có hiệu quả cho giáo dục; Đổi mới nội dung, chương trình giảng dạy; Đổi mới phương pháp giảng dạy; Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục; Nâng cao chất lượng và vị thế của đội ngũ giáo viên; Xã hội hóa dịch vụ giáo dục.



## **APPLYING OTHER COUNTRIES' EXPERIENCE IN RENNOVATING THE EDUCATION SYSTEM IN VIETNAM**

*MA. Nguyen Thi Phuong Hoa*

Globalization and international economic integration are the development trends of all countries in the world. A country's education system and economy are closely linked. Without economic development, education will not develop. If education does not expand, there will not be enough human resources to support economic development. Educational reforms have been successfully implemented in many countries around the world. Their experiences, successes and failures are valuable lessons for Vietnam. Our Party has repeatedly emphasized that to improve the quality of human resources in the country, we must actively integrate into the world, develop education and training, and selectively absorb world experience; at the same time, education and training must adapt to the requirements of national development and international integration to develop the country. This article provides an overview of education and the Vietnamese education system, and highlights the important role of education and training in human development; analyzes the experiences of some countries (Finland, Japan, Korea) in the development of education and training, especially in terms of education policy and the status of teachers. Analyze the current situation of Vietnam's education system reform, and learn from the international experience of Vietnam's education system reform. Specifically: The need for effective investment in education; Updated content and curricula; Innovative teaching methods; Fundamentally updated forms and methods of testing, testing, and evaluation of educational outcomes; Improving the quality and status of teaching staff; Socializing educational services.

**MÔ HÌNH GẮN KẾT TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC VÀ  
DOANH NGHIỆP Ở NƯỚC TA HIỆN NAY- THỰC TIỄN  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRUNG VƯƠNG**

*TS. Nguyễn Thị Hoàn*

*Trường Đại học Trung Vương*

Tính đến năm 2022, theo Bộ giáo dục và Đào tạo, trong cả nước ta hiện nay có 60 cơ sở giáo dục đại học tư thực. Sự ra đời và phát triển của hệ thống các trường đại học tư thực trong thời gian qua không chỉ đáp giảm áp lực chi phí về ngân sách của Nhà nước, mà còn góp phần đa dạng hóa hệ thống giáo dục, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội. Trước tác động mạnh mẽ của bối cảnh hội nhập quốc tế và yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, các trường đại học tư thực nỗ lực tìm kiếm nhiều giải pháp khác nhau để nâng cao vị thế cạnh tranh trong bối cảnh mới. Mô hình gắn kết trường đại học và doanh nghiệp đang là một xu hướng được nhiều trường đại học tư thực lựa chọn. Trên cơ sở thực tiễn tại trường Đại học Trung Vương, bài viết góp phần trao đổi một số vấn đề giáo dục về mô hình gắn kết trường đại học tư thực và doanh nghiệp ở nước ta hiện nay dưới góc độ tiếp cận giáo dục và thị trường.

**COOPERATIVE MODEL OF PRIVATE UNIVERSITY AND ENTERPRISE  
IN VIETNAM TODAY - CASE OF TRUNG VUONG UNIVERSITY**

**Dr. Nguyen Thi Hoan**

According to the Ministry of Education and Training, as of 2022, Vietnam has 60 private higher education institutions. The establishment and development of private universities in recent years have not only alleviated the financial burden on the State budget but also diversified the education system, catering to the growing demands of society. In response to the significant impact of international integration and the need to enhance the quality of human resources, private universities are actively seeking various solutions to improve their competitiveness in the new context. One trend that many private universities have adopted is the enterprise university model. This article focuses on the case study of Trung Vuong University and contributes to the ongoing discussions surrounding educational issues related to the enterprise university model in Vietnam.

## **TAM TRIẾT GIÁO DỤC VÀ ỨNG DỤNG**

***GS.TS.Tô Duy Hợp***  
***Viện trưởng Viện Tri Việt (IVM)***  
***Liên hiệp các Hội KH & KT Việt Nam (VUSTA)***

Bài viết bàn luận về Tam Triết (t.e Triết lý, Triết học, Minh Triết) giáo dục và Ứng dụng Tam Triết giáo dục với tư cách là một Triết thống nhất 3 Triết (Triết lý, Triết học, Minh Triết) của Giáo dục và về Giáo dục trong nghiên cứu, đào tạo và ứng dụng.

### **THREE EDUCATIONAL PHILOSOPHIES AND APPLICATION**

***Prof. Dr. To Duy Hop***

Article discuss about three educational Philosophies (t.e Philosophization, Philosophy, Wisdom) and Application of three educational Philosophies as one unified Philosophy of Education in Research, Training and Application.

**ĐỔI MỚI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GẮN VỚI TIẾN BỘ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*NCS. Nguyễn Minh Hưng, Học viện Khoa học xã hội Việt Nam*

*PGS.TS. Nguyễn Văn Hoà, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế*

Bài viết luận giải và góp phần làm rõ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo phải gắn với tiến bộ khoa học và công nghệ. Đó chính là một trong những triết lý giáo dục trong kỷ nguyên số. Triết lý đó phải được thấm sâu vào tư duy và biến thành hành động của mỗi người. Để tiếp tục thúc đẩy sự phát triển giáo dục, đào tạo gắn với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ trong thời gian tới, Việt Nam cần triển khai đồng bộ các giải pháp một cách hữu hiệu.

**RENOVATION OF EDUCATION AND TRAINING IN ASSOCIATION WITH  
SCIENTIFIC AND TECHNOLOGICAL ADVANCES**

**PhD. Nguyen Minh Hung and Assoc. Prof. Dr. Nguyen Van Hoa**

The essay explains and contributes to the clarification of radical and comprehensive renovation of education and training which must be associated with scientific and technological advances. That is one of the educational philosophies of the digital age. That philosophy must be imbued with the ideology and into action of every person. To continue promoting the development of education and training associated with the development and application of science and technology in the coming time, Vietnam needs to implement synchronous solutions effectively.

## **PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC GIẢNG VIÊN LÀ NHIỆM VỤ HÀNG ĐẦU CỦA ĐỔI MỚI GIÁO DỤC ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM**

*NCS. Nguyễn Minh Hưng*

*Học viện Khoa học xã hội Việt Nam*

Nguồn nhân lực giảng viên là yếu tố ảnh hưởng mạnh mẽ nhất đến chất lượng giáo dục đại học. Hiền tài là nguyên khí của quốc gia. Ngày nay, coi trọng phát triển nguồn lực giảng viên đã trở thành một quan điểm chủ đạo của Việt Nam trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Mọi sự phát triển của các cơ sở giáo dục đại học suy cho cùng, đều bắt nguồn từ hoạt động giảng dạy và nghiên cứu của giảng viên. Phát triển nguồn nhân lực giảng viên chính là nhiệm vụ hàng đầu - khâu đột phá để tiếp tục đẩy mạnh đổi mới giáo dục đại học ở Việt Nam.

## **DEVELOPING HUMAN RESOURCES OF LECTURERS IS THE TOP MISSION OF HIGHER EDUCATION IN VIET NAM**

**PhD. Nguyen Minh Hung**

Human resources of lecturers are the most powerful factor affecting the quality of higher education. Talent is the national spirit. Nowadays, an emphasis on the the development of lecturer human resources has become a key point of Vietnam in training high quality human resources for the cause of industrialization and modernization of the country. All developments in higher education institutions are ultimately attributable to the teaching and research activities of lecturers. Developing human resources of lecturers is the primary task - a breakthrough step to continue innovation within higher education in Vietnam.

## TƯ TƯỞNG CỦA MICHEL FOUCAULT VỀ GIÁO DỤC

*HVCH. Bùi Quang Hưng*

*TS. Mai K Đa, Giảng viên,*

*Trường Đại học Khoa học XH&NV, ĐHQG Hà Nội*

Michel Foucault - nhà triết học có ảnh hưởng lớn của thế kỷ XX - đã để lại những ý tưởng quan trọng về vấn đề giáo dục, vai trò của hệ thống giáo dục và sự phát triển của con người hiện đại. Xuất phát từ quan niệm về quyền lực, kết hợp với phương pháp luận khảo cổ luận và phá hệ luận, Foucault đã luận giải về sự thực thi quyền lực kỷ luật trong môi trường giáo dục thông qua việc áp dụng các kỹ thuật đặc thù như phương pháp giám sát toàn cảnh, kiểm tra, giám sát theo thứ bậc hay cơ chế phân thưởng-hình phạt. Trên cơ sở đó, ông đưa ra một số tư tưởng về mục tiêu giáo dục tập trung vào việc tích cực học tập để tích lũy kiến thức nhằm đạt được quyền lực, khuyến khích sự tò mò, tư duy phản biện của người học; muốn như vậy thì phương pháp giáo dục phải đặc biệt hạn chế lối truyền thụ độc thoại và mối quan hệ thầy – trò phải là mối quan hệ hai chiều, tránh xa ảnh hưởng của sự thống trị. Những tư tưởng của Michel Foucault về giáo dục có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, là cơ sở khoa học cho những giải pháp mới trong quá trình cải cách giáo dục ở các quốc gia phát triển nói chung và Việt Nam nói riêng.

### MICHEL FOUCAULT'S IDEA ON EDUCATION

**Bui Quang Hung and Dr. Mai K Da**

Michel Foucault, a prominent philosopher with significant influence in the 20th century, has left behind crucial ideas regarding educational matters, the role of educational systems, and the development of modern individuals. Stemming from his concept of power dynamics and employing methods of archaeological and genealogical analysis, Foucault expounded on the enforcement of disciplinary power within the educational milieu. This was achieved through the application of specific techniques such as panopticism, examination, hierarchical surveillance, and systems of rewards and punishments. Building upon this foundation, he formulated several concepts about educational objectives that center around active learning to accumulate knowledge for the attainment of power. These ideas encourage learners' curiosity and critical thinking. To achieve this, he proposed that educational methods should significantly limit one-way transmission of knowledge and transform the teacher-student relationship into a reciprocal dynamic, thereby avoiding the influence of domination. The educational philosophies of Michel Foucault hold profound theoretical and practical significance, serving as a scientific basis for novel solutions in the process of educational improvement, both globally in developed nations and specifically in Vietnam.

## IMMANUEL KANT VÀ PHAN CHU TRINH

*PGS. TS. Nguyễn Quang Hưng*

*Đại học Quốc gia Hà Nội*

Phong trào Duy Tân ở Việt Nam đầu thế kỷ XX chịu nhiều ảnh hưởng của phong trào Khai sáng ở Pháp, Trung Quốc, và Nhật Bản, đó là điều đã được khẳng định qua không ít công trình nghiên cứu về lịch sử tư tưởng Việt Nam<sup>13</sup>. Tuy nhiên, cho tới nay còn rất ít nghiên cứu so sánh giữa tư tưởng của các nhà duy tân ở Việt Nam với phong trào Khai sáng ở các nước châu Âu khác, chẳng hạn như Đức. Bài viết này tập trung phân tích một số điểm tương đồng giữa các tư tưởng về giáo dục khai phóng của Immanuel Kant (1724-1804) và Phan Chu Trinh (1872-1925) thông qua hai tác phẩm tiêu biểu của họ về chủ đề này *Trả lời câu hỏi: Khai sáng là gì?* (Beantwortung der Frage: Was ist die Aufklärung?) của I. Kant và *Tỉnh quốc hồn ca* của Phan Chu Trinh. Bài viết đi đến kết luận rằng, những khác biệt giữa Kant và Phan Chu Trinh là do những khác biệt về hoàn cảnh, môi trường sống và văn hóa mà hai ông trải nghiệm. Tuy nhiên, điều đó không làm lu mờ những tương đồng cốt yếu trong tư tưởng của I. Kant và Phan Chu Trinh về vai trò của giáo dục, khai tâm dân trí đối với sự hình thành nhân cách và sự thịnh vượng của một quốc gia.

## IMMANUEL KANT AND PHAN CHU TRINH

*Assoc. Prof. Nguyen Quang Hung*

The Duy Tan movement in early 20th-century Vietnam was influenced by Enlightenment movements in France, China, and Japan. This consensus is supported by various studies on Vietnamese intellectual history. However, there has been a lack of comparative studies between the Duy Tan movement in Vietnam and the Enlightenment in European countries, particularly Germany. This paper aims to address this gap by focusing on the similarities in educational thought between Immanuel Kant (1724-1804) and Phan Chu Trinh (1872-1925), as demonstrated in their significant works: "Beantwortung der Frage: Was ist die Aufklärung?" by Kant and "The Spiritual Song to Awaken the Nation" (Tinh quốc hồn ca) by Phan Chu Trinh. The paper explores the parallels between Kant and Phan Chu Trinh, highlighting their shared beliefs regarding liberal education, enlightenment, and national development. While there are differences between the two thinkers, these disparities can be attributed to their distinct living conditions, cultural backgrounds, and experiences. Nonetheless, these dissimilarities do not negate the fundamental similarities in their ideas. By examining the educational thoughts of Kant and Phan Chu Trinh, this paper highlights the significance of their shared beliefs in shaping educational philosophies that advocate for liberal education, enlightenment, and the development of their respective nations.



## XU THẾ GIÁO DỤC CÔNG DÂN TOÀN CẦU VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI GIÁO DỤC CÔNG DÂN TOÀN CẦU Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

*TS. Bùi Lan Hương*

*Trường ĐHSP Hà Nội 2*

Xu hướng toàn cầu hóa với sự phổ cập của những giá trị phổ quát cả trong đời sống kinh tế- xã hội và giao lưu văn hóa khiến cho những tiêu chuẩn của công dân thời đại mới dần hình thành – công dân toàn cầu. Khi có đủ phẩm chất, năng lực của công dân toàn cầu, chúng ta không chỉ nâng cao năng lực và tâm thế toàn cầu cho bản thân mình mà còn góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia, giúp cho việc phát triển cộng đồng thế giới thịnh vượng và tôn vinh giá trị bản sắc riêng của mỗi quốc gia, của dân tộc mình. Bởi vậy “giáo dục công dân toàn cầu” là mục tiêu của hầu hết các tổ chức quốc tế, các quốc gia, đặc biệt là các nước phát triển hướng đến và thực hiện trong chương trình giáo dục và Việt Nam cũng không ngoại lệ.

Mặc dù giáo dục công dân toàn cầu đã bắt đầu được triển khai ở Việt Nam trong những năm gần đây, song còn có nhiều vấn đề đặt ra cần giải quyết: *Thứ nhất*, cần xây dựng và ban hành bộ tiêu chí chung của giáo dục công dân toàn cầu Việt Nam đảm bảo tính thống nhất trong toàn hệ thống giáo dục quốc dân. *Thứ hai*, nâng cao nhận thức của cộng đồng về giáo dục công dân toàn cầu. *Thứ ba*, các hoạt động giáo dục công dân toàn cầu cần chú trọng hơn nữa đến bản sắc dân tộc.

Việt Nam trong quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo với mục tiêu đào tạo ra những công dân có phẩm chất và năng lực đáp ứng nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế. Việc giáo dục công dân toàn cầu chính là góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện. Tuy nhiên, để thực hiện hoạt động này hiệu quả cần nhận thức được những vấn đề đặt ra và có phương hướng giải quyết kịp thời hiệu quả.

## **TRENDS IN GLOBAL CITIZENSHIP EDUCATION AND ISSUES FACING GLOBAL CITIZENSHIP EDUCATION IN VIETNAM TODAY**

*Dr. Bui Lan Huong*

The trend of globalization with the spread of universal values in both socio-economic life and cultural exchange makes the standards of citizens of the new era gradually take shape - global citizens. When we have enough qualities and capabilities of global citizens, we not only enhance our own global capacity and posture, but also contribute to improving the country's competitiveness, helping to develop prosperous world community and honoring the unique identity value of each country and its people. Therefore, "education of global citizenship" is the goal of most international organizations, countries, especially developed countries, towards and implementing in the educational program and Vietnam is no exception.

Although global citizenship education has begun to be implemented in Vietnam in recent years, there are still many issues that need to be resolved: Firstly, it is necessary to develop and promulgate a common set of education criteria. Global Citizenship Education Vietnam ensures consistency throughout the national education system. Secondly, raise community awareness about global citizenship education. Thirdly, global citizenship education activities need to pay more attention to national identity.

Vietnam is in the process of fundamental innovation, the face of education and training with the goal of training citizens with products and capabilities to meet social needs and international integration. Educating for global citizenship is part of realizing the goal of comprehensive education. However, to effectively carry out this activity, it is necessary to be aware of the problems posed and have timely and effective solutions.

**NHỮNG GIÁ TRỊ TIẾP CẬN TỪ TRIẾT LÝ GIÁO DỤC TRONG  
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐỐI VỚI ĐỔI MỚI GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO  
Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**TS. Dương Thị Hương,**

*Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh – Đại học Thái Nguyên*

**ThS. Lê Thị Kim Quyên**

*Trường Chính trị Tỉnh Kiên Giang*

Triết lý giáo dục trong tư tưởng Hồ Chí Minh có ý nghĩa quan trọng trở thành nền tảng xây dựng đường lối, chính sách giáo dục của Đảng và Nhà nước ta, có vai trò là “kim chỉ nam” định hướng hướng sự nghiệp đổi mới giáo dục ở Việt Nam hiện nay. Trong nội dung bài viết này, tác giả nghiên cứu khái quát một số công trình nghiên cứu về triết lý giáo dục nói chung và triết lý giáo dục trong tư tưởng Hồ Chí Minh; nghiên cứu một số vấn đề lý luận về triết lý và triết lý giáo dục và đưa ra quan niệm về triết lý giáo dục trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Về nội dung triết lý giáo dục trong tư tưởng Hồ Chí Minh, trong phạm vi bài viết tác giả tập trung nghiên cứu và làm sáng tỏ về mục tiêu của giáo dục, nội dung, phương pháp giáo dục và xây dựng, bồi dưỡng phát triển đội ngũ nhà giáo.

Đồng thời, bài viết nghiên cứu, phân tích và đánh giá thực trạng với các thành tựu cơ bản, cũng như phân tích làm rõ một số hạn chế nhất định trong đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở đó, bài viết phân tích và làm rõ một số giá trị tiếp cận từ triết lý giáo dục trong tư tưởng Hồ Chí Minh đối với đổi mới giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay là: giáo dục Việt Nam cần phải thay đổi tư duy về chiến lược, mục tiêu giáo dục và đào tạo là phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, yêu cầu phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và sự tiến bộ của khoa học và công nghệ hiện đại; chương trình giáo dục cần tăng thời lượng giáo dục hình thành và phát triển kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng thực hành, năng lực tự học cập nhật các tri thức khoa học hiện đại, nâng cao năng lực vận dụng, ứng dụng sáng tạo tri thức của người học trong hoạt động thực tiễn; tích cực, sáng tạo đổi mới trong thực hiện phương pháp dạy và học theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát triển năng lực, kỹ năng của người học, phát huy tính chủ động, năng động, sáng tạo của người học, hình thành, bồi dưỡng và phát triển năng lực giải quyết vấn đề, tạo nếp tư duy độc lập, sáng tạo, chủ động của người học, phát triển năng lực ứng dụng tri thức trong hoạt động thực tiễn ở người học; chăm lo phát triển đội ngũ giáo viên “chiếc máy cái” của sự nghiệp giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo và thực tiễn giáo dục.

## VALUES APPROACHED FROM EDUCATIONAL PHILOSOPHY IN HO CHI MINH THOUGHT FOR EDUCATION - TRAINING INNOVATION IN VIETNAM TODAY

*Dr. Duong Thi Huong and MA. Le Thi Kim Quyen*

Educational philosophy in Ho Chi Minh's thought has an important meaning, becoming the foundation for building educational guidelines and policies of the Party and State, and serving as a "guideline" to orient the cause of change new education in Vietnam today. In the content of this article, the author makes an overview of a number of research works on educational philosophy in general and educational philosophy in Ho Chi Minh's thought; research a number of theoretical issues on educational philosophy and philosophy and propose the concept of educational philosophy in Ho Chi Minh's thought. Regarding the content of educational philosophy in Ho Chi Minh's thought, within the scope of the article, the author focuses on researching and clarifying the goals of education, the contents and methods of education, and building and fostering development develop a team of teachers.

At the same time, the article researches, analyzes and evaluates the current situation with basic achievements, as well as analyzes and clarifies certain limitations in the fundamental and comprehensive reform of education and training in Vietnam to day. On that basis, the article analyzes and clarifies a number of values approaching from the educational philosophy in Ho Chi Minh's thought to education and training innovation in Vietnam today: It is necessary to change thinking about strategy, the goal of education and training is to be associated with the needs of socio-economic development, the requirements of human resource development and the labor market in the trend of globalization, socialization and economic integration international integration and the advancement of modern science and technology; The educational program should increase the educational duration to form and develop creative thinking skills, practical skills, self-study capacity, update modern scientific knowledge, improve application and application capacity knowledge creation of learners in practical activities; Actively, creatively and innovatively in implementing student-centered teaching and learning methods, developing learners' abilities and skills, promoting learners' initiative, dynamism and creativity, forming, fostering and developing capacity.

## **TRIẾT LÝ GIÁO DỤC NHẬT BẢN NHÌN TỪ GÓC ĐỘ LỊCH SỬ CẢI CÁCH GIÁO DỤC VÀ MỘT SỐ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM**

*ThS. NCS. Nguyễn Quỳnh Hương – Trường Đại học Thương mại*

*GS.TS. Nguyễn Vũ Hảo – Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

Mỗi nền giáo dục dựa trên một hệ triết lý giáo dục nhất định có ảnh hưởng mang tính quyết định đến nội dung, phương pháp dạy và học. Tuy nhiên, hiện nay triết lý giáo dục vẫn đang được xem là điểm nghẽn của hệ thống giáo dục Việt Nam. Mọi bất cập hiện có và sự thất bại của các cuộc cải cách giáo dục trong mấy chục năm qua đều có thể truy nguyên về việc thiếu vắng một triết lý giáo dục đúng để dẫn dắt. Bài viết tập trung phân tích các cuộc cải cách giáo dục ở Nhật Bản để từ đó đưa ra vài suy ngẫm gợi mở cho triết lý giáo dục Việt Nam hiện nay.

### **JAPANESE EDUCATION PHILOSOPHY FROM HISTORY PERFORMANCE EDUCATION REFORM AND SOME OPEN CALLS TO VIETNAM**

*MA. Nguyen Quynh Huong*

*Prof. Dr. Nguyen Vu Hao*

Each education is based on an educational philosophy that has a decisive influence on the content, teaching and learning methods. However, at present, the educational philosophy is still considered to be the bottleneck of the Vietnamese education system. Any existing shortcomings and the failure of educational reforms in the past few decades can be traced to the absence of a right educational philosophy so as to lead. The report focuses on analyzing two forms of educational reform in Japan as well as Vietnam to give some suggestive reflections for the current Vietnamese educational philosophy.

# GIÁO DỤC KHAI PHÓNG

## BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM

*TS. Lê Hùng*

*Viện Triết học, Viện Hàn lâm KHXHVN*

Hiện nay, Việt Nam và thế giới đang chịu tác động của cuộc Cách mạng 4.0, của công nghệ AI, với rất nhiều thay đổi lớn trong công việc và cuộc sống của con người sẽ diễn ra. Mức độ tiếp cận và sử dụng dịch vụ giáo dục ngày càng khó khăn do sự phân hóa giàu nghèo giữa đô thị và nông thôn ngày càng sâu sắc. Sinh viên ra trường giờ đây sẽ đứng trước những thử thách lớn về việc làm, sự thiếu hụt về kỹ năng trước những công việc mới so với chuyên ngành đào tạo.

Giáo dục đại học ở Việt Nam đã và đang đạt được một số thành tựu trong đổi mới thể chế hóa luật giáo dục, chất lượng giáo dục đại học từng bước đi lên theo các tiêu chuẩn quốc tế, sự tăng cường chất lượng giảng viên theo tiêu chuẩn quốc tế, sự đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và phục vụ nhu cầu học tập. Tuy nhiên, giáo dục đại học Việt Nam còn nhiều hạn chế từ phương pháp giảng dạy, chương trình giáo dục dẫn đến chất lượng đào tạo chưa đáp ứng được yêu cầu về nguồn lao động của thị trường việc làm trong nước và khu vực. Để đáp ứng được nguồn nhân lực chất lượng cao cho cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế thì giáo dục đại học nước ta cần có sự đổi mới căn bản, có tính bước ngoặt.

Việc lựa chọn học tập những ưu điểm của mô hình giáo dục tiên bộ trên thế giới có ý nghĩa quan trọng nhằm giải quyết được bài toán nguồn nhân lực cao trong nước và hội nhập quốc tế về văn hóa giáo dục. Giáo dục khai phóng là mô hình giáo dục có nhiều giá trị với mục tiêu phát triển con người toàn diện; Cung cấp cho người học các kỹ năng nền tảng, cách tư duy giải quyết vấn đề, cách thích ứng với xu thế biến động, liên tục thay đổi của thế giới việc làm trong cuộc cách mạng công nghệ 4.0.

Bài viết, góp một góc nhìn về các giá trị của giáo dục khai phóng, đánh giá lại những thành tựu và hạn chế của giáo dục đại học Việt Nam hiện nay. Việc đặt trong mối quan hệ tương quan giữa hai mô hình đại học: đại học khai phóng và đại học chuyên ngành ở Việt Nam, chúng ta sẽ thấy được ưu điểm và hạn chế của mỗi loại hình giáo dục từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm cần thiết cho giáo dục đại học Việt Nam.

## **LIBERAL ARTS EDUCATION LESSONS LEARNED FOR VIET NAM UNIVERSITY EDUCATION**

*Dr. Le Thi Huong*

Currently, Vietnam and the world are being affected by the 4.0 Revolution and AI technology, with many big changes in people's work and lives that will take place. The level of access and use of educational services is increasingly difficult, so the gap between rich and poor between urban and rural areas is increasingly deepening. Students graduating now will face big challenges in terms of employment, lacking skills for new jobs, so they should choose specialized training.

Higher education in Vietnam has been achieving many components. In innovation, it has institutionalized education law, the quality of higher education has gradually increased according to international standards, and enhanced the quality of teaching. Teaching according to international standards, applying information technology for the first time in teaching and serving learning needs. However, Vietnamese higher education still has many limitations from teaching methods and educational programs to training quality that does not meet the labor resource requirements of the domestic and regional job markets area. To meet high-quality human resources for the fourth industrial revolution and international integration, our country's higher education needs fundamental, step-by-step innovation.

Choosing to learn the advantages of progressive education models in the world is important in order to solve the problem of high human resources in the country and international integration in educational culture. Liberal education is an educational model with many values with the goal of comprehensive human development; Providing learners with foundational skills, problem-solving advice, and how to adapt to fluctuating trends, constantly changing the working world in the 4.0 technology revolution.

The article, a perspective on the value of liberal education, re-evaluates the materials and limitations of Vietnamese higher education today. Placing the correlation between two university models: liberal arts universities and specialized universities in Vietnam, we will find the advantages and limitations of each type of education, thereby drawing conclusions. Essential lessons for Vietnamese higher education.

## **PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

*TS. Nguyễn Thị Thu Hương*

*Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn*

Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, một trong những động lực quan trọng góp phần thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, một điều kiện cần thiết để phát huy nguồn nhân lực, yếu tố cơ bản phát triển xã hội và đất nước bền vững. Để phát triển được nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu trên thì giáo dục đại học và đội ngũ giảng viên có vai trò quyết định đến chất lượng giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Bài viết phân tích vai trò, thực trạng đội ngũ giảng viên tại các cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam hiện nay. Từ đó đưa ra các giải pháp nhằm phát triển đội ngũ này ngày càng lớn mạnh, đáp ứng được yêu cầu đổi mới toàn diện sự nghiệp giáo dục ở nước ta.

### **DEVELOP OUR COUNTRY UNIVERSITIES TEACHING STAFF**

**Dr. Nguyen Thi Thu Huong**

Education and training has been considered as a top priority policy, one of the more significant driving force in contributing to the industrialization of the country, a necessary condition to promote human resources and the basic factor for sustainable social and national development. To develop human resources that meet the above requirements, higher education and the teams of lecturers holds a decisive position and role in training human resources and fostering talents for the country. The article analyzes the role and status of higher-educational institutions teams of lecturers in Vietnam today. Therefore, propose directions in staff development, meeting the requirements of comprehensive innovation of education in our country.



**GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM**  
**- TỪ QUAN ĐIỂM ĐẾN TRIẾT LÝ GIÁO DỤC**

*TS Đỗ Quang Huy*  
*Học viện An ninh Nhân dân*

Giáo dục đại học là một bộ phận cấu thành quan trọng của giáo dục, đào tạo của Việt Nam. Giáo dục đại học Việt Nam đang đứng trước những thời cơ nhưng cũng đầy những thách thức chưa từng có hiện nay. Việc đưa ra những triết lý chung cho cả hệ thống là điều nên làm. Bài viết tiến hành vấn đề triết lý giáo dục đại học Việt Nam trên một số nội dung chính sau: (1) khái quát các quan điểm về giáo dục đại học; (2) thực trạng giáo dục đại học trong thời gian qua; (3) mạnh dạn đưa ra nhóm các triết lý giáo dục đại học mà chúng tôi cho rằng phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

**VIETNAMESE HIGHER EDUCATION - FROM THE POINT OF VIEW  
TO THE PHILOSOPHY OF EDUCATION**

**Dr. Do Quang Huy**

Higher education is an important component of education and training in Vietnam. Vietnam's higher education is facing unprecedented opportunities but also full of challenges. It is advisable to give common philosophies for the whole system. The article deals with the philosophy of higher education in Vietnam on the following main contents: (1) overview of views on higher education; (2) the status of higher education in the past time; (3) boldly giving a group of higher education philosophies that are suitable for Vietnamese practice.

## I. KANT VỀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC VÀ Ý NGHĨA VỚI VIỆT NAM

*PGS. TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền*

*NCS. Nguyễn Thị Kim Thanh*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

I. Kant (1724 – 1803), được coi là một trong các triết gia Đức thời kỳ cận đại có ảnh hưởng nhất từ trước đến nay. Triết học đạo đức là một trong nội dung cơ bản trong học thuyết triết học của ông. Đạo đức học của Kant là đạo đức học duy nghĩa vụ (bổn phận), trong đó nhân mệnh hành vi có giá trị đạo đức phải xuất phát từ nghĩa vụ, không lệ thuộc vào những điều kiện bên ngoài. Hành động từ nghĩa vụ đòi hỏi sự tuân theo những quy luật đạo đức có tính tuyệt đối cùng với động cơ chủ quan là tình cảm tôn kính quy luật đạo đức. Làm thế nào để các quy luật đạo đức có thể đi thẳng vào tâm hồn con người, điều đó thuộc về vai trò của lý tính thuần túy thực tiễn. Trong tác phẩm *Phê phán lý tính thực hành*, Kant trình bày về học thuyết phương pháp của lý tính thuần túy thực hành dưới hình thức những phương châm tổng quát nhất; trên cơ sở đó rút ra các bước của phương pháp giáo dục đạo đức. Bài viết đi sâu phân tích làm sáng tỏ vấn đề nói trên, từ đó rút ra ý nghĩa quan niệm của Kant đối với giáo dục đạo đức trong điều kiện xã hội Việt Nam hiện nay.

### I. KANT ON THE METHOD OF MORAL EDUCATION AND ITS MEANING IN VIETNAM

I.Kant (1724 - 1803), is considered one of the most influential German philosophers in the early modern period. Moral philosophy is one of the basic contents of his philosophical doctrine. Kant's ethics is duty-based, which emphasizes that ethical behavior must derive from obligation, and is independent of external conditions. Acting out of obligation requires the observance of absolute moral laws with the subjective motive of respecting the moral law. The moral laws can go straight to the human soul, which is the role of pure practical reason. In *Critique of Practical Reason*, Kant presents the methodological doctrine of pure practical reason in the form of the most general maxims; on that basis draws the steps of the method of moral education. The article delves into the analysis and clarification of the above issue, thereby drawing out the meaning of Kant's concept for moral education in the current Vietnamese social conditions.

# VỀ BÌNH ĐẲNG GIỮA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH: MỘT TIẾP CẬN TỪ LÝ THUYẾT FREIRE

*Phó Thị Ngọc Huyền và Nguyễn Quang Minh*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

Bài viết trình bày một phân tích về thực trạng và giải pháp cho vấn đề bình đẳng giữa giáo viên và học sinh dựa trên lý thuyết của nhà triết học người Brazil, Paulo Freire. Bài viết tiếp cận vấn đề trên bối cảnh lịch sử xã hội, giáo dục tại Việt Nam để làm rõ những vấn đề căn cốt còn tồn đọng trong giáo dục cho đến ngày nay. Thông qua những phê phán của Paulo Freire về mô hình giáo dục nhà băng, bài viết làm nổi bật thực trạng đáng lo ngại về sự bất bình đẳng giữa giáo viên và học sinh trong nền giáo dục. Trên cơ sở những phân tích đó, bài viết đưa ra một số giải pháp nhằm thúc đẩy vấn đề bình đẳng giữa giáo viên và học sinh.

## **ON THE EQUALITY BETWEEN TEACHERS AND STUDENTS: AN APPROACH FROM FREIREAN THEORY**

**Pho Thi Ngoc Huyen and Nguyen Quang Minh**

This article presents an analysis of the current situation and solutions to the problem of inequality between teachers and students based on the theories of Brazilian philosopher Paulo Freire. The article approaches the issue in the socio-historical and educational context in Vietnam to clarify the core issues that remain in education up to this day. By using Paulo Freire's criticism of the banking education model, the article highlights the worrying situation of inequality between teachers and students in education. Based on that analysis, the article offers some solutions to promote equality between teachers and students.

# **PHƯƠNG CHÂM GIÁO DỤC CỦA HỒ CHÍ MINH - CƠ SỞ LÝ LUẬN CHO VIỆC ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG TRIẾT LÝ GIÁO DỤC BẬC ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**TS. Lê Trung Kiên**

*Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*

Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh là những mệnh đề được cô đúc, khái quát sâu sắc từ những trải nghiệm của Hồ Chí Minh, thể hiện về vị trí, vai trò, mục tiêu, phương châm, phương pháp giáo dục và chức trách của người thầy. Phương châm giáo dục chiếm một vị trí hết sức quan trọng, được Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm, nhằm tạo ra hệ thống phương pháp và nội dung giáo dục các bậc học; khẳng định sự khác biệt về chất so với nền giáo dục phong kiến tầm chương, kinh viện, xa rời thực tế và nền giáo dục thực dân đồi bại, xảo trá. Người đã đưa ra phương châm giáo dục cụ thể nhằm làm cho mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục trở thành hiện thực, biểu hiện ở sức mạnh hài hòa của các yếu tố tình cảm, kiến thức, kỹ năng và thái độ của con người trong một chỉnh thể của quá trình dạy và học. Phương châm giáo dục của Người tạo nên một hệ thống minh triết giáo dục có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc xây dựng triết lý giáo dục bậc đại học và chấn hưng nền giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay.

## **HO CHI MINH'S EDUCATIONAL MOTTO - THEORETICAL BASIS FOR THE ORIENTATION TO BUILD THE HIGHER EDUCATION PHILOSOPHY OF VIETNAM TODAY**

**Dr. Le Trung Kien**

Ho Chi Minh's philosophies of education are clauses profoundly summarized and generalized from Ho Chi Minh's experiences, which present the position, role, goals, motto, educational methods and responsibility of the teachers. The guideline of education plays a very important role, to which Ho Chi Minh pays special attention in order to create a system of methods and educational contents at all levels; confirm the difference in quality compared with unrealistic scholastic feudal education and cunning corruptible colonial education. He has developed a specific educational guideline to make educational goals, content and methods more realistic, which is demonstrated by the harmonious power of emotional factors, knowledge, skills and attitudes of the human being in a whole process of teaching and learning. His educational motto has created a wise educational system that is very important in building the philosophy of higher education and prospering higher education in Vietnam today.

# **QUAN NIỆM CỦA KHỔNG TỬ VỀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC VÀ Ý NGHĨA CỦA NÓ ĐỐI VỚI QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

***PGS.TS. Đặng Thị Lan, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN  
ThS. Lưu Thị Diễm, Làm việc tại TPHCM***

Khổng Tử (551 - 479 T.CN) là một nhà tư tưởng, nhà giáo dục vĩ đại trong lịch sử Trung Quốc - người sáng lập học phái Nho gia. Một trong những đóng góp của Khổng Tử cho nền giáo dục nhân loại là tư tưởng về giáo dục, trong đó có vấn đề phương pháp giáo dục mà cho đến nay vẫn còn giá trị, vượt xa ra khỏi phạm vi của một dân tộc, một khu vực. Những giá trị tích cực trong quan niệm giáo dục của Khổng Tử cùng với sức mạnh của văn hóa Trung Hoa đã ảnh hưởng không nhỏ đến nền giáo dục nhân loại nói chung và Việt Nam nói riêng. Nền giáo dục Việt Nam đang trong quá trình đổi mới để theo kịp thời đại, bên cạnh việc tiếp thu những giá trị, kinh nghiệm giáo dục hiện đại trên thế giới cần phải kế thừa, phát huy những tinh hoa, kinh nghiệm giáo dục truyền thống. Trong bài viết này, chúng tôi đề cập đến hai nội dung chính: 1) Quan niệm của Khổng Tử về phương pháp giáo dục. 2) Ý nghĩa quan niệm của Khổng Tử về phương pháp giáo dục đối với quá trình đổi mới giáo dục ở Việt Nam hiện nay.

## **CONFUCIUS ON EDUCATIONAL METHOD AND ITS IMPLICATIONS TO THE EDUCATIONAL REFORM IN VIETNAM TODAY**

***Assoc. Prof Dang Thi Lan and MA. Le Thi Dien***

Confucius (551 - 479 BCE) is an esteemed philosopher and educator in the history of China. His ideas on educational methods have made significant contributions to the pedagogical tradition, transcending national and regional boundaries. These ideas continue to hold relevance today. Confucius's educational thought, rooted in Chinese culture, has had a profound impact on the world at large, including Vietnam. Vietnam's educational system is currently undergoing reform. While it embraces modern educational values and global experiences, it is also crucial to preserve and promote the essence of traditional education. This paper aims to analyze Confucius's ideas on educational methods in two main parts: 1) The ideas of Confucius on educational methods; and 2) Implications of Confucius's educational methods on educational reform in Vietnam today.

## QUAN NIỆM CỦA NHO GIÁO SƠ KỲ VỀ GIÁO DỤC VÀ Ý NGHĨA HIỆN THỜI CỦA NÓ

*TS. Nguyễn Thị Lan, Trường ĐHKHXH & NV, ĐHQGHN*

Nho giáo du nhập vào nước ta hơn 2000 năm trước, nó góp phần đáng kể vào việc hình thành các giá trị truyền thống văn hóa của Việt Nam. Ngày nay, Nho giáo không còn trực tiếp chi phối các lĩnh vực đời sống chính trị của đất nước. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng xã hội mới, chúng ta không thể không nghiên cứu những giá trị và ảnh hưởng tiêu cực của Nho giáo đối với sự phát triển của xã hội hiện đại. Trong bài viết này, tác giả trình bày quan niệm của Nho giáo sơ kỳ về vai trò, mục đích, nội dung và phương pháp giáo dục. Bài viết cũng phân tích những giá trị có thể kế thừa, phát huy và những ảnh hưởng tiêu cực cần khắc phục, hạn chế trong tư tưởng giáo dục của nho giáo sơ kỳ đối với sự nghiệp phát triển giáo dục ở Việt Nam hiện nay.

### **PERSPECTIVE OF EARLY CONFUCIANISM FOR EDUCATION AND ITS CURRENT MEANING**

*Dr. Nguyen Thi Lan*

Confucianism played a significant role in shaping Vietnam's valuable traditional cultural values. Today, Confucianism no longer plays a vital role in the governmental body and the country's politics. However, during the process of building a new society, we need to study both the negative values and influences of Confucianism to develop modern society. In this article, the author will present the concept of early Confucianism on the role, goals, and content regarding education. This article will analyze the values that can be inherited and promoted while resolving the negative effects, and the limitations in the educational ideology of early Confucianism on the development of education in Vietnam today.

## HỒ CHÍ MINH VÀ TRIẾT LÝ VỀ MỘT NỀN VĂN HOÁ GIÁO DỤC TƯƠNG LAI

*TS. Lương Thuỳ Liên*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

Trong phạm vi báo cáo khoa học này, với góc tiếp cận văn hóa và giáo dục theo nghĩa rộng nhất, tác giả muốn khẳng định và làm rõ tầm vóc Hồ Chí Minh như là hiện thân của một nền văn hoá giáo dục tương lai. Trước hết, tính tương lai trong văn hoá giáo dục Hồ Chí Minh được thể hiện rõ nét ở sự thống nhất biện chứng giữa tính dân tộc và tinh nhân loại trên nền tảng của chủ nghĩa duy vật mácxít, thống nhất bao hàm sự phong phú và đa dạng. Tiếp theo, một điểm cốt lõi của nền văn hoá giáo dục tương lai theo tư tưởng Hồ Chí Minh đó là chủ nghĩa nhân văn cao cả. Hồ Chí Minh luôn lấy cuộc sống hạnh phúc, bình yên, chân, thiện, mỹ và sự tiến bộ không ngừng của con người làm phương châm xây dựng và phát triển văn hoá giáo dục. Cuối cùng, sự nghiệp văn hoá giáo dục ở Hồ Chí Minh là sự nghiệp phát triển toàn diện con người - là một sự nghiệp cách mạng không ngừng. Để nền văn hoá giáo dục tương lai trở thành hiện thực trên toàn thế giới có thể sẽ rất dài lâu. Nhưng đất nước Việt Nam thật tự hào vì đã có một ***mẫu hình hiện thực có sức truyền cảm hứng mãnh liệt về một nền văn hoá giáo dục tương lai*** trong một con người, Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới.

## HO CHI MINH AND THE PHILOSOPHY OF A FUTURE EDUCATIONAL CULTURE

**Dr. Luong Thuy Lien**

Ho Chi Minh is the embodiment of a future educational culture which is both a product of a nation and of humanity. Firstly, Ho Chi Minh's educational culture is the dialectical unity between the nationality and humanity which is based on Marxist materialism: unity in diversity. The next core point of the future educational culture according to Ho Chi Minh's ideology is humanism. Ho Chi Minh devoted his life to fighting for happiness, peace, and human progress. The future educational culture is also a constant revolution for the comprehensive development of the human being. Finally, some basic principles to operate the future education are: tolerance; peace and respect for differences. It may take a long time for the future educational culture to become a reality worldwide. Therefore, Vietnam is truly proud to have a realistic model of a future educational culture, Ho Chi Minh, National Liberation Hero, World Cultural Celebrity.

## TRIẾT LÝ GIÁO DỤC Ở ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

*PGS. TS. Trần Ngọc Liâu*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

*và Ths. Trần Huy Quang*

*Trường Đại học Ngoại thương*

Triết lý giáo dục là vấn đề thu hút mạnh mẽ sự quan tâm của giới nghiên cứu, đội ngũ giáo chức, các cấp lãnh đạo, các nhà quản lý giáo dục và của đông đảo công chúng. Nghiên cứu về triết lý giáo dục ở Việt Nam trong thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả rất khả quan. Tuy nhiên, triết lý giáo dục là chủ đề mang tính liên ngành, vừa mang tính khoa học lâu dài vừa mang tính thực tiễn cấp thiết. Bài viết này, từ góc độ văn hóa tổ chức, tiếp cận triết lý giáo dục theo nghĩa hẹp để nghiên cứu một trường hợp cụ thể, một cơ sở đào tạo có “thứ hạng” đó là Đại học Quốc gia Hà Nội. Với tiêu đề *Triết lý giáo dục ở Đại học Quốc gia Hà Nội*, nội dung chính gồm: i). Khái niệm, cấu trúc, các cấp độ và hình thức biểu hiện của triết lý giáo dục, ii) Nhận diện, nhận xét - đánh giá về triết lý giáo dục ở Đại học Quốc gia Hà Nội, iii) Một số khuyến nghị.

### **PHILOSOPHY OF EDUCATION IN VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI**

Educational philosophy is an issue that strongly attracts the attention of researchers, teachers, leadership levels, educational managers and the general public. Research on educational philosophy in Vietnam in recent years has achieved many remarkable results. However, educational philosophy is an interdisciplinary scientific topic, both long-term science and urgent practicality. This article, from the perspective of organizational culture, approaches the philosophy of education in a narrow sense to study a specific case, a training institution with "rank" that is Hanoi National University. With the title *Educational Philosophy at Vietnam National University, Hanoi*, the main content includes: i) Concept, structure, levels and forms of expression of educational philosophy; ii) Identifying, commenting - evaluating educational philosophy at Vietnam National University, Hanoi and iii) Recommendations.



# ỨNG DỤNG AI TRONG GIÁO DỤC: TIẾP CẬN TỪ TRIẾT HỌC CỦA H. BERGSON VÀ LIÊN HỆ VỚI TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VIỆT NAM

*Nguyễn Huyền Linh*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

Khi các tiến bộ của công nghệ thông tin mới nổi định hình lại bối cảnh giáo dục trên toàn cầu, điều quan trọng là phải xem xét làm thế nào các hệ thống giáo dục Việt Nam có thể tận dụng AI một cách hiệu quả trong khi vẫn duy trì các giá trị nhân văn đặc biệt được đưa vào triết lý giáo dục của đất nước. Bài viết này nhằm mục đích đi sâu tìm hiểu mối tương quan phức tạp giữa triết lý giáo dục Việt Nam, sự tích hợp giữa trí tuệ nhân tạo (AI) và tư tưởng triết học của Henri Bergson. Đồng thời, cũng xem xét kỹ lưỡng sự cân bằng phức tạp cần thiết để hài hòa giữa các tiến bộ công nghệ với các khía cạnh thiết yếu của đặc tính giáo dục Việt Nam. Bằng cách nhấn mạnh nhu cầu thiết yếu để xây dựng một triết lý giáo dục thống nhất, cung cấp một nền tảng chặt chẽ cho những nỗ lực phát triển giáo dục trong tương lai, bài viết đi sâu vào những lợi thế tiềm năng mà việc tích hợp AI có thể mang lại cho nền giáo dục Việt Nam như trải nghiệm học tập được cá nhân hóa, khả năng tiếp cận rộng rãi kho kiến thức và quy trình quản trị hợp lý. Qua đó, tác giả muốn nhấn mạnh tầm quan trọng không thể thay thế của tính cá nhân, trực giác và sự sáng tạo như được tán thành bởi các tư tưởng triết học của Bergson.

## **APPLICATION OF AI IN EDUCATION: AN APPROACH FROM H. BERGSON'S PHILOSOPHY AND CONNECTION WITH VIETNAMESE EDUCATIONAL PHILOSOPHY**

As the advances of emerging information technology shape the global educational context, it is crucial to consider how the Vietnamese education systems can effectively leverage AI while still maintaining the particular humanistic values embedded in the country's educational philosophy. This article aims to delve into the complex correlation between Vietnamese educational philosophy, the integration of artificial intelligence (AI), and the philosophical thought of Henri Bergson. At the same time, it also carefully examines the intricate balance necessary to harmonize technological advancements with the essential aspects of Vietnamese educational characteristics. By emphasizing the vital need to construct a unified educational philosophy, providing a solid foundation for future educational development efforts, the article delves into the potential advantages that AI integration may bring to Vietnamese education, such as personalized learning experiences, wide access to knowledge bases, and logical management processes. Through this, the author wants to emphasize the irreplaceable importance of individuality, intuition, and creativity, as endorsed by Bergson's philosophical ideas.

## **TRIẾT LÝ GIÁO DỤC CỦA UNESCO VÀ NHỮNG GỢI MỞ CHO VIỆC ĐỔI MỚI GIÁO DỤC ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

*ThS. Hà Vũ Long – Học viện An ninh nhân dân*

Đổi mới giáo dục đại học ở Việt Nam giai đoạn hiện nay luôn là vấn đề được nhiều nhà quản lý, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu quan tâm. Thực tiễn cho thấy, trong đổi mới giáo dục đại học thì triết lý giáo dục mang tính định hướng sâu sắc. Triết lý giáo dục Việt Nam bên cạnh những yếu tố truyền thống thì cũng tồn tại những tác động từ triết lý giáo dục của nhiều quốc gia, tổ chức trên thế giới, trong đó có UNESCO - Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc. Bốn triết lý giáo dục được UNESCO xây dựng có ảnh hưởng cơ bản và tác động đến nền giáo dục ở nhiều quốc gia. Đối với những đổi mới trong giáo dục đại học Việt Nam, những triết lý giáo dục của UNESCO có nhiều ý nghĩa hết sức quan trọng.

### **UNESCO'S EDUCATION PHILOSOPHY AND ITS IMPLICATIONS FOR NOWADAYS VIET NAM'S HIGHER EDUCATION INNOVATING**

*MA. Ha Vu Long*

Renovation of higher education in Vietnam in the current period is always a matter of concern to many managers, scientists and researchers. Practice shows that in higher education innovation, educational philosophy is deeply oriented. Vietnamese educational philosophy, besides traditional factors, also exists influences from educational philosophies of many countries and organizations around the world, including UNESCO - Organization for Education, Science and Culture. United Nations. The four educational philosophies developed by UNESCO have had a fundamental influence on education in many countries. For the innovations in higher education in Vietnam, the educational philosophies of UNESCO are very important.

## QUAN ĐIỂM GIÁO DỤC CỦA CÁC NHÀ TƯ TƯỞNG VIỆT NAM NỬA CUỐI THẾ KỶ XIX ĐẦU THẾ KỶ XX VÀ Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA NÓ

PGS. TS. Cao Xuân Long

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG-HCM*

Lịch sử - xã hội Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX đến nửa đầu thế kỉ XX - là giai đoạn có sự biến động lớn về mọi mặt. Trong điều kiện ấy đã đặt ra câu hỏi lịch sử về Con đường, cách thức để giải phóng dân tộc, giải phóng con người, giúp cho con người có cuộc sống tốt đẹp, hạnh phúc hơn? Với câu hỏi ấy, các nhà tư tưởng đã đưa ra hệ thống những phương pháp khác nhau; và một trong những phương án quan trọng, cốt lõi trong hệ thống quan điểm của các nhà tư tưởng Việt Nam giai đoạn này đưa ra để giải quyết chính là cần phải “khai dân trí” bằng giáo dục để làm cho đất nước giàu mạnh, “sánh vai với các cường quốc năm châu”. Chính vì vậy, tư tưởng giáo dục thời kỳ này rất phong phú, sâu sắc trên nhiều khía cạnh, như: mục đích, vai trò, đối tượng, nội dung, phương pháp,... Do những nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan, cho nên tư tưởng giáo dục thời kỳ có những quan điểm còn hạn chế, thậm chí thất bại. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển đất nước nếu biết tiếp thu, kế thừa, phát triển những giá trị, và loại bỏ, khắc phục, cũng như vượt qua những hạn chế trong tư tưởng giáo dục thời ấy thì nó vẫn là bài học bổ ích có ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn cho việc đổi mới giáo dục hiện nay.

## **EDUCATIONAL PERSPECTIVES OF VIETNAMESE THINKERS IN THE LATE 19TH AND EARLY 20TH CENTURIES AND THEIR HISTORICAL SIGNIFICANCE**

**Assoc. Prof. Dr. Cao Xuan Long**

The socio-historical context of Vietnam in the late 19th to early 20th centuries was a period marked by significant transformations in various aspects. This period raised historical questions about the pathways and methods for national liberation, human emancipation, and how to improve the quality of life and happiness for individuals. In response to these questions, various thinkers proposed different strategies; among them, an essential core viewpoint posited by Vietnamese intellectuals of this era was the need for "enlightening the populace" through education as a means to empower the nation and "stand shoulder to shoulder with the great powers of the world." As a result, the educational perspectives of this time were rich and profound in many dimensions, such as objectives, roles, target groups, content, and methods. Due to both objective and subjective reasons, some of these educational viewpoints had limitations, and some even failed. However, if the current educational reform process can learn from, inherit, develop these values, and overcome their limitations, these perspectives will remain a valuable lesson with both theoretical and practical implications for modern educational transformation.

## TRIẾT LÝ GIÁO DỤC CỦA ĐÔNG KINH NGHĨA THỰC VÀ GIÁ TRỊ GỢI MỞ CHO ĐỔI MỚI GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

*HVCH. Lê Hoàng Lộc,  
Trường Đại học Khoa học XH&NV,  
ĐH Quốc gia Hà Nội*

Hiện nay, hệ thống giáo dục ở Việt Nam gặp khá nhiều vấn đề bất cập từ Mầm non đến Đại học. Một trong những nguyên nhân sâu xa của những vấn đề này là do hệ thống giáo dục ở Việt Nam chưa xây dựng được một triết lý giáo dục phù hợp và cũng vì thế chương trình giáo dục ở từng cấp học đều chưa được hoàn thiện khiến cho người học gặp nhiều khó khăn. Việc nghiên cứu để xây dựng triết lý giáo dục là hết sức quan trọng và cần thiết phải thực hiện lúc này, chưa cần phải kể đến việc tiếp thu những triết lý giáo dục đến từ những quốc gia có nền giáo dục hàng đầu thế giới, trong lịch sử Việt Nam đã có những triết lý giáo dục được xây dựng phù hợp với người Việt, tiêu biểu có thể đề cập đến triết lý giáo dục của trường Đông Kinh Nghĩa Thục. Bài viết này tập trung phân tích khái quát triết lý giáo dục của trường Đông Kinh Nghĩa Thục và coi nó là nguồn cảm hứng gợi mở cho công cuộc đổi mới giáo dục ở Việt Nam. Ngôi trường được thành lập cách đây 116 năm đã thực hiện một cuộc đại cải cách giáo dục nhằm “Khai dân trí” và đưa Việt Nam thoát khỏi “chính sách ngu dân” do Pháp thiết lập. Triết lý giáo dục của ngôi trường này đã đề cao việc xây dựng hệ thống “giáo dục động”, dựa trên việc đề cao tinh thần dân tộc, chủ nghĩa yêu nước, hướng tới việc mở mang tri thức thông qua việc kết hợp giá trị của phương Đông (Nho giáo, văn hóa dân tộc,...) và phương Tây (triết lý giáo dục của Pháp)

## **TONKIN FREE SCHOOL PHILOSOPHY OF EDUCATION AND IT SUGGESTIVE VALUES FOR THE RENOVATION OF EDUCATION IN VIETNAM TODAY**

Currently, the education system in Vietnam faces many difficult problems from kindergarten to university. One of the fundamental causes of these issues is the lack of a suitable educational philosophy. As a result, the educational curriculum for each grade level is incomplete, which leads to various challenges for learners in their learning journey. Studying the philosophy of education is crucial and necessary in the present time. It's not necessary to solely focus on acquiring educational philosophies from leading education countries. Vietnam has a rich history of developing educational philosophies that align with its culture, such as The Tonkin Free School's Philosophy of Education. This article examines the educational philosophy of the Tonkin Free School as a source of inspiration for educational innovation in Vietnam. This school, established 116 years ago, has carried out a great educational reform to “Broaden the People’s Mind” and bring Vietnam escape from the “obscurantism” established by the French. The philosophy of education of this school emphasizes building a “dynamic education” system based on preserving the national spirit, patriotism, and knowledge expansion through the integration of Eastern (Confucianism, national culture,...) and Western (French educational philosophy) values.

# TỪ TRIẾT LÝ GIÁO DỤC HỒ CHÍ MINH THỬ TÌM HIỂU TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VIỆT NAM HIỆN NAY

*TS. Trần Hồng Lưu,*

*Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng*

*Nguyễn Võ Thị Ánh Tú (Thích Nữ Hòa Thảo)*

*Thiền viện Chơn Không, TP Vũng Tàu.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất thân trong một gia đình khoa bảng, có truyền thống hiếu học, từ nhỏ đã say mê học tập, khao khát tìm tòi cái mới, cái tiến bộ. Người đã sớm nhận ra rằng muốn cứu nước, phải nâng cao dân trí trước hết là cho thanh thiếu niên. Những bài báo đầu tiên Người viết trên đất Pháp đều xoay quanh chủ đề này: tố cáo chính sách ngu dân của chính quyền thuộc địa, truyền bá những quan điểm giáo dục tiên tiến, kêu gọi, thức tỉnh thanh niên trong nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một người thầy mẫu mực, kiên trì, cần mẫn vun đắp cho sự nghiệp “trồng người”; qua đó đã đào tạo nên thế hệ cán bộ-chiến sĩ trung thành, sáng suốt, và họ đã cùng Người đưa dân tộc ta từ thân phận nô lệ trở thành một dân tộc tự do, độc lập. Những lời dạy của Người vẫn giữ nguyên giá trị ngay cả thời đại hiện nay. Kế thừa triết lý giáo dục của Người và những tinh hoa nhân loại, ngày nay Việt Nam hướng đến triết lý giáo dục: **Nhân văn- Khoa học- Đại chúng** một cách kiên định và nhất quán. Sáu chữ này có sự kế thừa và rất gần với *Đề cương Văn hóa Việt Nam* được Đảng ta nêu ra năm 1943 do Tổng Bí thư Trường Chinh soạn thảo với ba nguyên tắc: **Dân tộc- Khoa học- Đại chúng**. Triết lý này cũng hoàn toàn tương đồng với triết lý giáo dục Hồ Chí Minh: Học để làm người, học suốt đời và không xa với tư tưởng của Khổng Tử và Socrate và Lênin: học, học nữa, học mãi, học thường xuyên, học suốt đời. Từ *triết lý giáo dục Hồ Chí Minh* sẽ là *gợi mở quý giá cho Việt Nam xây dựng một triết lý giáo dục phù hợp với thời đại*.



## **FROM THE PHILOSOPHY OF EDUCATION HO CHI MINH CAN LEARN THE PHILOSOPHY OF EDUCATION VIETNAM EDUCATION NOW**

President Ho Chi Minh came from a scholarly family. Traditionally studious, from a young age he was passionate about learning, eager to explore new things and progress. He soon realized that if he wanted to save the country, he must first raise the people's knowledge youth. The first articles he wrote in France all revolved around this topic: denouncing the colonial government's policy of ignorance and spreading religious views advanced education, calling and awakening the youth in the country.

President Ho Chi Minh is an exemplary teacher, persistent and diligent in cultivating the cause of “cultivating people”; Through that, we have trained a generation of loyal and wise officers and soldiers, and together with Him, we have brought our nation from slavery to become a free and independent nation. His teachings still remain valid even in the present era. Inheriting his educational philosophy and the quintessence of humanity, today Vietnam is steadfastly and consistently aiming at the educational philosophy: Humanities - Science - Mass. These six words are inherited and very close to the Vietnamese Cultural Outline proposed by our Party in 1943 drafted by General Secretary Truong Chinh with three principles: Nation - Science - Mass. This philosophy is also completely similar to Ho Chi Minh's educational philosophy: Learning to be human, learning for life and not far from the thoughts of Confucius, Socrates and Lenin: study, study more, study forever, study regularly. , lifelong learning.

Ho Chi Minh's educational philosophy will be a valuable suggestion for Vietnam to build an educational philosophy suitable to the times.

## VĂN HOÁ ỨNG XỬ ĐỐI VỚI BẢN THÂN: ĐIỂM NÊN LƯU Ý TRONG VIỆC XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

*Nguyễn Thị Phương Mai*

*Viện Triết học*

*Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam*

Xã hội hiện nay đang đặt ra nhiều thách thức đối với hoạt động và nhận thức của mỗi cá nhân. Việc suy nghĩ, tư duy và hành động như thế nào sẽ tác động trực tiếp đến sự phát triển của cá nhân, từ đó tác động đến sự phát triển của toàn xã hội. Yếu tố chi phối hoạt động này là văn hóa nói chung, là văn hóa ứng xử của mỗi cá nhân nói riêng. Đối mặt với những khó khăn, thách thức, hay những niềm vui, thành tựu,..., con người ứng xử như thế nào để thể hiện được giá trị Người. Đó là biểu hiện của kết quả giáo dục mà cá nhân được hưởng. Xét từ các mối quan hệ của con người trong cuộc sống, dường như, mối quan hệ của con người với chính bản thân mình chưa nhận được sự quan tâm đúng mức trong hoạt động giáo dục. Điều này được nhận thấy qua một số biểu hiện trong đời sống xã hội như tỷ lệ tự tử trong giới trẻ, hiện tượng “anh hùng bàn phím”, tâm lý “cô đơn giữa đám đông”,...đang có xu hướng tăng lên. Những hiện thực đó đặt vấn đề giáo dục văn hóa ứng xử với chính bản thân con người cần được nhìn nhận. Vấn đề này được thể hiện một phần trong chương trình học. Vì chương trình học không chỉ gồm những tri thức, kiến thức khoa học,... mà nó phải được gắn với thực tiễn cuộc sống để trở nên sinh động và có ý nghĩa. Giá trị của văn hóa ứng xử trong việc định hướng mối quan hệ này thể hiện ở một số điểm, có thể kể đến là con người phải biết tôn trọng sự sống của chính mình, nhận thức được ý nghĩa của việc tự trang bị tri thức và cần biết cách thích ứng với điều kiện sống của mình. Những giá trị đó được thể hiện qua việc xác định mục tiêu xã hội, mục tiêu công nghệ và mục tiêu sức khỏe của mỗi cá nhân.

## **THE BEHAVIOR CULTURE FOR ONESELF: POINT TO NOTE IN THE CURRICULUM**

*Nguyen Thi Phuong Mai, Institute of Philosophy*

The current society poses challenges to the activities and perceptions of each individual. How thinking and acting will directly affect the development of the individual in particular and society. The dominant factor in this activity is the culture in general, the behavior culture of each individual in particular. When faced with difficulties, challenges, even joys, achievements, ..., how people do to show the Person's value. That is the educational result. From human relationships in life, the relationship with oneself has not received proper attention in the Vietnamese educational activities. This is noticed by manifestations in social life such as suicide rate among young people, "keyboard heroes", "loneliness among the crowd", ... are on the rise. These realities raise the issue of education about behavior culture with oneself to need researching. From an educational perspective, it is reflected in the curriculum. Because the curriculum does not only consist of knowledge, scientific knowledge, ... but it must be associated with real-life to become vivid and meaningful. The value of the behavior culture in shaping this relationship is expressed at some points: must respect their own life; be aware of the meaning of equipping themselves with knowledge; to know how to adapt to your living conditions. These values are expressed in defining an individual's social, technological, and health goals of each other.

## QUAN NIỆM CỦA JEAN JACQUES ROUSSEAU VỀ MỤC TIÊU GIÁO DỤC

*TS. Võ Ngọc Quân*

Jean Jacques Rousseau (1712-1778), là nhà tư tưởng vĩ đại của triết học Pháp thế kỷ XVIII. Ông còn được biết đến với tư cách nhà chính trị, nhà nghệ thuật, nhà văn, nhà giáo dục học. Trong đó, J.J.Rousseau đặc biệt quan tâm đến giáo dục - lĩnh vực được coi có tầm ảnh hưởng quan trọng và trực tiếp đến việc truyền bá tri thức. Tư tưởng triết học giáo dục của triết gia trở thành một trong những phương tiện lý luận quan trọng để cải biến xã hội hiện tồn thành xã hội tri thức có khả năng đưa loài người đạt tới xã hội nhân văn, hạnh phúc. Điểm độc đáo trong tư tưởng triết học giáo dục của ông chính là quan điểm đi ngược lại quan điểm duy lý, duy khoa học và chỉ ra những mặt trái của văn minh và khoa học, kỹ thuật. Đặc biệt, quan niệm của ông về mục tiêu giáo dục thể hiện rõ nét nguyên tắc tôn trọng quyền và giá trị cơ bản của người học theo phương châm giáo dục tự nhiên, tự do. Những kiến giải của J.J.Rousseau về mục tiêu tự nhiên, tự do của người học còn nhiều giá trị trong quá trình xây dựng triết lý giáo dục của nhiều nước trên thế giới và Việt Nam. Bài viết này, tác giả tập trung phân tích quan niệm của nhà tư tưởng về mục tiêu giáo dục, từ đó đưa ra một số gợi mở đối với giáo dục Việt Nam hiện nay.

## **JEAN JACQUES ROUSSEAU'S VIEWPOINT**

### **ON EDUCATIONAL AIM**

*Dr. Vo Ngoc Quan*

Jean Jacques Rousseau (1712-1778), was a great thinker of French philosophy of the 18th century. He was also known as a political scientist, art scholar, writer, and educator. J.J. Rousseau especially interested in education - the field was considered to have an important and direct influence on spread of knowledge. Philosopher's educational philosophy became one of the important theoretical means to transform contemporary society into knowledge society in order to have ability of leading mankind towards a humane and happy society. The unique feature of his educational philosophy conception is contrary of rational and scientific views and points out opposite of civilization and science, technology. In particular, his concept of educational aim clearly shows principle of respecting fundamental rights and values of learners according to the motto of liberal and natural education. J.J. Rousseau's comments on the natural and liberal aim of learners have many values in process of building educational philosophy of many countries around the world and in Vietnam. In this article, the author focuses on analyzing the thinker's conception of educational aim and gives some suggestions for current Vietnamese education.

## TRUYỀN THỐNG VÀ TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VIỆT NAM HIỆN NAY

*PGS. TS Trần Đăng Sinh – Trường ĐHSP Hà Nội*

*TS Nguyễn Thị Ngọc – Trường Đại học Y Hà Nội*

Việt Nam là một nước văn hiến, có truyền thống giáo dục lâu đời. Nền giáo dục truyền thống Việt Nam trong lịch sử được cấu thành bởi nhiều yếu tố, trong đó nổi bật nhất là nền giáo dục Nho học, nền giáo dục Phật học và nền giáo dục cách mạng.

Nền giáo dục Nho học hình thành ở Giao Châu thời Bắc thuộc với mục đích là đào tạo đội ngũ quan lại bổ sung cho chính quyền đô hộ. Người học lúc đầu là con em quan lại, quý tộc Hán, sau đó là con em địa chủ, quý tộc Việt. Nội dung dạy học là tri thức Nho học. Triết lý: “cách vật, trí tri, chính tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ” chi phối toàn bộ hoạt động dạy học. Nền giáo dục Nho học được phát triển suốt chiều dài lịch sử xã hội phong kiến Việt Nam và chấm dứt vào năm 1918. Sĩ Nhiếp, Chu Văn An, Nguyễn Trãi, Lê Quý Đôn, Ngô Thì Nhậm, Nguyễn Đình Chiểu,... là những người có công trong quá trình hình thành và phát triển nền giáo dục Nho học ở Việt Nam.

Cùng với sự hình thành và phát triển của giáo dục Nho học là sự hình thành và phát triển của nền giáo dục Phật học. Các nhà sư ở Giao Châu thời Bắc thuộc như: Khâu Đà La, Chi Cương Lương, Khương Tăng Hội, Ma ha Kỳ Vực, Tỳ Lưu Đa Lưu Chi, Vô ngôn Thông,... không chỉ truyền giảng Phật pháp mà còn dạy chữ nghĩa, đạo đức. Nền giáo dục Phật giáo thời Lý - Trần với các đại biểu tiêu biểu như: Pháp Thuận, Ngô Chân Lưu, Vạn Hạnh, Trần Thái Tông, Tuệ Trung Thượng sỹ, Trần Nhân Tông, ... đã góp phần củng cố và phát triển nền Văn hóa Đại Việt.

Nền giáo dục cách mạng là một trong những nền giáo dục giữ vai trò chủ đạo và ảnh hưởng quyết định tới sự phát triển giáo dục Việt Nam trong xã hội hiện đại. Với triết lý: “học để biết, để phụng sự nhân dân, phụng sự Tổ quốc” nền giáo dục cách mạng đã góp phần làm lên thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, của công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nguyễn Tất Thành, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Văn Huyên, Tạ Quang Bửu, Tôn Thất Tùng,... là những nhà giáo tiêu biểu đã góp phần đặt nền móng và xây dựng, phát triển nền giáo dục Việt Nam hiện đại.

Trên cơ sở khái quát lịch sử giáo dục Việt Nam và các triết lý giáo dục truyền thống, tác giả bài viết mạnh dạn đề xuất triết lý giáo dục Việt Nam hiện nay, nhằm góp phần thực hiện thành công “đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục”. Theo tinh thần của V.I. Lênin: “Học, học nữa, học mãi” và tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, chúng ta có thể lấy “*học suốt đời*” và “*dạy tốt, học tốt*” làm *Triết lý giáo dục Việt Nam hiện nay*.

## TRADITIONAL AND CONTEMPORARY PHILOSOPHY OF EDUCATION

*Assoc.Prof.Dr. Tran Dang Sinh and Dr. Nguyen Thi Ngoc*

Vietnam is a civilized country with a long tradition of education. Traditional education of Vietnam in the past has been composed of many factors, of which Confucian education, Buddhist education and revolutionary education are the most prominent.

Confucian education was formed in Giao Chau during the Northern domination period with the aim of training a contingent of mandarin supplementing the colonial government. At first, learners were the children of mandarins, Han aristocrats, then the children of landowners and Vietnamese aristocrats. The content of teaching is Confucian knowledge. The philosophy: "right observation, right awareness, right mind, self-improvement, family management, rule of the country, peace of the world" governs all teaching activities. Confucian education was developed throughout the history of feudal society in Vietnam and ended in 1918. Si Nhiep, Chu Van An, Nguyen Trai, Le Quy Don, Ngo Thi Nham, Nguyen Dinh Chieu,... have contributed in the process of forming and developing Confucian education in Vietnam.

Along with the formation and development of Confucian education is the formation and development of Buddhist education. Monks in Giao Chau during the Northern domination period such as Khau Da La, Chi Cuong Luong, Khuong Tang Hoi, Ma Ha Ky Vuc, Ti Luu Da Luu Chi, Vo Ngon Thong, etc., not only preached the Buddhist dharma but also taught letters and words, morality. Buddhist education in the Ly - Tran dynasties with the typical representatives such as: Phap Thuan, Ngo Chan Luu, Van Hanh, Tran Thai Tong, Tue Trung Thuong sy, Tran Nhan Tong, ... have contributed to the consolidation and development of Dai Viet Culture. Buddhist education pays attention to the teaching of knowledge in the scriptures, including knowledge of the universe such as: beginningless, endless, impermanent, and not-self, knowledge of human life such as the Four Noble Truths, the Five Precepts, ten good, six degrees, six peace, liberation, mind, awakening. One of the educational philosophies of Vietnamese Buddhism is: "no words, no set of documents, direct foreign teaching, directing the true mind, transforming one's nature into a Buddha".

Revolutionary education is one of the Vietnamese education systems that plays a key role and has a decisive influence on the development of Vietnamese education in modern society. With the philosophy: "learn to know, to serve the people, to serve the country", revolutionary education has contributed to the victory of the two wars against the French and the Americans, the construction and firmly defending of the country Socialist Vietnamese. Nguyen Tat Thanh, Pham Van Dong, Vo Nguyen Giap, Nguyen Van Huyen, Ta Quang Buu, Ton That Tung, etc. are the typical teachers who have contributed to the foundation, building and developing the modern Vietnamese education.

On the basis of an overview of the history of Vietnamese education and traditional educational philosophies, the author presumes to propose the current Vietnamese educational philosophy in order to contribute to the successful implementation of "fundamental and comprehensive reform of education". In the spirit of V.I. Lenin: "Study, learn more, learn forever" and Ho Chi Minh's thought on education, we can take "lifelong learning" and "teach well, learn well" as the current Vietnamese educational philosophy.

## VẬN DỤNG TRIẾT LÝ GIÁO DỤC HỒ CHÍ MINH TRONG ĐỔI MỚI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

*TS. Hà Trọng Sức, TS. Đoàn Văn Tự*

*Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng*

Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh, với tính cách là một bộ phận trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng một nền giáo dục mới cách mạng, độc lập, tiến bộ. Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh thể hiện ở các nội dung cơ bản: Tư tưởng về phát triển toàn diện con người, tư tưởng về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển xã hội, với sự phát triển con người; tư tưởng về sự thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, học với hành, nhà trường với xã hội trong giáo dục và đào tạo...

Hiện nay, để đổi mới giáo dục và đào tạo, đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, việc nắm vững nội dung cơ bản và vận dụng nhuần nhuyễn triết lý giáo dục Hồ Chí Minh là vấn đề có ý nghĩa thiết thực, sâu sắc. Theo đó, cần thực hiện tốt một số vấn đề cơ bản, đó là: Thứ nhất, tiếp tục học tập, nghiên cứu sâu rộng, thấu đáo triết lý giáo dục Hồ Chí Minh; thứ hai, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; thứ ba, tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo; thứ tư, nâng cao chất lượng triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; thứ năm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thứ sáu, đẩy mạnh giao quyền tự chủ đối với các cơ sở giáo dục.

Vận dụng và triển khai có hiệu quả triết lý giáo dục Hồ Chí Minh sẽ góp phần thực hiện quan điểm “giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước” mà Đại hội XIII của Đảng đã xác định.



## **APPLYING HO CHI MINH PHILOSOPHY OF EDUCATION IN INNOVATION OF EDUCATION AND TRAINING IN VIETNAM**

**Dr. Ha Trong Suc and Dr. Doan Van Tu**

Ho Chi Minh's educational philosophy, as a part of Ho Chi Minh's thought on building a revolutionary, independent and progressive of new education. Ho Chi Minh's educational philosophy is expressed in the following basic contents: The ideology of human development, the ideology of the role of education in social development and human development; unified ideology between theory and reality, learning and practising, school and society in education and training... Currently, in order to innovate education and training, to meet the mission of building and protecting our nation in the new era, mastering the basic contents and smoothly applying Ho Chi Minh's educational philosophy is a practical and significant task. Accordingly, it is necessary to perform some basic issues well, which are: First, keep studying, carry out extensive and thorough research on Ho Chi Minh's educational philosophy; Second, improve the quality of teachers and educational administrators at all levels; Third, increase investment resources for education and training; Fourth, improve the quality of implementing new general education programs and textbooks; Fifth, promote the application of information technology in teaching, learning and educational management; Sixth, promote the self-granting program to educational institutions. The effective implementation of Ho Chi Minh's educational philosophy will contribute to the idea that "education and training together with science and technology is the leading national policy and a key driving force for the development of the country", which has already been determined in the 13th Communist party congress.

# TRIẾT LÝ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CỦA NHẬT BẢN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO GIÁO DỤC CỦA VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. Trần Thị Tâm

*Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải*

Mặc dù là quốc gia nghèo nàn về tài nguyên thiên nhiên và thường xuyên bị thiên tai tàn phá nhưng Nhật Bản lại thuộc nhóm các nước có nền kinh tế- xã hội phát triển nhất thế giới. Sở dĩ có được thành công này là do Nhật Bản đặc biệt coi trọng vai trò của giáo dục, sớm đầu tư xây dựng, phát triển nền giáo dục hiện đại kết hợp với đường lối công nghiệp hóa rút ngắn khoa học, hiệu quả, thành công. Với triết lý “giáo dục bằng đạo đức” hay nói cách khác là từ việc coi trọng giáo dục đạo đức đã giúp người Nhật xây dựng được nguồn nhân lực chất lượng cao hoàn thiện về trí tuệ và nhân cách - đó là nhân tố quan trọng giúp họ có được những thành công thần kỳ trong việc xây dựng và phát triển đất nước. Nền giáo dục của người Nhật và tư duy coi trọng giáo dục đạo đức cùng nội dung trong giáo dục đạo đức của họ là bài học quý báu cho Việt Nam bởi vì trước đây chúng ta có điểm xuất phát giống họ cùng nằm trong khu vực văn hóa phương Đông và chịu sự tác động của Nho giáo mặt khác chúng ta lại giàu hơn họ về tài nguyên, dân số. Hiện nay dưới sự tác động tiêu cực của xu hướng toàn cầu hóa, công nghiệp hóa, kinh tế thị trường, đời sống xã hội của chúng ta đang bị khủng hoảng đạo đức nghiêm trọng đồng thời chúng ta đang thiếu những chuẩn mực đạo đức của người Nhật như tính tự lập cao, tính kỷ luật, tính trách nhiệm với xã hội... Bởi vậy, nghiên cứu vấn đề triết lý giáo dục đạo đức của Nhật Bản và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam có ý nghĩa lớn trong việc tìm hiểu nền giáo dục đạo đức và tính cách của người Nhật để đưa ra những bài học kinh nghiệm quý báu cho giáo dục nói chung và giáo dục đạo đức nói riêng của người Việt.

## **JAPANESE ETHICAL EDUCATION PHILOSOPHY AND CURRENT EXPERIENCE FOR EDUCATION IN VIETNAM**

**Dr. Tran Thi Tam**

Despite its lack of natural resources and frequent natural disasters, Japan is one of the world's most economically and socially developed countries. The reason for this achievement is because Japan places a high value on education, investing early in creating and improving modern education, combined with a fast and effective industrialisation process. With the philosophy of "education through ethics," or in other words, by emphasizing ethical education, the Japanese have helped build high-quality human resources that are perfect in intelligence and personality - an important factor in helping them achieve miraculous success in the country's construction and development. The Japanese education system and their mindset of valuing moral education and the content of moral education are valuable lessons for Vietnam. Because in the past, we had the same starting point as them, located in the Eastern cultural area and influenced by Confucianism. On the other hand, we were richer than them in terms of resources and population. Simultaneously, we lack Japanese moral values such as independence, discipline, and social responsibility...As a result, examining the problem of Japanese moral education philosophy is critical in understanding the moral education and character of the Japanese in order to provide meaningful advice

## QUAN NIỆM CỦA KIM ĐỊNH VỀ TRIẾT LÝ VÀ TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VIỆT NAM

ThS. Nguyễn Thị Kim Thanh

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

Bài viết này tập trung phân tích quan niệm của Lương Kim Định về ba nội dung lớn là: *thứ nhất*, Kim Định nhìn nhận ra sao về triết lý, và giáo dục; *thứ hai*, người Việt Nam có triết lý không, đó là cái gì; *thứ ba*, triết lý giáo dục Việt Nam trong mối liên hệ với triết lý dân tộc như thế nào.

Kim Định quan niệm triết lý phải là triết lý nhân sinh – thứ triết đi vào đời sống và nằm trong cuộc sống. Vì thế, triết lý khác triết học. Triết học là khoa học lấy sự vật làm trung tâm suy tư. Sau đó, nó có nghiên cứu con người nhưng đó cũng là con người lý niệm, duy chỉ có lý trí, hoàn toàn không có Tâm linh. Kim Định hướng đến một nền *Minh triết* mà ông gọi là *Đạo học* nhằm nghiên cứu con người một cách đầy đủ và trung thực nhất.

Kim Định khẳng định triết lý của chúng ta là *Triết lý lưỡng nhất tính* với đặc trưng là *Đạo – Đời hòa với nhau, tuy hai mà một*; cho nên, người Việt có xu hướng *đi tìm cái cao siêu, phi thường trong cái thường thường* của cuộc sống. Triết lý lưỡng nhất tính được thể hiện rõ nét qua *Triết lý cái đĩnh*.

Triết lý giáo dục Việt Nam tiếp nối tinh thần của triết lý lưỡng nhất tính. Đó là triết lý “*Mẹ tròn con vuông*” – triết lý của sự toàn diện và thiết thực trong giáo dục. Tất nhiên, triết lý giáo dục cần được nhìn nhận cho phù hợp với thời đại.

## **KIM DINH'S CONCEPTION OF PHILOSOPHIZING AND VIETNAMESE EDUCATIONAL PHILOSOPHIZING**

**MA. Nguyen Thi Kim Thanh**

This article focuses analyzing Luong Kim Dinh's conception on three contents: firstly, how Kim Dinh views philosophizing and education; secondly, do Vietnamese have a philosophizing, and what it is; thirdly, what Vietnam's educational philosophizing is.

Kim Dinh believes that philosophizing must be a philosophizing of life which comes into life and lies in life. Therefore, philosophizing is different from philosophy. Philosophy is a science that takes objects as the center of thought. Then, philosophy studies human who are rational, and do not have spirituality. Kim Dinh aims for a Wisdom that he calls Taoism in order to study human beings in the fullest and most authentic way.

Kim Dinh claims that Vietnamese philosophizing is characterized by the Tao-Life in harmony with each other, though two but one; so, people have a tendency to look for extraordinary things in ordinary life.

Vietnam's educational philosophizing mentions both moral and technical educating; however, moral education is more dignified.

## **TRIẾT LÝ HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC - GIÁ TRỊ VÀ ĐỊNH HƯỚNG VẬN DỤNG HIỆN NAY**

*PGS.TS. Nguyễn Văn Thế & TS. Trịnh Quốc Việt*

*Học viện Chính trị, Bộ quốc phòng*

Hồ Chí Minh là nhà giáo dục vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Hệ thống các luận điểm, quan điểm về giáo dục cùng với thực tiễn hoạt động giáo dục phong phú của Người, đã đặt nền móng cho sự ra đời, phát triển của nền giáo dục cách mạng Việt Nam - đó chính là triết lý Hồ Chí Minh về giáo dục. Triết lý Hồ Chí Minh về giáo dục mang tính khoa học, cách mạng và được thể hiện trên các quan điểm rất cô đúc bao gồm: sứ mệnh, mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp và nguyên lý giáo dục. Triết lý Hồ Chí Minh về giáo dục được Đảng Cộng sản Việt Nam và chính Người hiện thực hóa trong thực tiễn cách mạng, góp phần to lớn với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Trong tình hình hiện nay, triết lý Hồ Chí Minh về giáo dục vẫn có giá trị soi đường cho sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở nước ta, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

### **HO CHI MINH'S PHILOSOPHY ON EDUCATION – CURRENT VALUE AND APPLICATION ORIENTATION**

**Assoc. Prof. Dr. Nguyen Van The and Dr. Trinh Quoc Viet**

Ho Chi Minh is the great educator of Vietnamese nation. His system of viewpoints on education along with his educational practice laid the foundation for the birth and development of Vietnam's revolutionary education - that is Ho Chi Minh's philosophy on education. Ho Chi Minh's philosophy on education is scientific, revolutionary and expressed in very condensed views including: mission, goals, programs, contents, methods and principles of education. Ho Chi Minh's philosophy on education was realized by the Communist Party of Vietnam and himself during revolutionary progress, making a great contribution to the cause of the struggle for national liberation and the path to socialism in our country. In the current situation, Ho Chi Minh's philosophy on education is still valuable for the cause of fundamental and comprehensive renovation of education and training in our country, satisfying the requirements of the task of accelerating industrialization, modernization and international integration.

# CON ĐƯỜNG XÂY DỰNG TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VÀ TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VIỆT NAM

*GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG-HCM*

Xuất phát từ ba cách hiểu về triết lý giáo dục (theo nghĩa hẹp, nghĩa rộng và nghĩa trung gian), bài viết trình bày quy trình xây dựng triết lý giáo dục theo nghĩa trung gian tổng quát dưới dạng cấu trúc 3 tầng 6 thành tố để trên cơ sở đó trích xuất ra các phương án triết lý giáo dục theo nghĩa hẹp. Quy trình này được minh họa bằng kết quả xây dựng triết lý giáo dục Việt Nam (rút từ đề tài khoa học cấp nhà nước “Triết lý giáo dục Việt Nam: từ truyền thống đến hiện tại”).

## THE PATH OF CONSTRUCTION PHILOSOPHY OF EDUCATION AND VIETNAMESE PHILOSOPHY OF EDUCATION

**Prof. Dr. Tran Ngoc Them**

Stemming from three ways of understanding educational philosophy (in the narrow sense, broad sense, and intermediate sense), this article presents the process of building educational philosophy in the general intermediate sense in the form of a structure consists of three levels and six elements, which are used to derive educational philosophies in the narrow sense. This process is illustrated through the results obtained from the development of Vietnamese educational philosophy, as drawn from the state-level scientific project titled "Vietnamese Educational Philosophy: From Tradition to Present."

## BÀN VỀ LỊCH SỬ VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CỦA TRIẾT LÝ GIÁO DỤC

*ThS. Lê Thị Thu*

*Học viện Hành chính Quốc gia*

Triết lý giáo dục là tập hợp các giá trị, nguyên tắc, và quan điểm cơ bản mà hệ thống giáo dục, các nhà giáo, và xã hội đề ra để định hình mục tiêu, nội dung, phương pháp, và môi trường giáo dục. Triết lý giáo dục thường phản ánh tầm nhìn và quan điểm về mục tiêu của giáo dục, cách thức giáo dục cần được tiến hành, và vai trò của giáo dục trong xã hội. Các triết lý giáo dục thường được chia thành nhiều trường phái khác nhau phụ thuộc triết học khách quan hay chủ quan, triết học ngôn ngữ, triết học xã hội, và nhiều loại khác. Những triết lý này cùng hình thành cơ sở cho các quyết định về chương trình học, phương pháp giảng dạy, và tổ chức hệ thống giáo dục. Việc nhận diện triết lý giáo dục có ý nghĩa quan trọng trong việc xác định hướng đi, xây dựng giá trị và đạo đức, đảm bảo sự nhất quán và phù hợp, khuyến khích đổi mới và phát triển, cũng như xây dựng danh tiếng và uy tín cho hệ thống giáo dục.

Lịch sử hình thành và phát triển của triết lý giáo dục có xu hướng phản ánh sự thay đổi trong tư duy về mục tiêu, phương pháp và vai trò của giáo dục qua các thời kỳ lịch sử khác nhau. Lịch sử quá trình vận động và biến đổi này chạy xuyên suốt trục địa chính trị Đông – Tây và trục thời gian từ cổ đại đến hiện đại. Ngày nay Triết lý giáo dục vẫn tiếp tục tiến hóa theo thời gian, thể hiện các thay đổi trong tư duy về giáo dục, xã hội và công nghệ. Triết lý giáo dục thường được thúc đẩy bởi sự phát triển xã hội, kinh tế, văn hóa và khoa học, tạo ra các sự thay đổi trong cách hiểu và thực thi chính sách giáo dục.

Sự hình thành và biến đổi của triết lý giáo dục được chi phối bởi một loạt các nhân tố và quy luật phức tạp, bao gồm cả yếu tố lịch sử, xã hội, văn hóa và cá nhân. Triết lý giáo dục là một tập hợp phức tạp của nhiều yếu tố và quy luật tương tác. Do đó, sự phát triển của nền giáo dục chịu sự ảnh hưởng của những yếu tố này, tạo ra sự thay đổi liên tục trong tư duy về mục tiêu, phương pháp và vai trò của giáo dục.

Triết lý giáo dục ở Việt Nam hiện nay đang được định hình bởi các cơ sở lý luận và xu hướng biến đổi do sự tương tác giữa yếu tố lịch sử, xã hội, văn hóa và kinh tế tạo nên. Những xu hướng này phản ánh một sự thay đổi trong triết lý giáo dục ở Việt Nam, đồng thời phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện đại và thế giới toàn cầu. Sự thay đổi này nhằm xây dựng một hệ thống giáo dục linh hoạt, sáng tạo và có ý nghĩa, góp phần vào sự phát triển toàn diện của người học và đất nước. Như vậy triết lý giáo dục ở Việt Nam đang thể hiện sự phản ánh của cả những cơ sở lý luận cổ điển và những xu hướng đổi mới để phản ánh thực tế và nhu cầu của xã hội hiện đại.



## **DISCUSSING THE HISTORY AND SOME THEORETICAL ISSUES OF PHILOSOPHY OF EDUCATION**

*MA. Le Thi Thu*

Educational philosophy is a collection of values, principles, and fundamental beliefs that the education system, educators, and society use to shape the goals, content, methods, and educational environment. Educational philosophy often reflects the vision and perspectives on the goals of education, how education should be conducted, and the role of education in society. Educational philosophies are typically divided into various schools of thought based on objective or subjective philosophy, linguistic philosophy, social philosophy, and many others. These philosophies collectively form the basis for decisions about curriculum, teaching methods, and the organization of the education system. Identifying educational philosophy is important in determining direction, building values and ethics, ensuring consistency and relevance, promoting innovation and development, as well as building the reputation and credibility of the education system.

The history of the formation and development of educational philosophy tends to reflect changes in thinking about the goals, methods, and roles of education throughout different historical periods. This historical process of movement and transformation spans across geographical regions from East to West and across time from ancient to modern times. Today, educational philosophy continues to evolve over time, reflecting changes in thinking about education, society, and technology. Educational philosophy is often driven by social, economic, cultural, and scientific developments, leading to changes in the understanding and implementation of educational policies.

The formation and transformation of educational philosophy are influenced by a complex set of factors and rules, including historical, social, cultural, and individual elements. Educational philosophy is a complex interplay of many interacting factors and rules. Therefore, the development of the education system is influenced by these factors, resulting in continuous changes in thinking about the goals, methods, and roles of education.

In Vietnam, educational philosophy is currently shaped by theoretical foundations and evolving trends resulting from the interaction of historical, social, cultural, and economic factors. These trends reflect a change in educational philosophy in Vietnam, aligning with the demands of modern society and the global world. This change aims to build a flexible, creative, and meaningful education system that contributes to the comprehensive development of learners and the nation. Therefore, educational philosophy in Vietnam reflects both classical theoretical foundations and new trends to mirror the realities and needs of modern society.

## **CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA PHÁT TRIỂN VÀ NHỮNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHO VIỆT NAM**

*TS. Nguyễn Thị Thanh Thương – Học viện Quản lý giáo dục*

*TS. Hoàng Thu Trang – Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

Nguồn nhân lực chất lượng cao (NNLCLC) là một trong những yếu tố quan trọng, quyết định sự phát triển kinh tế, xã hội của mỗi quốc gia. Sự thành công của các cường quốc trên thế giới như Mỹ, Pháp, Đức, Nhật Bản, Singapore, Trung Quốc... một phần bắt nguồn từ chính sách đào tạo, bồi dưỡng NNLCLC đúng đắn và bài bản, đáng để các quốc gia khác trên thế giới học hỏi, trong đó có Việt Nam. Từ những kinh nghiệm của các cường quốc phát triển hàng đầu thế giới về chính sách đào tạo, bồi dưỡng NNLCLC, Việt Nam có thể có những điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng NNLCLC theo các hướng: tăng cường nhận thức đúng đắn về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của NNLCLC trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng và phát triển NNLCLC ở Việt Nam hiện nay một cách đồng bộ và toàn diện; thực hiện chính sách để mở rộng cơ hội cho nguồn lao động ở trong nước đi học tập, đào tạo tại các nước phát triển đồng thời thu hút NNLCLC ở các quốc gia phát triển trên thế giới; xây dựng chính sách đào tạo, bồi dưỡng và phát triển NNLCLC ở Việt Nam hiện nay phải đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tăng cường hơn nữa và phân bổ, sử dụng hiệu quả ngân sách đầu tư cho giáo dục nhằm tạo cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực nhất là NNLCLC; xây dựng hệ thống chính sách về đào tạo, bồi dưỡng NNLCLC ở Việt Nam hiện nay phải xuất phát từ điều kiện thực tiễn của đất nước và những yêu cầu ngày càng cao của thế giới.

**POLICY ON TRAINING AND PROMOTING HIGH QUALITY HUMAN  
RESOURCES OF SOME DEVELOPED COUNTRIES AND DEVELOPMENT  
DIRECTIONS FOR VIETNAM**

*PhD. Nguyen Thi Thanh Thuong and PhD. Hoang Thu Trang*

High-quality human resources are important factors, which determine the economic and social development of each country. The success of some powerful countries in the world such as the US, France, Germany, Japan, Singapore, China... partly stems from the right and methodical policy of training and fostering high quality human resources. Their experiences are valuable to other countries around the world, including Vietnam. From the experiences of the world's leading developing powers in terms of policies on training and fostering high quality human resources, Vietnam can make adjustments, supplements, and complete mechanisms and policies on training and fostering high quality human resources in these directions: Enhance proper awareness of the role, position and importance of high - quality Human Resources in the cause of industrialization, modernization, building and protecting the Socialist Fatherland of Vietnam; Continue to innovate and improve mechanisms and policies on training, fostering, building and developing high-quality human resources in Vietnam today in a synchronous and comprehensive manner; Developing policies for training, fostering and developing high-quality human resources in Vietnam today must meet the requirements of the Fourth Industrial Revolution; Further strengthen and effectively allocate and use investment budget for education to create training, fostering, building and developing human resources facilities, especially high-quality human resources; Building a policy system on training and fostering high-quality human resources in Vietnam today must stem from the country's practical conditions and the increasing requirements of the world.

**THỰC HIỆN CÔNG BẰNG XÃ HỘI TRONG GIÁO DỤC Ở  
NƯỚC TA HIỆN NAY: MỘT SỐ THÀNH TỰU VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA**

***TS. Bùi Thị Phương Thủy - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh***

Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục là đảm bảo bình đẳng về cơ hội tiếp cận, tham gia vào quá trình giáo dục; là tạo nhiều cơ hội khác nhau phù hợp cho mọi người dân đều được học tập, phát huy năng lực, sở trường của mình. Để thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách có liên quan. Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục ở nước ta hiện nay còn nhiều vấn đề đặt ra cần giải quyết vì mục tiêu phát triển con người Việt Nam toàn diện

**THE IMPLEMENTATION OF SOCIAL JUSTICE IN EDUCATION IN OUR  
COUNTRY CURRENTLY: SOME ACHIEVEMENTS AND PROBLEMS TO BE SOLVED**

***PhD. Bui Thi Phuong Thuy***

Social justice in education means to ensure equal access opportunity and participation in the educational process; creating various opportunities that are suitable for all people to study, develop their capacities and forte. In order to realize social justice in education, our Party and Government have promulgated many relevant undertakings and policies. Besides the achievements, the implementation of social justice in education in our country currently has many issues to be solved for the purpose of comprehensive human development in Vietnam.

**ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH TRỊ TRONG GIẢNG DẠY**  
**TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRƯỚC SỰ**  
**TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ**

**TS. Nguyễn Văn Thủy**

**Học viện Chính trị, Bộ Quốc Phòng**

Triết học Mác - Lênin là môn học trang bị thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng cho con người trong hoạt động nhận thức và thực tiễn. Triết lý giáo dục ở Việt Nam hiện nay bao hàm nhiều vấn đề, trong đó, định hướng chính trị trong giảng dạy lý luận chính trị nói chung, triết học Mác - Lênin nói riêng là một là một yêu cầu mang tính nguyên tắc ở các trường đại học. Định hướng chính trị có vai trò đặc biệt quan trọng đối với nhiệm vụ giảng dạy triết học Mác - Lênin ở các trường đại học. Nói về định hướng chính trị trong giảng dạy, V.I.Lênin đã khẳng định: “Trong bất kỳ một trường học nào, điều quan trọng nhất là phương hướng chính trị và tư tưởng của các bài giảng. Cái gì quyết định phương hướng đó? Hoàn toàn và chỉ là thành phần các giảng viên thôi”<sup>2</sup>Tuy nhiên, định hướng chính trị trong giảng dạy triết học Mác - Lênin hiện nay đang chịu sự tác động mạnh mẽ, đa chiều từ những thành tựu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư. Đòi hỏi trong giảng dạy triết học Mác - Lênin ở trường đại học hiện nay phải quán triệt tốt quan điểm giai cấp của Đảng, đồng thời phải đáp ứng với yêu cầu đổi mới về nội dung, phương pháp dạy học trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay.

---

<sup>2</sup> V.I. Lênin, *Toàn tập*, tập 47, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2006, tr. 248.

# **POLITICAL ORIENTATION IN LECTURE PHILOSOPHY OF MARXISM AND LENINISM IN THE UNIVERSITY BEFORE IMPACT OF THE FOURTH INDUSTRIAL REVOLUTION**

**Dr. Nguyen Van Thuy**

Marxist-Leninist philosophy is a subject that equips people with a worldview, scientific and revolutionary methodology in cognitive and practical activities. Educational philosophy in Vietnam today covers many issues, in which, political orientation in teaching political theory in general and Marxist-Leninist philosophy in particular is a principle requirement in Vietnam. universities. Political orientation plays a particularly important role in the task of teaching Marxist-Leninist philosophy at universities. Speaking about political orientation in teaching, V.I. Lenin affirmed: "In any school, the most important thing is the political and ideological direction of the lectures. What determines that direction? Entirely and only part of the faculty"<sup>1</sup>. However, the political orientation in teaching Marxist-Leninist philosophy is currently being strongly and multi - dimensional influenced by the achievements of the Fourth Industrial Revolution. The requirement for teaching Marxist-Leninist philosophy at universities today is to thoroughly grasp the Party's class perspective, and at the same time meet the requirements for innovation in content and teaching methods in the global context. internationalization and integration are increasingly deepening today.

# **TỪ NGHIÊN CỨU TRIẾT LÝ GIÁO DỤC TRONG TƯ TƯỞNG CỦA DÒNG GIÁO DỤC YÊU NƯỚC VIỆT NAM CUỐI THẾ KỈ XIX VÀ ĐẦU THẾ KỈ XX, SUY NGHĨ VỀ TRIẾT LÝ GIÁO DỤC VIỆT NAM HIỆN ĐẠI**

*HVCH. Trần Ngọc Thúy*

*Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn*

Giáo dục là hoạt động phổ biến, đáp ứng nhu cầu của các xã hội. Làm thế nào để xây dựng được một nền giáo dục khoa học, hiện đại, nhân văn hướng tới mục tiêu cuối cùng là vì con người? Vì lí do này, có rất nhiều các triết lí giáo dục đã ra đời không chỉ ở phương Tây, các nước có nền lịch sử và văn minh lâu đời ở phương Đông mà ở Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại cũng tồn tại các quan điểm về giáo dục nhằm tìm giải pháp, hướng đi cho nền giáo dục nước nhà gắn với sự phát triển phồn vinh của quốc gia, dân tộc. Dòng giáo dục yêu nước Việt Nam cuối thế kỉ XIX và đầu thế kỉ XX với các đại biểu như Nguyễn Trường Tộ, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Lương Văn Can,... đã đề xuất những quan điểm giáo dục toàn diện, giáo dục chú trọng đến khoa học, đến các vấn đề thực tế, thiết thực của xã hội. Đây cũng là những quan điểm gợi mở cho việc xây dựng một nền giáo dục Việt Nam nhân văn, khoa học, đại chúng và hiện đại.

## **FROM THE STUDY OF EDUCATIONAL PHILOSOPHY IN THE THOUGHT OF THE VIETNAMESE PATRIOTIC EDUCATION MOVEMENT OF THE LATE 19TH AND EARLY 20TH CENTURIES, REFLECTIONS ON MODERN VIETNAMESE EDUCATIONAL PHILOSOPHY**

*Tran Ngoc Thuy*

Education is a universal activity that responds to the needs of societies. How to build a scientific, modern, humanistic education system oriented towards the ultimate goal of serving humanity? For this reason, many educational philosophies have emerged, not only in the West but also in countries with a long history and civilization in the East, and in Vietnam from traditional to modern times, there exist various perspectives on education aimed at finding solutions and directions for the nation's education system, linked to the prosperous development of the country and its people. The Vietnamese patriotic education movement at the end of the 19th and beginning of the 20th centuries, with representatives such as Nguyen Truong To, Phan Boi Chau, Phan CHau Trinh, Luong Van Can, etc., proposed comprehensive educational viewpoints that emphasized science and addressed the practical, concrete issues of society. These perspectives also provide inspiration for building a Vietnamese education system that is humanistic, scientific, accessible to the masses, and modern.

## **ĐỔI MỚI QUẢN LÝ – ĐÒN BẦY THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM**

*TS. Đặng Minh Tiến, Trường Đại học Thương Mại*

Sự cần thiết phải đổi mới quản lý giáo dục đại học ở Việt Nam được quy định bởi tình hình phát triển của đất nước và xu thế chung của thế giới. Ở trong nước, công cuộc đổi mới đã diễn ra được hơn 35 năm và ngày càng đi vào chiều sâu. Yêu cầu chuyển đổi mô hình kinh tế từ chiều rộng sang chiều sâu và sự cần thiết tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng chất lượng, hiệu quả, có sức cạnh tranh cao đòi hỏi giáo dục đại học phải đáp ứng nhu cầu học tập của người dân và nhanh chóng góp phần đào tạo ra đội ngũ nhân lực chất lượng cao. Để có những “công dân toàn cầu”, đủ sức cạnh tranh trong thị trường nhân lực thế giới thì tất yếu phải đổi mới quản lý giáo dục đại học theo hướng vừa giữ được những nét đặc thù của giáo dục đại học trong nước, vừa tiệm cận các chuẩn mực chung của giáo dục đại học thế giới. Như vậy, nhu cầu phát triển nội tại của Việt Nam đòi hỏi giáo dục đại học phải có sự “chuyển mình” mạnh mẽ.

Bên cạnh đó, nhu cầu thay đổi quản lý giáo dục đại học còn xuất phát từ sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Dưới tác động của cuộc cách mạng này, kiến thức chuyên môn bị lạc hậu rất nhanh, tri thức mới và thông tin khoa học sẽ được tạo ra với cấp số nhân và có thể lưu giữ bằng những phương tiện rất gọn nhẹ. Trong môi trường “số hóa”, giáo dục đại học sẽ được thay đổi mạnh mẽ từ triết lý, mục tiêu giáo dục đến vai trò của người thầy, từ phương pháp dạy học đến vị trí “trung tâm” của người học... Do đó, đổi mới giáo dục nói chung, đổi mới quản lý giáo dục đại học nói riêng là một xu thế toàn cầu và Việt Nam không thể nằm ngoài xu thế đó. Hiện nay, cuộc cạnh tranh giữa các quốc gia thực chất chính là cuộc cạnh tranh về nguồn nhân lực và khoa học - công nghệ, cho nên, suy cho cùng, đây chính là sự cạnh tranh về chất lượng nguồn nhân lực, yếu tố quyết định cơ hội phát triển.

Việc tìm ra những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý trong giáo dục đại học Việt Nam hiện nay là tất yếu. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung trình bày một số yếu kém, hạn chế trong công tác quản lý giáo dục đại học trong thời gian qua chủ yếu ở ba mặt: sự phạm, quản lý hệ thống giáo dục và tiếp thu, ứng dụng công nghệ... Bên cạnh đó, bài viết còn phân tích một số vấn đề cần phải được đổi mới trong quản lý giáo dục đại học để từ đó đưa ra một vài giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý trong giáo dục đại học Việt Nam hiện nay.



## **MANAGEMENT INNOVATION – MANAGEMENT LEVERAGE TO IMPROVE THE DEVELOPMENT OF UNIVERSITIES’S EDUCATION IN VIETNAM**

*Dr. Dang Minh Tien*

The need to boost universities’s education management in Vietnam is determined by the country's development situation and the general trend of the world. In domestic, the reform process has been going on for more than 35 years that more and more increasingly taking part in depth’s aspects. The requirement to transform the economic model from breadth to depth and the need to restructure the economy towards quality, efficiency, and high competitiveness require universities’s education to meet learning needs to the people and quickly make contribute to train so called group of “high-quality human resources”.

With an aim to having "global citizens" capable of competing in the world human resource market, it is necessary to innovate the management of universities’s education in a way that retains the unique features of domestic universities’s education which has just approached the common standards of world higher education. Thus, Vietnam's internal development needs require universities’s education to get a strong "transformation".

Besides, the need to change the management of university education also comes from the strong development of the Fourth Industrial Revolution. Under the impact of this revolution, professional knowledge becomes obsolete very quickly, new knowledge and scientific information will be generated exponentially and can be stored in very compact means. In the "digitized" environment, higher education will be drastically changed from the philosophy and educational goals to the role of the teacher, from the teaching method to the "central" position of the learner. Therefore, innovation in education in general and innovation in higher education management in particular is actually seen as a global trend in which Vietnam cannot be out of that trend. Currently, the competition between countries is essentially the competition for human resources and science – technology. After all, this is the competition for the quality of human resources, which is the most important factor to determine the development of opportunities.

Finding solutions to improve management efficiency in Vietnamese university education’s today is inevitable. In this article, we also make focus on presenting some weaknesses and limitations in the management of higher education in recent times, mainly in three aspects: pedagogy, education system management and acquisition, technology application... In addition, the article also analyzes a number of issues that need to be innovated in higher education management in order to propose some solutions to improve management efficiency in university education of Vietnam’s today.

## **GIÁO DỤC VỀ TÔN GIÁO TRONG NHÀ TRƯỜNG: CÁCH TIẾP CẬN VÀ GỢI Ý ĐỐI VỚI VIỆT NAM**

*TS. Ngô Đăng Toàn và TS. Nguyễn Thị Như  
Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

Việc phổ cập tri thức về tôn giáo trong hệ thống giáo dục qua học phần Giáo dục về Tôn giáo là phổ biến ở nhiều quốc gia trên thế giới, nhưng còn xa lạ với Việt Nam. Thông qua việc phân tích ba cách tiếp cận đối với học phần Giáo dục về Tôn giáo, cụ thể là tiếp cận đức tin, tiếp cận khoa học, và tiếp cận hiện tượng học, bài viết làm rõ khía cạnh triết học và triết lý giáo dục đằng sau việc giảng dạy học phần này. Đối chiếu với cách tiếp cận Marxist đối với tôn giáo ở Việt Nam, bài viết đi đến một số nhận xét có tính gợi mở cho việc phát triển và phổ biến học phần Giáo dục về Tôn giáo ở các cấp học hiện nay.

### **RELIGIOUS EDUCATION IN SCHOOL AND UNIVERSITY: APPROACHES AND SUGGESTIONS TO VIETNAM**

*Dr. Ngo Dang Toan and Dr. Nguyen Thi Nhu*

The inclusion of Religious Education in the educational system is a common practice in many countries, but it remains relatively unfamiliar in Vietnam. This paper aims to explore the philosophical aspects and educational philosophies underlying the teaching of Religious Education by analyzing three approaches: the confessional, the scientific, and the phenomenological. Additionally, this paper draws a comparison with the Marxist approach to religion in Vietnam. This allows the author to provide suggestive comments regarding the development and integration of Religious Education at all levels of education in Vietnam today.

## TRIẾT LÝ DẠY LÀM

(Đôi điều suy nghĩ nhân đọc một số tác phẩm cuối đời của E.V. Ilyencov)

*PGS.TS. Nguyễn Anh Tuấn và TS. Nguyễn Thị Liên*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

Bài viết không trực diện bàn về toàn bộ triết lý giáo dục rộng mênh mông, mà chỉ đề cập đến một góc nhỏ của nó là triết lý dạy *Làm*. Và nếu như “học” cũng là việc rất quan trọng, thì bất cứ người học nào cũng phải khổ công *Làm* việc đó, nên bài viết cũng gián tiếp chạm đến triết lý dạy *Học*, nhưng nó xếp sau triết lý dạy *Làm*, bởi sự dạy thường phải đi trước sự học. Để luận chứng cho quan điểm của mình chúng tôi trình bày tư tưởng biện chứng của E.V. Ilyencov về bản chất, nguồn gốc, sự hình thành và phát triển của tư duy cùng với thực nghiệm giáo dục trẻ mù-điếc tại Trại giáo dưỡng trẻ đặc biệt Zagorski. Từ đó chúng tôi rút ra những kết luận mang tính thế giới quan và phương pháp luận phù hợp cho giáo dục nói chung, phương pháp giáo dục, giáo dục học và triết lý giáo dục.

### THE PHILOSOPHY OF TEACHING TO DO

(Reflections upon Reading the Late Works of E.V. Ilyencov)

*Assoc. Prof. Dr. Nguyen Anh Tuan and Dr. Nguyen Thi Lien*

This paper does not explicitly discuss the expansive and intricate realm of educational philosophy as a whole but narrows its focus to a specific aspect—namely, the philosophy of "teaching to do." While "learning" is undeniably critical, the paper posits that any learner must also engage earnestly in "doing," thereby implicitly touching upon the philosophy of "teaching to learn." However, the latter is subordinated to the philosophy of "teaching to do," as instruction typically precedes learning. To substantiate our position, we delve into the dialectical thoughts of E.V. Ilyencov concerning the nature, origin, formation, and development of thought, in conjunction with educational experiments with deaf-blind children at the specialized Zagorski Children's Rehabilitation Center. From this, we extrapolate conclusions that bear both a worldview and a methodological significance suitable for education in general, educational methods, pedagogy, and educational philosophy.

**QUAN ĐIỂM “THIÊN MỆNH” VỚI VIỆC GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC VÀ XÁC  
ĐỊNH TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ VUA TRONG TƯ TƯỞNG TRỊ NƯỚC CỦA  
MINH MỆNH**

*TS. Nguyễn Minh Tuấn và PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

Quan điểm “Thiên mệnh” là một trong những nội dung chủ yếu của Nho giáo cũng như trong tư tưởng trị nước của vua Minh Mệnh. Quan điểm “Thiên mệnh” còn là căn cứ chủ yếu để hình thành tư tưởng trị nước và nhiều quan điểm khác của nhà vua này. Nhìn chung và về cơ bản, quan điểm về Thiên mệnh của Minh Mệnh là sự tiếp thu, bổ sung và cải biến tư tưởng Thiên mệnh của Nho giáo để chủ yếu từ đó, vận dụng vào việc giáo dục đạo đức và định rõ trách nhiệm của nhà vua đối với dân. Qua nghiên cứu quan điểm Thiên mệnh của Minh Mệnh cho thấy, tư tưởng về Thiên (trời), “Thiên mệnh” (Mệnh trời) của Nho giáo đến Minh Mệnh đã bị giảm đi nhiều tính chất duy tâm thần bí và phản động vốn có của nó. Để trên cơ sở đó và từ đó, để làm tròn trách nhiệm “thay trời hành đạo, thay trời trị dân, giáo dân, an dân”, nhà vua phải luôn tu đức, phải thực hiện đường lối trị nước bằng đạo đức, mang nội dung đạo đức. Mặc dù quan niệm Thiên mệnh của Minh Mệnh còn có không ít hạn chế, nhưng nếu nghiên cứu nó một cách khách quan, toàn diện và khoa học, chúng ta có thể vận dụng sáng tạo vào công cuộc xây dựng bộ máy Nhà nước của dân, do dân và vì dân ở Việt Nam hiện nay.

**THE “MANDATE OF HEAVEN” IDEOLOGY ON MORAL EDUCATION  
AND DETERMINING THE KING'S RESPONSIBILITIES IN MINH MENH  
EMPEROR'S RULING PHILOSOPHY**

*Dr. Nguyen Minh Tuan and Assoc.Prof. Nguyen Thanh Binh*

The view of "The Mandate of Heaven" is one of the main contents of Confucianism as well as in the thought of King Minh Menh's governance. His view of "The Mandate of Heaven" is also the main basis for forming the idea of governance the country and many other views of this king. In general and basically, Minh Menh's view of The Mandate of Heaven is the acquisition, supplement and modification of Confucianism's The Mandate of Heaven ideology, mainly from there, applying it to moral education and defining the responsibilities of the king's duty to the people. Through studying the view of The Mandate of Heaven of Minh Menh, it was found that the ideas about Thien (Heaven), "Thien menh" (The Mandate of Heaven) of Confucianism to Minh Menh have been reduced to many mystical and reactionary idealistic properties that are inherent in the past. On that basis and from there, in order to fulfill the responsibility of "enforcing the (moral) Way on behalf of Heaven, replacing heaven to rule the people, civilise the people and reassure people", the king must always practice his virtue, implement the way of governing the country by morality, moral content. Although Minh Menh's conception of The Mandate of Heaven still has many limitations, it still contains many values and leaves lessons learned in the process of building a State of the people, by the people and for the people in the present time of Vietnam.

## **GIÁO DỤC, GIÁO HÓA TRONG TƯ TƯỞNG TRỊ NƯỚC CỦA MINH MỆNH**

**TS. Nguyễn Minh Tuấn**

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

**ThS. Ngô Thị Mai**

*Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp*

Quan điểm về giáo dục, giáo hóa là một trong những nội dung chủ yếu trong học thuyết chính trị - xã hội và trong tư tưởng trị nước của Minh Mệnh. Những nội dung của quan điểm này được thể hiện trong nhiều thiên của sách *Minh Mệnh chính yếu* và những ghi chép trong bộ *Đại Nam thực lục*. Qua nghiên cứu những ghi chép trong hai bộ tư liệu này cho thấy, quan điểm về giáo dục, giáo hóa của Minh Mệnh là sự kết hợp giữa giáo dục, giáo hóa bằng đạo đức và bằng pháp luật, hình phạt. Tất nhiên, trong tư tưởng trị nước của Minh Mệnh, giáo dục, giáo hoá bằng pháp luật, hình phạt là thứ yếu, là chỉ phục vụ và bổ sung việc giáo dục, giáo hoá bằng đạo đức. Giáo dục, giáo hoá bằng đạo đức và bằng pháp luật, hình phạt không chỉ là nội dung mà còn là những phương thức căn bản trong trị nước. Những nội dung và phương pháp này không chỉ nhằm phục vụ lợi ích của nhà vua, của triều đại nhà Nguyễn mà còn nhằm kiến tạo ra những con người có đạo đức. Quan điểm giáo dục, giáo hoá trong tư tưởng trị nước của Minh Mệnh không thể không tồn tại những thiếu sót, hạn chế nhưng nó còn chứa đựng nhiều giá trị nổi bật mà ngày nay, chúng ta cần phải tiếp thu và kế thừa.

## EDUCATION, TEACHING IN MINH MENH'S THOUGHTS ON GOVERNANCE

**PhD. Nguyen Minh Tuan and MA. Ngo Thi Mai**

The point of view on education and teaching is one of the main contents in the socio-political theory and in Minh Menh's thought on governing the country. The contents of this point of view are expressed in many passages of *Principles of Government* of Emperor Minh Menh and are recorded in the *Veritable Records of the Great South* series. By studying the records in these two sets of documents, the view on education is shown Minh Menh's opinions about education and training is a combination of education and civilisation by morality and law and punishment. Certainly, in Minh Menh's thought on governance, education and civilisation by law, punishment is secondary, only serving and supplementing education and civilisation by morality. Educating and civilisation by morality and by law, punishment are not only the content but they are also the basic methods in governing the country. These contents and methods are not only to serve the interests of the king and the Nguyen dynasty, but also to create virtuous people. The point of education and civilisation in Minh Menh's thoughts of governing the country cannot be without shortcomings and limitations, but it also contains many outstanding values that today, we need to absorb and inherit.

**“TRƯỜNG HỌC CHÚNG TA CẦN DẠY CÁCH TƯ DUY!” CỦA  
ILYENKOV VÀ NHỮNG GỢI Ý CHO VIỆC XÂY DỰNG TRIẾT LÝ GIÁO  
DỤC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

*Trương Linh Vân và Phạm Minh Đức*

*Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN*

Một trong những trọng tâm của giáo dục chính là cung cấp tri thức và kỹ năng cần thiết để phục vụ cho các nhu cầu khác nhau của cá nhân cũng như xã hội. Chính từ cơ sở này mà nhiều triết lý giáo dục đã được hình thành. Tuy nhiên, trong tác phẩm “Trường học chúng ta cần dạy cách tư duy!”, Ilyenkov đã đưa ra một quan niệm khác: điều quan trọng của giáo dục là phải dạy cách tư duy. Từ sự nghiên cứu bản chất của tư duy trên nền tảng triết học Marxist, ông cho rằng vấn đề cốt yếu nằm ở chỗ ta cần phải cung cấp cho người học phương thức tư duy đúng đắn để thấu hiểu tới tận gốc tri thức và kỹ năng, rồi sau đó áp dụng chúng trong thực tiễn nhằm giải quyết các mâu thuẫn không ngừng xuất hiện. Vì vậy, “tư duy” ở đây không nên chỉ dừng lại tư duy thông thường, mà phải phát triển lên thành “tư duy biện chứng”. Đó là tư duy đã được trang bị khả năng giải quyết mâu thuẫn thông qua việc tìm ra một trung gian đúng đắn có khả năng hợp nhất các mặt đối lập. Và đó cũng là tư duy cụ thể phản ánh tính biện chứng của hiện thực khách quan, tức có khả năng phản ánh hiện thực trong tính cụ thể đúng nghĩa của nó. Đây cũng chính là gợi ý cho việc xây dựng triết lý giáo dục cho Việt Nam, chú trọng đến việc không chỉ phát triển tư duy biện chứng mà còn hiện thực hóa nó trong thực tiễn cuộc sống.



**“OUR SCHOOLS MUST TEACH HOW TO THINK!” BY ILYENKOV  
AND SUGGESTIONS FOR BUILDING A PHILOSOPHY OF EDUCATION IN  
CONTEMPORARY VIETNAM**

*Truong Linh Van and Pham Minh Duc*

One of the focal points of education is to provide the knowledge and skills necessary to cater to the varying needs of both individuals and society. It is on this premise that many educational philosophies have been formed. However, in his work “Our Schools Must Teach How to Think!,” Ilyenkov introduces a different concept: the importance of education lies in teaching how to think. Through studying the nature of thinking based on Marxist philosophy, he argues that the essential issue is that we must provide learners with the correct method of thinking to understand the roots of knowledge and skills, and then apply them in practice to resolve the continuous contradictions that arise. Therefore, “thinking” here should not be limited to ordinary thinking but must be developed into “dialectical thinking.” This is thinking that is equipped with the ability to resolve contradictions by finding the proper intermediary capable of unifying opposing sides. It is also thinking that concretely reflects the dialectical nature of objective reality, meaning it has the ability to reflect reality in its true specific sense. This is also the suggestion for building an educational philosophy for Vietnam, focusing on not only developing dialectical thinking but also actualizing it in everyday life.

# GIÁO DỤC LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM: LỊCH SỬ TRIẾT LÝ VÀ GIÁ TRỊ GỢI MỞ ĐỐI VỚI VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. Lê Thị Vinh

*Trường ĐHKHXH và NV, Đại học Quốc gia Hà Nội*

Trong những năm gần đây, “giáo dục lấy trẻ (người học) làm trung tâm” đã được đưa ra như một quy trình và phương pháp mới trong dạy học ở Việt Nam. Bài viết này không khảo cứu khía cạnh thực hành sư phạm dưới góc nhìn giáo dục học, mà từ cách tiếp cận triết học, tác giả hệ thống hóa quan điểm của một số nhà triết học tiêu biểu từ cổ đại đến hiện đại nhằm làm rõ cơ sở triết lý của “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”. Quan niệm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm của các nhà tư tưởng lớn trên thế giới có ý nghĩa góp phần xây dựng nền tảng triết lý cho giáo dục Việt Nam hiện nay hướng tới tạo môi trường giáo dục thúc đẩy sự phát triển toàn diện và cá nhân hóa của học sinh, khuyến khích tư duy sáng tạo và tương tác xã hội tích cực. Trên cơ sở khái quát thực tiễn giáo dục Việt Nam hiện nay, bài viết đưa ra một số gợi mở nhằm phát huy tác động tích cực của quan điểm giáo dục này đối với sự phát triển toàn diện vì hạnh phúc của trẻ. Để trẻ em (người học) thực sự là trung tâm của giáo dục ở Việt Nam, chúng ta cần đẩy mạnh hơn nữa đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo và tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất và nguồn nhân lực giáo dục.

## **CHILD-CENTERED EDUCATION PHILOSOPHY: HISTORY AND IMPLICATIONS FOR VIETNAM TODAY**

*Dr. Le Thi Vinh*

In recent years, the paradigm of “child-centered education” has been introduced as an innovative pedagogical process and methodology within the educational landscape of Vietnam. This article refrains from examining the pedagogical aspects from an educational perspective; instead, it adopts a philosophical approach. The author systematically organizes the perspectives of a selection of prominent philosophers spanning from antiquity to modern times, aiming to elucidate the philosophical underpinnings of “child-centered education”. The conceptualization of child-centered education by eminent global thinkers holds substantial significance in the construction of a philosophical foundation for contemporary Vietnamese education. This foundation is geared towards establishing an educational milieu that fosters comprehensive development and individualization of students, while concurrently nurturing creative thinking and positive social interaction. Based on a comprehensive overview of the prevailing educational landscape in Vietnam, this article presents several potential directions to amplify the positive impact of this educational perspective on holistic development for the well-being of children. To genuinely situate children (learners) as the focal point of education in Vietnam, it becomes imperative to significantly bolster fundamental and comprehensive educational innovations, while concurrently enhancing investments in infrastructure and the advancement of human resources within the education sector.

**SỰ BIẾN ĐỘNG TRONG NHẬN THỨC CỦA CÁC NHÀ ĐÔNG KINH NGHĨA  
THỰC VỀ VAI TRÒ CỦA TRIẾT LÝ GIÁO DỤC “THỰC HỌC, THỰC  
NGHIỆP” ĐỐI VỚI QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC**

*TS. Nguyễn Thị Thuý Vy*

*Khoa Công nghiệp văn hoá, Trường ĐH Thủ Dầu Một*

Không phải đến tận bây giờ, khi đất nước thực sự rất cần đội ngũ nhân lực lao động có đầy đủ năng lực và phẩm chất có thể đáp ứng yêu cầu thời đại toàn cầu hóa thì triết lý “thực học, thực nghiệp” mới được bàn đến. Cách đây hơn 100 năm, tư tưởng “thực học, thực nghiệp” đã được xem là một triết lý giáo dục quan trọng trong hoạt động giảng dạy và học tập ở trường Đông Kinh Nghĩa thực. Triết lý “thực học, thực nghiệp” có thể hiểu là “một quá trình đào tạo mà trong đó cả người dạy và người học đều ý thức được một cách rõ ràng mục đích của việc dạy và học của mình: dạy thực chất, học thực chất để sau khi ra trường người học có đủ năng lực và phẩm chất cần thiết để sống và làm việc”. Triết lý “thực học, thực nghiệp” đã thực sự trở thành một phong trào cải cách giáo dục vô cùng sôi nổi, làm đảo lộn toàn bộ nhận thức của người Việt – đặc biệt là tầng lớp trí thức tại các đô thị lớn về mục tiêu, nguyên lý, nội dung cũng như phương pháp giáo dục ở Việt Nam trong những năm đầu thế kỷ XX.

**THE FLUCTUATION IN THE PERCEPTION OF THE DONG KINH  
NGHIA THUC ABOUT THE ROLES OF THE EDUCATIONAL  
PHILOSOPHY “PRACTICAL LEARNING, PRACTICAL WORK” IN THE  
NATION- BUILDUNG PROCESS**

**Dr. Nguyen Thi Thuy Vy**

Not until now, when our country truly needs a workforce with full competencies and qualities that can meet the requirements of the globalization era, has the philosophy of “practical learning, practical work” been discussed. Over 100 years ago, the idea of “practical learning, practical work” was regarded as an important educational philosophy in teaching and learning activities at Dong Kinh Nghia Thuc. The philosophy of “practical learning, practical work” can be defined as “a training process in which both teacher and learner are clearly aware of the purpose of their teaching and learning: To teach and learn substantively so that after graduation, the learner has the necessary competencies and qualities to live and work”. The philosophy of “practical learning, practical work” has truly become an extremely exciting educational reform movement, overturning the entire perception of the Vietnamese people, especially the intellectual class in urban areas, regarding the goals, principles, content, and methods of education in Vietnam in the early 20th century.